GIÁO PHẬN SÀI GÒN - TP. HỒ CHÍ MINH

GIÁO ÁN

GIÁO LÝ BAO ĐỒNG 3

LỊCH SỬ CỨU ĐỘ



GIÁO ÁN GIÁO LÝ BAO ĐỒNG 3
LỊCH SỬ CỨU ĐỘ

Tập Tài Liệu Biên Soạn
Giúp Cho Giáo Lý Viên
tổ chức và trình bày các giờ giáo lý trên lớp
theo Phương Pháp Giáo Dục Chủ Động

Do
Các nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm – Huế
Biên soạn tháng 7/2005

Bổ sung các câu chuyện
do các sinh viên lớp Thần Học 1
Học viện Thần Học La San
01/2007

Sư Huynh Giuse Lê Văn Phượng, fsc
Hướng Dẫn - Hiệu Chỉnh - Trình Bày
tháng 04/2007

Ban Mục Vụ Thiếu Nhi Giáo Phận Sàigòn Tp.HCM
ấn hành 2007

LỜI GIỚI THIỆU

Kính gửi các bạn giáo lý viên,

Tập giáo án Giáo Lý Bao Đồng 3, phần Lịch Sử Cứu Độ được các nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm - Huế soạn thảo trong khóa sư phạm giáo lý hè 2005 và đã được hiệu chỉnh sau thời gian thử nghiệm.

Giáo án Giáo Lý Bao Đồng 3, phần Lịch Sử Cứu Độ soạn theo nội dung sách Giáo Lý Bao Đồng 3, của Ban Mục Vụ Thiếu Nhi, giáo phận Sàigòn - Tp.HCM, bổ sung các câu chuyện dẫn nhập, các bản đồ minh họa bài giáo lý. Sau mỗi bài có 5 câu đố Kinh Thánh theo chủ đề của bài giáo lý

Cách tổ chức lớp học và các câu hỏi đặt ra để khám phá nội dung giáo lý trình bày theo phương pháp giáo dục chủ động.

Hy vọng giáo án Giáo Lý Bao Đồng 3, phần Lịch Sử Cứu Độ là công cụ giúp các bạn giáo lý viên chuẩn bị và tổ chức giờ dạy – học giáo lý hữu hiệu.

Xin chân thành cám ơn quý Bề trên, quý nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm - Huế đã nhiệt tình cộng tác vào việc biên soạn tập giáo án này.

Chân thành cám ơn quý Bề trên Tỉnh Dòng La San Việt Nam đã tạo điều kiện góp ý và hướng dẫn cho việc biên soạn.

Cám ơn linh mục Giuse Phạm Đức Tuấn, đặc trách Ban Mục Vụ Thiếu Nhi giáo phận đã khuyến khích, ủng hộ và góp ý cho việc biên soạn tập giáo án này.

Chúa Nhật Phục Sinh, 2007

Hoa Hạ, fsc

SÁCH THAM KHẢO

- Ban Giáo Lý Giáo Phận Tp.HCM, ***Giáo Lý Bao Đồng** 3 – Phần Lịch Sử Cứu Độ.*
- Lm. Nguyễn Thế Thuấn (1975), ***Kinh Thánh Cựu Ước,*** Dòng Chúa Cứu Thế (1976), Tp.HCM.
- Ban Mục Vụ Thiếu Nhi, ***Lịch Sử Cứu Độ***, TGM. Gp. Tp.HCM.
- Sh. Francois Trần Văn Ánh (?), ***Lịch Sử Cứu Độ,*** Dòng La San, Tp.HCM.
- Lm. Francois Việt (?), ***Lịch Sử Cứu Độ***, Giáo phận Vĩnh Long.
- Sh. Giuse Lê Văn Phượng, (2005), ***Sư Phạm Giáo Lý,*** Tủ Sách La San, Tp.HCM.
- John A. Hardon, ***Pocket Catholic Dictionary,*** Image Books, New York (1985) – Bản dịch Anon, (?), *Từ Điển Công Giáo Phổ Thông,* Tp.HCM.
- Học viện Đaminh (2002), ***Thuật Ngữ Thần Học** Anh – Việt,* Tp.HCM.
- Dana Forrest Kennedy, ***Truyện Kinh Thánh Dành Cho Trẻ,*** Bản dịch Giuse Phạm Đình Luận (2003), Văn phòng Ban Mục Vụ Thiếu Nhi Gp. Sàigòn-Tp.HCM tuyển chọn xuất bản.
- Vô Danh (2003), ***Chuyện Hay Đông Tây,*** Tập 1 & 2, Tp.HCM.
- Dòng La San (?) ***Kinh Phụng Vụ Dòng La San***, Văn Phòng Giám Tỉnh, Tp.HCM.
- Vô Danh (?), **CD *Đố Vui Kinh Thánh** 2.0*, Tp.HCM.
- Nhóm Intelligere (1997), CD Rom **Découvrir la Bible**, Du Cerf Paris. Lm Carôlô trích dịch, (?) *CD Đố Vui Kinh Thánh.*
- Các bản đồ sưu tầm từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau.
- Các trích dẫn Kinh Thánh theo bản dịch của Nhóm CGKPV.
- Và một số tài liệu khác.

MỤC LỤC

Lời Giới Thiệu 3
Sách Tham Khảo 4
Bài 1: THIÊN CHÚA TẠO DỰNG TRỜI ĐẤT 7
Nữ tu Cat. Phan Thị Linh - Cao Thị Bích Liên - Đặng Thị Thanh Bình
Câu chuyện: NHÌN MẶT TRỜI 11
Bài 2: THIÊN CHÚA TẠO DỰNG CON NGƯỜI 14
Nhóm nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm - Huế
Câu Chuyện: THIÊN CHÚA TẠO DỰNG CON NGƯỜI 18
Bài 3: SA NGÃ VÀ HẬU QUẢ TỘI NGUYÊN TỔ 20
Nữ tu Trần Thị Thanh Thuỷ - Nguyễn Thị Ái Nhi.
Câu Chuyện: THAM LÀM GIÀU 24
Bài 4: TỘI LỖI VÀ THƯƠNG XÓT 26
Nữ tu Trần Thị Đào Như.
Câu Chuyện: DĨ ĐỨC BÁO OÁN 30
Bài 5: ABRAHAM, CHA CỦA NHỮNG KẺ TIN 32
Nữ tu Maria Nguyễn Thị Thu Nguyệt - M. Agnes Nguyễn Thị Nguyệt Thảo
Câu Chuyện: TIN LÀ TÍN THÁC 36
Bài 6: CÁC TỔ PHỤ 39
Nhóm nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm - Huế
Câu Chuyện: RÊBÊCA BÊN BẾN NƯỚC (St 24,25) 43
Bài 7: MÔSEN VÀ VIỆC THÀNH LẬP DÂN ISRAEL 46
Nữ tu Isave Trần Thị Sa - Maria Hoàng Thị Kim Liên.
Câu Chuyện: CHÚ BÉ "VỚT" 51
Bài 8: HÀNH TRÌNH TRONG SA MẠC 53
Nữ tu Têrêsa Trịnh Thị Như Phước - Maria Phạm Thị Thiên.
Câu Chuyện 1: CUỘC HÀNH TRÌNH (Xh 14,21) 57
Câu Chuyện 2: CUỘC HÀNH TRÌNH CỦA TAM TẠNG 58
Câu Chuyện 3: DẤU CHÂN TRÊN CÁT 59
Bài 9: THIÊN CHÚA THIẾT LẬP GIAO ƯỚC VỚI LOÀI NGƯỜI 62
Nữ tu Maria Nguyễn Thị Dung - Maria Lê Thị Kim Anh.
Câu Chuyện 1: MỐI TÌNH SẮT SON 66
Câu Chuyện 2: CHUYỆN TÌNH HY HỮU 67
Bài 10: GIÔSUÊ LÃNH ĐẠO DÂN CHIẾM ĐẤT CANAAN 69
Nữ tu Maria Nguyễn Thị Tươi - M. Agnes Đỗ Thị Xuân Nguyệt - M. Phạm Thị Thanh Cảnh.
Câu Chuyện: BỨC TƯỜNG SỤP ĐỔ (Giosuê 6,20…) 72

Bài 11: THỜI CÁC THỦ LĨNH 75
Nữ tu Tuyết Hoa - Bảo Tân - Ngọc Quyên - Kim Nhung.
Câu Chuyện: CHUYỆN ÔNG SAMSON 78
Bài 12: THIẾT LẬP NỀN QUÂN CHỦ: SAMUEL VÀ SAOLÊ 82
Nữ tu Nguyễn Thị Thuỳ Trang - Đinh Thị Kim Duyến.
Câu Chuyện VUA SAOLÊ NẮM VƯƠNG QUYỀN 86
Bài 13: ĐAVÍT, NGƯỜI TÔI TRUNG CỦA THIÊN CHÚA 88
Nhóm nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm - Huế
Câu Chuyện: ĐAVÍT CHIẾN ĐẤU VỚI NGƯỜI KHỔNG LỒ 93
Bài 14: SALOMON, SỰ HUY HOÀNG ĐẮT GIÁ 96
Nữ tu Cat. Nguyễn Thị Thanh Tâm - Maria Bùi Cúc - Út Maria Fiat.
Câu Chuyện: VỊ VUA KHÔN NGOAN 100
Bài 15: CÁC NGÔN SỨ LÃNH ĐẠO TINH THẦN DÂN CHÚA 105
Nhóm nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm - Huế
Câu Chuyện: VUA AKHAB VÀ TIÊN TRI ÊLIA 109
Bài 16: GIÁO LÝ CỦA CÁC NGÔN SỨ 111
Nữ tu M. Mattha Nguyễn Hoàng Vy Chinh.
Câu Chuyện: CHỮ VIẾT TRÊN TƯỜNG (Đn 5,5) 116
Bài 17: THỜI ĐẠI ẢNH HƯỞNG CỦA HY LẠP 118
Nữ tu Maria Trần Thị Tuyết - Catarina Dương Thị Nga.
Câu Chuyện: CHUYỆN ÔNG MATTATHYA TRUNG THÀNH 123
Bài 18: CÁC HIỀN NHÂN TẠI ISRAEL 127
Nữ tu Maria Trần thị Kim Hằng.
Câu Chuyện: HẠNH PHÚC ĐÍCH THỰC 131
Bài 19: CHÚA GIÊSU RAO GIẢNG NƯỚC TRỜI 133
Nữ tu Maria Nguyễn Thị Thanh Thuỷ - Maria Hoàng Thị Phúc Hương.
Câu Chuyện: HỐI HẬN 138
Câu Chuyện: NƯỚC MẮT SÁM HỐI 137
Bài 20: GIÁO HỘI TRONG CHƯƠNG TRÌNH CỨU ĐỘ CỦA THIÊN CHÚA 141
Nhóm nữ tu Dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm - Huế
Câu Chuyện 1: THÁP NGHIÊNG PISA 145
Câu Chuyện 2: TÊN CỦA NGƯỜI ĐƠN GIẢN LÀ MẸ 146
CHUYỆN VỀ CÁC THÁNH LO GIÁO DỤC 148
1. Thánh Sư Huynh Jaime Hilario Barbal.
2. Thánh Sư Huynh Miguel.
3. Thánh Sư Huynh Bénilde (Bá Ninh).

Bài 1

THIÊN CHÚA TẠO DỰNG TRỜI ĐẤT

I. LỜI CHÚA:

St 1,4- 25

II. Ý CHÍNH:

1. Thiên Chúa tạo dựng trời đất
2. Quá trình tạo dựng
   + Phân tách
   + Trang trí
3. Ý nghĩa của việc tạo dựng

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
Hát- làm quen *GLV giới thiệu chương trình* *GLV cầu nguyện* *GLV kể (xem cuối bài)* *Mời một em đọc – cả lớp đứng* Từ trình thuật Kinh Thánh hãy cho biết Thiên Chúa tạo dựng trời đất bằng cách nào? *(Mời 3 em tự nguyện – GLV cho các em xem hình minh hoạ)*	**I. MỞ ĐẦU:** **1. Đón Tiếp:** Giới thiệu – làm quen **2. Cầu Nguyện:** Xin ơn Thánh Thần. **II. TỪ CUỘC SỐNG:** Câu Chuyện: Nhìn Mặt Trời **III. LÊN TỚI CHÚA:** **A. Công Bố Lời Chúa** St 1,4-25 sách Giáo lý (trang 3-4) **B. Dẫn Giải Nội Dung Giáo Lý** **1. Thiên Chúa Tạo Dựng Trời Đất:** - Bằng lời: Thiên Chúa phán: "Hãy có!" Liền có như vậy. - Trật tự-tốt đẹp: Mọi loài Thiên Chúa dựng nên đều tốt đẹp và theo một trật tự.

Thiên Chúa tạo dựng trời đất trong mấy ngày? Tạo dựng như thế nào?

(Các em suy nghĩ 1'- mời trả lời bằng trò chơi vừa hát vừa chuyền)

Gợi ý:

- Ba ngày đầu Thiên Chúa dựng nên gì?

- Ba ngày sau dựng nên gì?

- Trình thuật tạo dựng trời đất trong Kinh Thánh nói lên điều gì?

(Trao đổi nhóm 4x4' – Mời phát biểu)

Gợi ý:

- *Về Thiên Chúa.*
- *Về các thụ tạo.*
- *Về con người (sẽ trình bày rõ hơn trong bài 2)*

2. Quá Trình Tạo Dựng:

Thiên Chúa tạo dựng trời đất trong sáu ngày (khuôn khổ của một tuần lễ).

Ba ngày đầu: Đặt nền bằng việc phân tách

Ánh sáng và bóng tối

Nước phía trên với nước phía dưới

Đất với nước

Ba ngày sau: Trang trí

+ Trăng sao

+ Chim cá

+ Thảo mộc- muông thú – con người

3. Ý Nghĩa Của Việc Thiên Chúa Tạo Dựng:

- Thiên Chúa là Đấng quyền năng: sáng tạo nên mọi loài, mọi vật từ hư không.

- Thiên Chúa làm chủ mọi loài mọi vật và xếp đặt trật tự cách khôn ngoan.

- Vạn vật đều do Thiên Chúa tạo dựng tốt đẹp, tuần tự có trước có sau.

- Con người là chóp đỉnh của tạo dựng, là hình ảnh của Thiên Chúa, được Chúa cho làm chủ muôn loài.

Hát: "Chúa Dựng Nên Hoa" *GLV tập – các em cùng hát.* *Trò chơi: Đoán "Hình thức sáng thế" theo từng ngày.* *(xem hướng dẫn cuối bài)*	**C. Nhớ Lời Chúa:** **1. Củng Cố:** - So sánh ngày 1 và 3; ngày 2 và 5; ngày 4 và 6? - Ngày thứ 7 Thiên Chúa làm gì? Ý nghĩa?
Mời 3 em chọn câu Lời Chúa làm ý lực sống – Cả lớp cùng chọn.	**2. Ý Lực Sống: St 1,1.25** "Khởi thủy Thiên Chúa đã dựng nên trời và đất… Thiên Chúa thấy mọi sự đều tốt lành"
	IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:
- Trước công trình tạo dựng của Thiên Chúa, em được mời gọi làm gì? *(Các em suy nghĩ 1' – Mời phát biểu)*	**1. Thái Độ Nội Tâm:** Tiếp tục công việc tạo dựng của Chúa: bằng cách chăm chỉ học bài, học tốt, giúp ích cho xã hội, Giáo Hội
- Chúng ta phải làm gì để cộng tác vào công trình tạo dựng của Thiên Chúa? *(Mỗi em lấy quyết tâm cụ thể)* *HS cầu nguyện tự phát (3 em)* *GLV đọc*	**2. Điểm Thực Hành:** Học thuộc bài trước khi đến lớp Hát: Chúa dựng nên hoa (Trang 7) Đố vui Thánh Kinh **3. Cầu Nguyện:** Lời nguyện trong sách Giáo lý (trang 5)
GLV nhận xét, nhắc nhở *Đọc chung – Chào ra về.*	**V. KẾT THÚC:** Nhận xét - Nhắc nhở Kinh Sáng Danh

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1/ Khi diễn tả Thiên Chúa dựng nên vũ trụ trong 6 ngày. Thánh Kinh có ý:

- Lấy khuôn khổ tuần lễ để trình bày việc tạo dựng, như vậy có ý lấy hành động của Thiên Chúa để làm khuôn mẫu cho hoạt động của con người.

- Thiên Chúa đã làm việc trong 6 ngày, ngày thứ Bảy Thiên Chúa nghỉ ngơi, con người cũng dùng ngày thứ 7 để thờ phượng Thiên Chúa và nghỉ ngơi cho tinh thần, thể xác. Vũ trụ được tạo dựng có trước có sau, không phải mọi sự có cùng một lúc.

2/ Nói rằng "trình thuật tạo dựng là bản tuyên xưng đức tin của dân Chúa" nghĩa là:

Trong các thời đại, người ta vẫn thờ các thần tượng Mặt Trời, Mặt Trăng, Sông Núi,... Nhưng bản trình thuật tạo dựng cho thấy Thiên Chúa dựng nên mọi sự. Mặt Trời, Mặt Trăng, Sông, Núi,... mọi loài trên trời dưới đất, mọi sinh vật trên cạn cũng như dưới nước đều do Thiên Chúa dựng nên. Thiên Chúa là chủ tể muôn loài.



Câu chuyện

NHÌN MẶT TRỜI

Ở hoàng cung La Mã xưa, có một vị vua muốn được tận mắt thấy Thiên Chúa. Trong xứ có một giáo sĩ thánh thiện tên là Hanania. Một ngày kia vua cho mời vị giáo sĩ thánh thiện vào hoàng cung.

Khi giáo sĩ Hanania đến, vua truyền lệnh: "bằng mọi giá, ta muốn thấy Chúa của ngươi". Lúc đầu vị giáo sĩ rất phân vân sợ hãi vì làm sao ông có thể chỉ cho vua thấy được Chúa. Nếu không làm thì phạm tội khi quân và phải chết.

Vị giáo sĩ từ tốn trả lời: "Bẩm bệ hạ! Làm sao thần có thể chỉ cho bệ hạ thấy được Thiên Chúa là Đấng Quyền Năng được." Vua quát lớn: "Nhà ngươi muốn chống lại lệnh ta à! Một khi ta đã ra lệnh thì không ai được cãi lời."

Vị giáo sĩ cầu nguyện và nhờ ơn Chúa soi sáng, giáo sĩ kéo nhà vua đến một chỗ đối diện với Mặt Trời, rồi nhẹ nhàng nói với vua: "Bẩm, thưa bệ hạ! Xin ngài hãy nhìn Mặt Trời rồi ngài sẽ thấy Đức Chúa của tôi." Vị vua trả lời liền: "Không thể được!" Vị giáo sĩ khiêm tốn đáp lời: "Mặt Trời chỉ là một trong số các tạo vật dùng để phục vụ Đức Chúa trong vũ trụ này mà ngài không thể nhìn thấy nó. Thế mà ngài có tham vọng nhìn thấy Đức Chúa vô cùng cao cả sao được?" Vị vua im lặng. Và trong thinh lặng, vua cảm nghiệm được Thiên Chúa là Đấng quyền năng sáng tạo nên mọi loài.

(Phỏng theo Victor Malka, truyện Nhìn Mặt Trời trong Những Huyền Thoại Đẹp Nhất Do Thái, tập 1, trang 18)

Kết: Câu truyện mà vừa kể cho chúng ta hiểu được rằng Thiên Chúa chính là Đấng tạo dựng trời đất và con người. Thiên Chúa đã tạo dựng nên con người và tạo vật như thế nào? Chúng ta sẽ sống như thế nào nhận biết được quyền năng của Thiên Chúa qua các tạo vật? Để trả lời được những câu hỏi đó, mời các em cùng nhau tìm hiểu bài Thiên Chúa Tạo Dựng Trời Đất.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Sách Sáng thế bài tường thuật việc tạo dựng vũ trụ có:

A. Có hai bài.
B. Có một bài.
C. Có ba bài.
D. Có bốn bài.

A đúng – St 1,1–2,4a và St 2,4b–25.

2. Thánh Kinh định thời kỳ tạo dựng vào khoảng năm:

A. 5000 trước công nguyên.
B. Không xác định.
C. Khoảng năm 3761 trước công nguyên.
D. Tất cả đều sai.

B đúng.

3. Trình thuật Thiên Chúa dựng nên trời và đất trong 7 ngày thuộc truyền thống

A. Tư Tế (P).
B. Javít (J).
C. Êlôít (E).
D. Đệ Nhị Luật (D).

A đúng.

4. Thiên Chúa sáng tạo cái gì vào ngày thứ hai?

A. Ánh Sáng.
B. Sinh Vật Dưới Biển Và Chim Chóc.
C. Bầu Trời.
D. Mặt Trời, Mặt Trăng Và Các Vì Sao.

C đúng - St 1,6-8.

5. Trình thuật tạo dựng trong sáu ngày cho thấy Thiên Chúa dựng nên:

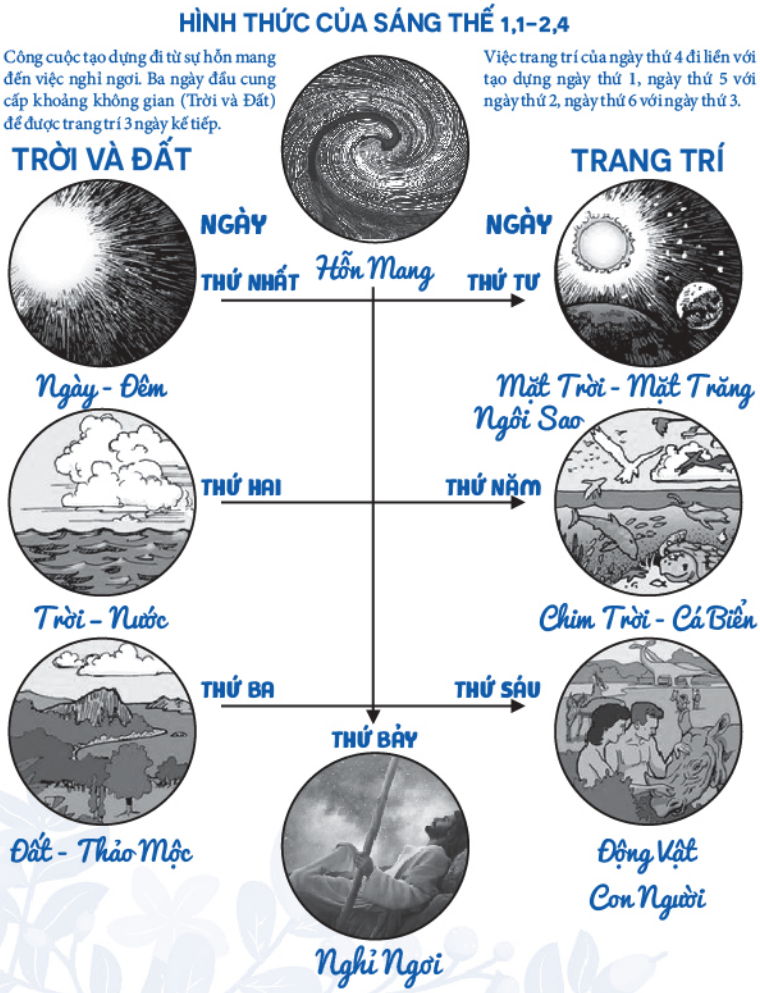
A. Con người trước các tạo vật sau để con người làm chủ.
B. Các tạo vật trước con người sau như là tột đỉnh của tạo dựng.
C. Ba ngày đầu đặt nền tảng- phân tách, ba ngày sau trang trí.
D. B và C đúng.

D đúng.

Trò chơi

Đoán "HÌNH THỨC SÁNG THẾ"

- Dùng bảng "HÌNH THỨC SÁNG THẾ"
- Xóa hết tất cả các chữ ghi chú trên các hình ảnh về từng ngày tạo dựng.
- Các em đoán và ghi lại theo hình ảnh các tạo vật được tạo dựng.
- Nhóm nào xong trước – đúng sẽ thắng.



Bài 2

THIÊN CHÚA TẠO DỰNG CON NGƯỜI

I. LỜI CHÚA:

St 1,26;2,7-23

II. Ý CHÍNH:

1. Việc tạo dựng con người và ý nghĩa.
2. Đặc ân cho con người.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
- Hát: "Chúa Dựng Nên Hoa"	**1. Đón Tiếp:**
- Tổ trưởng báo cáo sĩ số	Hát - điểm danh
	2. Thánh Hoá:
- Hát kinh Chúa Thánh Thần	Kinh khai mạc
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em.....	- Ý nghĩa của việc Thiên Chúa tạo dựng
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể	**Dẫn Nhập:**
- Câu chuyện cho thấy, ý định của Thiên Chúa dựng nên con người như thế nào?	Kể chuyện Thiên Chúa Tạo Dựng Con Người (xem cuối bài)
- Kinh Thánh nói gì về việc tạo dựng này?	
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Mời các em đứng - Cả lớp đọc chung – Thinh lặng.	**A. Công Bố Lời Chúa:**
GLV đọc lại lần 2 nhấn mạnh những điểm chính – Mời 1 em kể lại	St 1,26;2,7-23, sách Giáo lý (trang 9)

- Thiên Chúa lấy khuôn mẫu nào để dựng nên con người?

(Mời 1 em bàn 2)

- Thiên Chúa đã dựng nên con người như thế nào? Kinh Thánh dùng hình ảnh Thiên Chúa năn nên con người có ý nghĩa gì?

(Suy nghĩ 2' – vừa hát vừa chuyền - mời 2 em phát biểu)

- Chúa thổi hơi muốn nói gì?

(Các em suy nghĩ - Mời 1 em bàn 4)

- Thiên Chúa cho con người quyền đặt tên các thú vật nói lên ý nghĩa gì?

(Trao đổi nhóm 5x2'– chơi vừa hát vừa chuyền – Mời 1 nhóm trả lời)

- Tại sao Thiên Chúa dựng nên cả người nam và người nữ?

- Trình thuật tạo dựng nói: Bà Evà từ xương sườn của ông Ađam, điều đó có ý nghĩa gì?

B. Dẫn Giải Nội Dung Giáo Lý:

1. Việc Tạo Dựng Con Người Và Ý Nghĩa:

- Thiên Chúa dựng nên con người giống hình ảnh Chúa theo ý định tình thương của Ngài (có khả năng nhận biết và yêu mến cách tự do Đấng tạo dựng nên mình)

- Thiên Chúa dựng nên con người từ bụi đất cho thấy thân phận con người là mỏng giòn yếu đuối.

- Thiên Chúa nắn nên con người: cho thấy cũng như đồ gốm trong tay thợ gốm, con người có là gì cũng tuỳ thuộc vào Thiên Chúa.

- Thiên Chúa thổi hơi vào lỗ mũi, nói lên tình thương của Thiên Chúa, Ngài cho con người chia sẻ sự sống thần linh của Ngài.

- Thiên Chúa trao cho con người làm chủ và chăm sóc mọi loài trong vườn để cộng tác vào công trình tạo dựng của Ngài. (làm việc là cách thế con người thể hiện quyền làm chủ vũ trụ)

- Thiên Chúa dựng nên con người có nam, có nữ, cùng bản tính. Họ có phẩm giá như nhau, bình đẳng với nhau để con người yêu thương và bổ túc cho nhau (St 1,18) và hợp nhất với nhau.

(Thảo luận nhóm 5x2'- chơi vừa hát vừa chuyền – Mời 1 nhóm trả lời)

Hát: Tìm Thiên Chúa, t. 12

Đọc lại đoạn Kinh Thánh.

- Ai có thể khám phá ra những đặc ân Thiên Chúa ban cho con người qua đoạn Kinh Thánh?

(Trao đổi nhóm – trò chơi vừa hát vừa chuyền)

GLV giải thích thêm

- Ngay từ khởi đầu con người có lao động chưa?

(Các em đọc thủ bản, suy nghĩ trả lời - có thưởng)

Mời các em chọn câu ý lực – GLV đúc kết

- Trước ân huệ Thiên Chúa ban cho con người, em phải có thái độ nào?

(Mời 3 em phát biểu – GLV tổng hợp)

- Trong hôn nhân Thiên Chúa kết hợp họ thành một xác thịt để họ cộng tác với Thiên Chúa tạo dựng con người mới.

2. Đặc Ân Cho Con Người

- Ngoài sự sống tự nhiên, Thiên Chúa ban cho con người sự sống siêu nhiên.

- Cho con người có trí khôn minh mẫn, ý chí hướng về điều lành (tức làm chủ được bản thân[1]) và làm chủ vũ trụ

- Không phải đau khổ và không phải chết.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Đúc kết–nhắc lại những ý chính

2. Ý Lực Sống (St 1,26)

Thiên Chúa phán: "Ta hãy làm ra con người theo hình ảnh của Ta."

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG

1. Thái Độ Sống:

- Sống tâm tình cảm tạ và biết ơn.

- Ý thức sự cao cả của ơn gọi làm người, tôn trọng người khác.

[1] *Làm chủ bản thân: tức là con người không bị chi phối bởi thú vui giác quan, luôn hướng về điều lành.*

Các em đưa ra điểm thực hành – GLV tổng hợp chọn một điểm. Tất cả đứng - Một em đọc lời nguyện GLV tập - Tất cả cùng hát GLV nhận xét – hoan hô những em tích cực xây dựng bài. Đọc kinh Sáng Danh	**2. Thực Hành:** Dâng lời tạ ơn Chúa mỗi ngày bằng kinh Lạy Cha. **3. Cầu Nguyện:** Lời nguyện sách giáo lý trang 10 **4. Sinh Hoạt:** Bài hát: *Tìm Thiên Chúa (trang 12)* **V. KẾT THÚC:** - Nhận xét, nhắc nhở. - Cầu nguyện kết thúc.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1/ Khoa học nói: "Con người bởi khỉ mà ra", còn Kinh Thánh bảo: "Thiên Chúa nắn nên con người". Hai điều này không đối nghịch nhau vì được trình bày trên hai lãnh vực khác nhau, và nó cũng chỉ cùng một nguồn gốc là chính Thiên Chúa.

Khoa học chỉ cắt nghĩa hiện tượng, giải thích sự hình thành chứ không chỉ ra nguồn gốc và không đặt ra những tiến trình đó. Thiên Chúa là Đấng toàn năng tạo dựng mọi loài và sắp đặt trật tự cách khôn ngoan.

2/ Xem các ý cuối của mục 1: Việc tạo dựng con người và ý nghĩa.

3/ Thiên Chúa ban cho con người sự sống siêu nhiên và nhiều đặc ân: Trí khôn minh mẫn, ý chí hướng về điều lành, sống hòa hợp với bản thân, với mọi người, với vạn vật, không phải đau khổ, không phải chết

Câu Chuyện

THIÊN CHÚA TẠO DỰNG CON NGƯỜI

Một hôm, Thiên Chúa quyết định tạo dựng con người, nghĩa là làm một tạo vật đẹp nhất giữa các tạo vật khác. Dĩ nhiên khi Thiên Chúa vừa công bố xong quyết định, các thiên thần đã tỏ ra không mấy hồ hởi, một phần vì ganh tỵ, một phần vì không thể chấp nhận được một ý tưởng xem ra quá kỳ cục ấy. Các thiên thần bắt đầu lên tiếng:

- Làm sao tưởng tượng được một thụ tạo vừa thuộc về hạ giới, lại vừa tham dự vào đời sống thần linh.
- Làm sao có được một hữu thể vừa là lệ thuộc vào thời gian, lại vừa mang tính vĩnh cửu?
- Làm sao có thể chấp nhận được sự kết hợp giữa vật chất và tinh thần?
- … … …

Các thiên thần không thể tưởng tượng được rằng: Thiên Chúa có thể tạo dựng được một tạo vật như thế. Các vị e rằng như thế sẽ giảm quyền năng và sự khôn ngoan của Thiên Chúa.

Để ngăn cản, các thiên thần mới nảy ra ý định phải bầu ra một uỷ ban và họ đã tập hợp đầy đủ các thành phần. Sau nhiều ngày ráo riết làm việc, ủy ban đã soạn xong một kiến nghị để trình lên Chúa gồm các điểm như sau: "Tinh thần không thể kết hợp với vật chất - Bản tính thiên thần không thể giao kết với bản tính thú vật - Cái "có" cùng không thể hòa hợp với cái "khôn cùng" - Cái chóng qua không thể đi đôi với điều vĩnh hằng."

Do đó yêu cầu Thiên Chúa hãy từ bỏ ý định điên rồ của Ngài. Sau khi đọc kỹ bản kiến nghị, Thiên Chúa đưa ra phán quyết sau: "Tất cả các góp ý của các ngươi đều có lý. Nhưng điều ta sắp thực hiện không phải là vấn đề triết học". Các thiên thần đều nhao nhao hỏi: "Vậy thì vấn đề đó là gì?"

Sau một hồi thinh lặng Thiên Chúa chậm rãi đáp: "Con người là vấn đề của niềm tin và của tình yêu"

Việc tạo dựng con người của Thiên Chúa có ý nghĩa gì? Thiên Chúa khi tạo dựng nên con người thì ban cho con người những đặc ân nào? Chúng ta cùng tìm hiểu ở bài giáo lý.

Sưu Tầm

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Thiên Chúa đã trừng phạt con rắn thế nào vì tội dụ dỗ ông Ađam và bà Evà ăn quả cấm?

A. Phải bò bằng bụng, phải ăn bụi đất mọi ngày trong đời.
B. Bị đuổi ra khỏi vườn.
C. Bị đập nát đầu.
D. Bị lột da.

A đúng - St 3,14

2. Trái cấm chính là:

A. Quả táo.
B. Quả hồng.
C. Quả trường sinh.
D. Tất cả đều sai.

D đúng vì St 3,6 Kinh thánh không nói rõ.

3. Thiên Chúa tạo dựng người đàn bà đầu tiên từ cái gì?

A. Từ một con khỉ.
B. Từ bụi đất.
C. Từ chiếc xương sườn của ông Ađam.
D. Từ chiếc xương sườn của con chó.

C đúng - St 2,21–22.

4. Người nữ đầu tiên được Thiên Chúa tạo dựng tên là gì?

A. Đêlila
B. Rêbêca
C. Evà
D. Đêbôra

C đúng - St 3,20.

5. Sau khi trục xuất họ khỏi vườn Êđen Thiên Chúa đã đặt trấn canh giữ lối cây sự sống ở đâu?

A. Phía bắc vườn Êđen.
B. Phía đông vườn Êđen.
C. Phía tây vườn Êđen.
D. Phía nam vườn Êđen.

B đúng - St 3,24

Bài 3

SA NGÃ VÀ HẬU QUẢ TỘI NGUYÊN TỔ

I. LỜI CHÚA:

St 3,1-21.

II. Ý CHÍNH:

1. Hiện thân của sự dữ.
2. Con người sa ngã.
3. Hậu quả của tội.
4. Các cám dỗ hôm nay.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
GLV hỏi thăm vài em	- Chào – thăm hỏi.
Các tổ báo cáo	- Điểm danh
	2.Thánh Hóa:
GLV gợi ý – Tất cả đọc kinh.	Lời nguyện – Kinh Lạy Cha
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em	- Vì sao con người có phẩm giá cao trọng?
Mời em	- Khi dựng nên con người Thiên Chúa ban cho họ những đặc ân nào?
GLV kể chuyện.	**II.TỪ CUỘC SỐNG:**
- Các em rút ra bài học gì?	Câu chuyện *"Tham Làm Giàu"*
(Mời 2 em phát biểu)	xem cuối bài.
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Một em đọc, cả lớp đứng -	**A/ Công Bố Lời Chúa:**
Đọc xong thinh lặng 1 phút.	St 3,1-21 (Trang 14)

- Con rắn tượng trưng cho cái gì? Satan nghĩa là gì?

(Suy nghĩ 2' –vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu)

- Trình bày diễn tiến của câu chuyện: Con người ăn trái cấm.

(Mời 2 em nhút nhát trả lời)

GLV minh hoạ thêm 3 giai đoạn cám dỗ theo sách Sáng Thế.

(có thể sử dụng hình ảnh ma quỷ cám dỗ Eva ăn trái cấm minh hoạ từng giai đoạn)

- Gợi ý: Gây tò mò, thắc mắc.
- Thích thú: Ham muốn giác quan
- Hành động: Thực hiện ý đồ của ma quỷ.

- Tội nguyên tổ đã gây nên những hậu quả nào?

Đọc đoạn 2 của Lời Chúa

(Trao đổi nhóm 4x2 – Ghi lại 4 hậu quả – Mời 2 em phát biểu.)

B/ Dẫn Giải Nội Dung:

1. Hiện Thân Của Sự Dữ:

- Satan là danh xưng chỉ tên cám dỗ hãm hại con người.
- Kinh Thánh mô tả Satan bằng hình tượng con rắn.
- Sự dữ cám dỗ con người xa lìa Thiên Chúa.

2. Con Người Sa Ngã:

- Ađam, Eva nghi ngờ tình thương của Thiên Chúa.
- Ađam, Eva nghe lời quỷ dữ cám dỗ ăn trái cấm.
- Ađam, Eva quên phận làm con, tự coi mình bằng Thiên Chúa, muốn tìm hạnh phúc ngoài Thiên Chúa.
- Tội là lạm dụng tự do coi thường mệnh lệnh Thiên Chúa, nghi ngờ lòng tốt của Thiên Chúa → Bất phục tùng.

3. Hậu Quả Của Tội Nguyên Tổ

- Mất sự hòa hợp với Thiên Chúa → phá đổ trật tự căn bản giữa con người và Thiên Chúa.
- Con người bất hòa với nhau.
- Mất hòa hợp với thiên nhiên.
- Phải đau khổ trong cuộc sống.
- Phải chết (mất ơn ngoại nhiên và ơn siêu nhiên).
- Nhưng Thiên Chúa vẫn thường yêu con người và hứa ban Đấng Cứu Độ

Trò chơi: *Mỗi em trong từng tổ thay nhau viết trên bảng các cám dỗ mà các em nhận thấy. Tổ nào viết nhiều, hay sẽ thắng.*

GLV đúc kết và trình bày thêm – đưa ra kết luận.

Đọc lại Lời Chúa theo tổ (St 3,1-21) - *các em tự chọn cảnh trong đoạn Kinh Thánh, sắm vai, diễn xuất - 5 phút*

- Các em chọn câu ý lực sống – Mời 3 em đọc – Tất cả chọn chung.

- Chúa mời gọi chúng ta điều gì qua bài học hôm nay?

(Mời 3 em phát biểu)

Mỗi em ghi lại một thói xấu của mình lên một mặt tờ giấy. Lật mặt sau ghi quyết tâm sửa đổi.

Tổ trực dâng lời nguyện tự phát

Tất cả cùng hát

4. Các Cám Dỗ Hôm Nay:

- Hôm nay quỷ trá hình hiện diện cách tinh vi ở cuộc sống con người.

- Bản tính con người yếu đuối, nghiêng về điều xấu, thích sống thoải mái, thỏa mãn các nhu cầu quyền lực, vật chất, …

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Diễn kịch đoạn St 3,1-21

2. Ý Lực Sống (St 3,24)

"Ai đã chỉ cho ngươi biết rằng ngươi trần truồng? Chẳng phải tại ngươi đã ăn trái cây mà Ta đã cấm ngươi không được ăn sao?"

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG

1.Thái Độ Nội Tâm:

Chúa đang mời gọi chúng ta thức tỉnh nhận ra các cám dỗ.

2. Thực Hành:

Từ bỏ một thói quen xấu như: nói láo, làm biếng học, không vâng lời ba mẹ.

3. Cầu Nguyện:

Lời nguyện (t. 15)

Hát: *Lắng nghe Lời Chúa.*

GLV tập đồng dao Thiên Đàng Hỏa Ngục và hướng dẫn trò chơi. *GLV tập hát – các em cùng hát.* Mời các em nhận xét. GLV nhắc các em thực hiện. Kinh Sáng Danh.	**4. Sinh Hoạt:** - Trò chơi: Thiên đàng, hỏa ngục. - Tập hát: "Câu Chuyện Hôm Nay" (trang 17) **V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học. - Nhắc nhở điểm thực hành. - Kinh kết thúc - Chào ra về.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Ma quỷ đã cám dỗ nguyên tổ về tội gì?

Nghi ngờ lòng tốt Thiên Chúa, cãi lệnh của Thiên Chúa.

2. Hậu quả của tội tổ tông là gì?

(xem bài học Mục (3): Hậu quả của tội nguyên tổ.)

3. Thiên Chúa có công bằng khi phạt con cháu vì tội của cha ông?

Những ơn Thiên Chúa rút lại là do con người khước từ. Ngài không bất công với họ.

Con người liên đới với nhau trong đời sống. "Vì tội của một người mà sự chết nhập vào thế gian, nhờ sự vângphục của một người mà muôn người được ơn cứu độ"

Thiên Chúa không chấp tội mà còn hứa ban Đấng Cứu Độ.

Câu Chuyện

THAM LÀM GIÀU

Hôm ấy trời vừa rạng đông, nhà đại điền chủ lại gần chỗ người đầy tớ của ông đang chăm sóc con ngựa cho ông. Ông nhìn người đầy tớ và nói:

- Xem chừng như anh đang mơ ước làm giàu phải không?

Không thấy người đầy tớ trả lời nhà điền chủ tiếp.

- Từ giờ cho đến lúc mặt trời lặn, tất cả những đất đai của tôi mà anh đã chạy vòng quanh được, tôi sẽ cho anh hết. Anh có sức chừng nào thì cứ việc chạy.

Một tương lai huy hoàng hiện ra trước mắt người đầy tớ. Thế là anh cắm đầu cắm cổ chạy. Bốn tiếng đồng hồ, rồi năm tiếng,... rồi chín tiếng, mười tiếng đã qua, anh đã chạy quanh được bốn cánh đồng.

Vừa dừng chân thì một cánh đồng xanh mướt hiện ra trước mặt anh, cám dỗ anh. Chưa kịp nghỉ, chàng đầy tớ lại cắm đầu chạy. Chạy vừa hết cánh đồng xanh kia, thì đến một hồ cá mênh mông, với mặt nước trong ngần phản chiếu ánh hoàng hôn, người đầy tớ lại tham muốn nên tiếp tục cắm đầu chạy.

Khi màn đêm đã buông xuống, thì người đầy tớ mới chịu quay trở về. Nhưng không còn kịp nữa, chàng đã quỵ xuống bất tỉnh. Mọi sự săn sóc thuốc thang đều vô hiệu. Anh đã trút hơi thở cuối cùng sau một ngày làm việc vì lòng tham muốn giàu lên nhanh chóng.

Người ta đào cho chàng điền chủ mới này một chỗ trong lòng đất đai rộng không quá ba tấc đất.

Con người được Thiên Chúa ban cho tự do để làm chủ chính mình, nhưng họ đã sử dụng tự do một cách quá trớn đến mức muốn loại bỏ Thiên Chúa ra khỏi đời mình. Sự kiêu căng đã đẩy con người đến chỗ chết, vì chính lúc xa rời Thiên Chúa, họ đánh mất sự sống, mất hạnh phúc của chính mình.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Tội bất tuân của Nguyên Tổ loài người đã mang lại hậu quả nào?

A. Đánh mất tương quan với Thiên Chúa.
B. Đánh mất tương quan với tha nhân và với các tạo vật khác.
C. Đánh mất tương quan với chính mình, phải đau khổ và phải chết.
D. Tất cả đều đúng.

D Cả ba đều đúng.

2. Ai may quần áo cho ông Ađam và bà Evà?

A. Thiên Chúa
B. Bà Evà
C. Ông Ađam
D. Ma quỷ

A đúng - St 3,21

3. Aben và Cain.

A. Là hai anh em: Aben anh của Cain
B. Là hai anh em: Cain anh của Aben
C. Hai anh em sinh đôi.
D. Hai anh em cùng cha khác mẹ.

B đúng - St 4,1-2

4. Theo Thánh Kinh, vụ giết người xảy ra lần đầu tiên là vụ nào?

A. Đavít giết Uria
B. Ápsalôm giết Ammôn
C. Cain giết Aben
D. Môsen giết một người Ai Cập

C đúng - St 4,8

5. Cain đã ở đâu sau cái chết của Aben?

A. Tại xứ Nốt
B. Tại xứ Canaan
C. Tại Êđom
D. Tại Ai Cập

A đúng - St 4,16

Bài 4

TỘI LỖI VÀ THƯƠNG XÓT

I. LỜI CHÚA:

St 6,13-9,1

II. Ý CHÍNH:

1. Tội lỗi
2. Biểu hiện của tội
3. Lòng thương xót của Thiên Chúa
4. Xây dựng tình huynh đệ.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Đón Tiếp:
GLV tập hát - Các tổ báo cáo.	- Hát *Chuyện Babel* - Điểm danh
	2. Thánh Hoá:
Tất cả cùng đọc chậm rãi	Kinh Lạy Cha
	3 Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em..... Mời em.....	- Thế nào là tội nguyên tổ? - Hậu quả của tội?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể Mời 1 em rút ra bài học.	**Câu chuyện** *Dĩ Đức Báo Oán (xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
	A. Công Bố Lời Chúa:
Đọc chung (xem thủ bản)	St 6,13-9,1 Sách GL (Trang 19)

- Theo em hiểu tội là gì?

(Thảo luận nhóm 4x2' – vừa hát vừa chuyền bài hát "Chuyện Babel" - mời 3 em phát biểu)

Băng reo: Xây tháp

GLV kể chuyện Cain giết Abel

- Tội có những biểu hiện nào?

Gợi ý: Nhớ lại chuyện Adam – Eva; Cain - Abel; Tháp Babel.

(Suy nghĩ 1'–Mời phát biểu bằng hình thức vừa hát vừa chuyền)

GLV kể chuyện Lụt Hồng Thủy

- Câu chuyện nói với em ý nghĩa gì?

(Trao đổi 4x3'– Mời 1 em phát biểu)

- Tại sao Nôê và gia đình ông được cứu thoát?

(Thảo luận 4x2' - Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu)

B. Dẫn Giải Nội Dung:

1. Tội Lỗi:

- Tội là lời nói, việc làm, ước muốn nghịch với luật Chúa.
- Tội là sự quay lưng lại khước từ Thiên Chúa và khước từ tha nhân.

2. Biểu Hiện Của Tội:

- Adam **đổ lỗi, khước từ** Eva.
- Cain **giết** Abel (nếp sống hư hỏng)
- Tháp Babel, biểu tượng của lòng kiêu căng ích kỷ và tham vọng đã khiến con người *không hiểu nhau, chiến tranh, bị phân tán, tiêu diệt lẫn nhau.*

3. Lòng Thương Xót Của Thiên Chúa:

- Tội lỗi của con người cứ lan tràn đến mức khiến con người bị tiêu diệt.
- Thời gian ông Nôe đóng tàu là thời gian Thiên Chúa kiên nhẫn chờ đợi, nhắc nhở, nhưng con người vẫn không hoán cải.

- Thiên Chúa không để kẻ lành bị tiêu diệt cùng với kẻ dữ. Nôe và gia đình ông được cứu.
- Thiên Chúa muốn dùng gia đình Nôe để tái tạo loài người.

- Mời 2 em nhắc lại

- Thảo luận nhóm - viết lên giấy - mời các nhóm trả lời – GLV giải thích thêm (xem chú thích)

Các em chọn câu ý lực sống – Mời 3 em đọc câu mình chọn – GLV hướng dẫn chọn 1 câu.

- Thiên Chúa mời gọi các em điều gì qua bài học này?

(Mời các em phát biểu – GLV đúc kết)

Trò chơi: *Đứng thành vòng tròn hoặc từng hàng dọc. Mỗi người một tờ giấy, dán lên lưng bạn và ghi 2' các điều xấu của bạn.*

Lần 2 ghi các điều tốt của bạn.

Mời 3 em nhận xét.

GLV nhận xét: *Nói tốt về bạn mình rất khó. Hãy tập mỗi ngày kể một điều tốt về bạn mình cho người khác.*

C/ Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Tội là gì?

- Để khắc phục tình trạng chia rẽ do tội gây ra, chúng ta phải làm gì?[2]

2. Ý Lực Sống: St 9,1

"Ông Noê xây dựng bàn thờ kính Chúa, Chúa hứa: "Ta sẽ không rủa độc đất đai lần nữa vì cớ loài người."

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG:

1. Thái Độ Nội Tâm:

- Tin tưởng vào lòng thương xót củaThiên Chúa.

- Xây dựng tình hiệp thông.

2. Điểm Thực Hành:

Biết xin lỗi mỗi khi có sai lỗi với người khác.

Mỗi ngày kể một điều tốt của một người bạn.

---

[2] *Để xây dựng tình hiệp thông huynh đệ con người cần:*

- *Tin tưởng vào Thiên Chúa.*
- *Hiệp nhất, yêu thương nhau.*
- *Khiêm tốn nhận biết mình.*
- *Khoan dung, tha thứ.*

GLV tập – tất cả cùng hát. Tất cả đứng. Tổ trực dâng lời nguyện Mời 2 em nhận xét. GLV nhắc nhở điểm thực hành. Kinh Sáng Danh – chào ra về.	**3. Sinh Hoạt:** Tập hát "Xin Đừng Lãng Quên" **4. Cầu Nguyện:** *Lời nguyện sách giáo lý (trang 20)* **V. KẾT THÚC:** - Nhận xét - Nhắc nhở - Kết thúc

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Chúa dạy ông Nôe đóng một chiếc tàu khổng lồ vì sắp có lụt hồng thuỷ, qua đó em hiểu lòng Thiên Chúa như thế nào?

- Thiên Chúa thánh thiện không chấp nhận tội lỗi.
- Thiên Chúa kiên nhẫn chờ đợi, mời gọi con người hoán cải.
- Thiên Chúa không huỷ diệt người lành cùng với kẻ dữ.

2. Sau khi rời khỏi tàu, Nôe đã làm một việc đáng cho chúng ta học hỏi?

Ông Nôe đã lập bàn thờ tế lễ tạ ơn Thiên Chúa đã thương cứu thoát ông và gia đình ông cùng muôn thú.

3. Tháp Babel là công trình của con người sao không được Thiên Chúa chúc phúc?

Thiên Chúa không chúc phúc vì lòng kiêu căng của con người muốn bằng Thiên Chúa = xây tháp chọc trời. Con người thay vì xây dựng tình nghĩa sống vâng phục Thiên Chúa, lại muốn xây tháp cao chống lại Thiên Chúa, để nếu Thiên Chúa lại cho lụt thì con người sẽ núp vào tháp. Tội nguyên tổ lặp lại dưới hình thức khác.

Câu Chuyện

DĨ ĐỨC BÁO OÁN

Mục sư Peter Miller là người rất được dân chúng tại Pensylvania ái mộ, nhưng cạnh nhà thờ của mục sư có một người oán ghét và thường xuyên nhục mạ mục sư. Anh ta là một tội phạm và trong một phiên toà đã bị kết án tử hình.

Nghe tin ấy, mục sư Peter Miller đã vội vàng đi bộ đến gặp đại tướng George Washington để xin ân xá cho anh ta. Đại tướng trả lời:

- Rất tiếc, tôi không thể thoả mãn thỉnh nguyện của mục sư mà tha bổng cho người bạn thân của ngài!

- Đại tướng bảo anh ta là bạn thân của tôi sao! Phải nói anh ta là kẻ đê hèn nhất đối với tôi trên đời này – Mục sư trả lời.

- Sao? Mục sư đã phải lội bộ 60 dặm đến đây để gặp tôi và xin ân xá cho một kẻ đê hèn với ngài ư! Đại tướng thốt lên tỏ vẻ ngạc nhiên. Và ông nói tiếp:

- Thế thì đây là một chuyện khác. Vì mục sư, tôi sẵn sàng ký lệnh ân xá ngay cho phạm nhân.

Cầm tờ lệnh ân xá trên tay, mục sư tức tốc đi bộ thêm 15 dặm nữa để đến pháp trường. Vừa trông thấy vị mục sư đến, tên tử tội la lớn:

- Kìa, tên Peter Miller đã lội bộ đến đây để khoái chí chứng kiến cảnh ta bị treo cổ đấy.

Mục sư Peter Miller cũng đã vạch được đám đông đến trước mặt người tử tội, trao cho anh ta lệnh ân xá và nói:

- Đây là cách tôi đáp trả lại những gì anh làm cho tôi.

Mục sư Peter Miller đã hành xử theo cách của Thiên Chúa; trước những bội phản của con người, Thiên Chúa luôn tỏ lòng thương xót và tìm cách để cứu vớt. Đó là bằng chứng về tình yêu của Thiên Chúa đối với nhân loại.

Chuyện Đông Chuyện Tây

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Con cháu ông Noê đang xây tháp Babel thì:

A. Cơn Hồng thủy ập đến.
B. Lửa từ trời xuống thiêu đốt thành.
C. Quân ngoại xâm tiến đến chiếm lấy thành
D. Yavê ngự đến làm cho họ bất đồng ngôn ngữ và phân tán.

D đúng – St 11,7-8

2. Theo sách Sáng thế, ai là người thứ nhất trồng nho?

A. Ông Nôê
B. Ông Abel
C. Ông Kham
D. Ông Canaan

A đúng - St 9,20

3. Nạn Hồng Thuỷ xảy ra vào thời

A. Ông Ađam.
B. Ông Cain.
C. Nôê.
D. Abraham.

C đúng – St 7,1-6

4. Lụt Hồng Thủy được kể trong Kinh Thánh ở:

A. Những chương 1-3 của sách Xuất hành.
B. Các chương 6-8 sách Sáng Thế.
C. Các chương đầu sách Đệ Nhị Luật.
D. Không kể trong sách nào cả.

B đúng.

5. Làm sao ông Noê biết là nước đã rút trên mặt đất?

A. Con quạ bay đi và không trở về
B. Con bồ câu bay đi và không trở về.
C. Con bồ câu mà ông thả ra mang về một nhành là ô-liu tươi.
D. Gà trong tàu gáy dồn dập.

C đúng - St 8,11.

Bài 5

ABRAHAM, CHA CỦA NHỮNG KẺ TIN

I. LỜI CHÚA:

St 12,1-22,19

II. Ý CHÍNH:

1. Thiên Chúa kêu gọi Abraham.
2. Lòng tin và sự đáp trả của Abraham.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
- Hát: *Như Abraham*	**1. Ổn Định:** Tập hát - điểm danh.
	2. Thánh Hoá: Đọc kinh Tin
- Tất cả cùng đọc kinh.	
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
- *Mời em.....*	- Tội Là Gì?
- *Mời em.....*	- Lòng Thương Xót Của Chúa trước tội nhân?
GLV kể chuyện	**II. TỪ CUỘC SỐNG:**
– Mời các em rút ra ý nghĩa – GLV gợi ý dẫn vào Lời Chúa.	**Câu chuyện** *Tin Là Tín Thác* (xem cuối bài.)
	III. LÊN TỚI CHÚA:
- Một em đọc – tất cả lắng nghe – xong thinh lặng 1 phút.	**A - Công Bố Lời Chúa:** St 12,1-22, trang 24
	B. Dẫn Giải Nội Dung Giáo Lý
GLV giới thiệu bản đồ "Trung Đông Thời Các Tổ Phụ"(xem cuối bài)	**1. Thiên Chúa Kêu Gọi Abraham:**

- Abraham là ai?[3] *Mời 2 em phát biểu – GLV bổ sung – xem chú thích*	
- Thiên Chúa mời gọi Abraham tham gia vào việc gì? Ý định của Thiên Chúa tỏ ra cho Abraham như thế nào? *(Suy nghĩ 1'–Vừa hát vừa chuyền – mời phát biểu)*	- Thiên Chúa đã kêu gọi Abraham để khởi điểm cho một giai đoạn mới trong lịch sử cứu độ.
- Nội dung lệnh truyền và lời hứa Thiên Chúa tỏ ra cho Apraham như thế nào? *(Xem bản đồ "Trung Đông Thời Các Tổ Phụ" – lần 2)*	- Thiên Chúa cho Abraham biết ý định của Ngài qua lệnh truyền và một lời hứa. + Lệnh truyền: Rời bỏ quê hương, xứ sở và nhà cha người đến nơi Thiên Chúa sẽ chỉ. + Lời hứa: Thiên Chúa chúc lành và làm cho Abraham và dòng dõi ông thành một dân lớn.
Abraham là hình ảnh tiên báo về ai?[4] *(Các em suy nghĩ và mời phát biểu – GLV nói về cách thức người thời ấy kết ước[5]- xem chú thích)*	- Qua Abraham Thiên Chúa kết ước với dân người: Do tình thương mà Thiên Chúa tự trói buộc mình để trung thành với một loài thụ tạo.

[3] *Abraham = lúc đầu tên là Abram, được Thiên Chúa đổi thành Abraham. Abraham gồm các chữ: Abba (cha) và ami (các dân tộc). Do vậy Abraham có nghĩa là "cha của các kẻ tin".*

[4] *Abraham là hình ảnh tiên báo về Đức Kitô. Từ Abraham dân Israel – dânThiên Chúa được thành lập, thì từ Đức Kitô một dân mới của Thiên Chúa = Giáo Hội được sinh ra.*

[5] *Người Do Thái thời ấy khi kết ước họ bắt các con vật làm lễ tế, xẻ đôi con vật rồi lấy máu vẩy lên người và đốt để thiêu của lễ. Khi ấy người kết ước đi ngang qua. Nghi thức này nói lên rằng nếu ai không tuân giữ kết ước thì người ấy sẽ bị chết giống y như vậy.*

- Abraham đáp trả lại lời kêu gọi của thiên Chúa như thế nào? Kể những hành vi đáp trả cụ thể của ông?

(Các em trao đổi –Mời phát biểu – GLV minh hoạ bằng hình ảnh Abraham sát tế Isaac)

- Tại sao Abraham được gọi là cha của những kẻ tin?

(2 em tình nguyện trả lời)

- Qua cuộc đời của Abraham, các em hiểu thế nào là lòng tin?

Mời các em phát biểu - GLV kể vài kinh nghiệm sống về lòng tin của bản thân.

Đọc lại bài học

Trao đổi 4x2 – Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em trả lời.

Mời 3 em chọn câu ý lực sống – Đọc lên cho cả lớp – Tất cả chọn một câu.

2. Lòng Tin Và Sự Đáp Trả Của Abraham

- Abraham đã vâng lời Thiên Chúa:

+ Rời bỏ quê hương, dấn thân lên đường theo tiếng Chúa gọi.

+ Sẵn sàng hiến tế Isaac con một ông theo lệnh của Thiên Chúa.

+ Tin những lời Chúa nói một cách tuyệt đối, không hề nghi ngờ.

- Abraham sẵn sàng đáp trả vô điều kiện vì ông tin Thiên Chúa là Đấng chân thật và quyền năng. Ông được gọi là cha của những kẻ tin.

- Đức tin bao giờ cũng có một phần tối tăm, mạo hiểm, bấp bênh. Tin là dám liều, dám dấn thân, phó thác.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Qua cuộc đời tổ phụ Abraham, em hiểu thế nào là lòng tin?

Tin là gắn bó trọn vẹn với Thiên Chúa và đón nhận chân lý của Ngài. Đức tin vừa là ơn ban của TC vừa là sự đón nhận có ý thức và tự do của con người

2. Ý Lực Sống: *(St 15,6)*

Đức Chúa dẫn Abraham ra ngoài trời và nói: "Hãy nhìn lên trời và hãy đếm tinh sao trên bầu trời. Ta sẽ ban cho dòng giống ngươi như thế". Abraham đã tin.

	IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:
	1. Thái Độ Nội Tâm:
- Đức tin của Abraham mời gọi chúng ta phải có thái độ nào? (Mỗi nhóm trình bày)	Noi gương Abraham em luôn tin tưởng và lắng nghe Lời Chúa và những người hướng dẫn.
	2. Điểm Thực Hành:
- Mỗi nhóm nêu lên điểm thực hành.	- Mau mắn làm theo những điều cha mẹ, thầy cô, người lớn… dạy bảo.
	3. Cầu Nguyện:
- Mời em trực dâng lời nguyện – Tất cả đứng.	Lời nguyện tự phát Hoặc sách giáo lý trang 25.
	4. Sinh Hoạt:
- GLV và các em cùng hát.	Hát: *Như Abraham.*
	V. KẾT THÚC:
- Mời các em nhận xét giờ học – GLV nhắc nhở điểm thực hành. - Đọc kinh Sáng Danh	- Nhận xét - Nhắc nhở - Kinh kết thúc – Chào ra về.

TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Lời Thiên Chúa hứa cho Abraham đã thực hiện cho ông như thế nào?

Thiên Chúa đã thực hiện mọi điều Ngài đã hứa với ông Abraham vì Ngài là Thiên Chúa quyền năng và trung tín,

2. Qua cuộc đời Abraham, bạn hiểu thế nào về lòng tin?

Tin là chấp nhận cách vô điều kiện; tin là dám liều, phó thác. Vì đức tin bao giờ cũng có phần tăm tối, mạo hiểm, bấp bênh. Đức tin vừa là ơn ban của TC vừa là sự đón nhận có ý thức và tự do của con người.

3. Khi gọi Abraham là "tổ phụ chúng tôi" chúng ta có nhận vơ không? Tại sao?

Niềm tin của Abraham là khởi đầu của một dân mới, chúng ta là con cháu của Abraham trong đức tin.

Câu Chuyện

TIN LÀ TÍN THÁC

Tại một khu phố nọ, vào một đêm kia một căn nhà bốc cháy. Mọi người trong nhà vội vã chạy thoát thân ra ngoài và đang đứng bất lực nhìn ngọn lửa bốc cháy thiêu rụi căn nhà.

Bỗng mọi người chợt nhận ra thiếu cậu con út, thì ra cậu bé đã cùng chạy ra với cha mẹ anh chị, nhưng tới chân cầu thang thấy ngọn lửa bốc lên, cậu bé liền chạy ngược lên lầu. Trong lúc mọi người đang hốt hoảng thì trên tầng hai một cánh cửa sổ mở toang, và tiếng cậu bé kêu cứu vọng ra. Người cha liền kêu tên con và nói lớn:

- Con nhảy xuống đây!

- Con không thấy gì hết, cha đứng ở đâu – Cậu bé hét lên trong đám khói lửa bốc cháy càng lúc càng cao.

- Con nhảy xuống đi, con không thấy cha nhưng cha thấy con! Người cha nói giọng cương quyết.

Nghe thế cậu bé trèo lên cửa sổ nhảy xuống, người cha dang rộng đôi tay đón cậu bé một cách an toàn. Đứa con út tin vào người cha nên đã nhảy xuống và cậu bé được an toàn. Xưa trong thời Cựu Ước, trước Chúa Giáng Sinh khoảng 2000 năm, tại vùng đất Ur xứ Canđê, có một người hoàn toàn tin tưởng vào Thiên Chúa, lòng tin đã khiến ông bỏ quê hương, xứ sở, họ hàng và nhà cha của ông để bước theo tiếng Chúa. Đó là ông Abraham. Lòng tin của ông mạnh đến độ ông được gọi là "cha của các kẻ tin".

Chuyện Đông Chuyện Tây

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Danh xưng "Abraham" có nghĩa là gì?

A. Con loài người.
B. Con trai của ông Ađam.
C. Cha của vô số dân tộc.
D. Cha của tất cả những người sống.

C đúng - St 17,5

2. Bà Sara là vợ của ông Abraham là:

A. Là em gái, con cùng cha khác mẹ,
B. Là người trong cùng họ hàng.
C. Là người cùng bộ tộc.
D. Người nô lệ của nhà cha ông.

A đúng - St 20,12

3. Vua nào mơ thấy Giavê bảo hãy trả bà Sara về cho ông Abraham?

A. Vua Abimêléc.
B. Vua Pharaô.
C. Vua Kyrô.
D. Câu a và b đúng.

D đúng - St 20,2–3 và St 12,18

4. Abraham và Sara đã được mai táng:

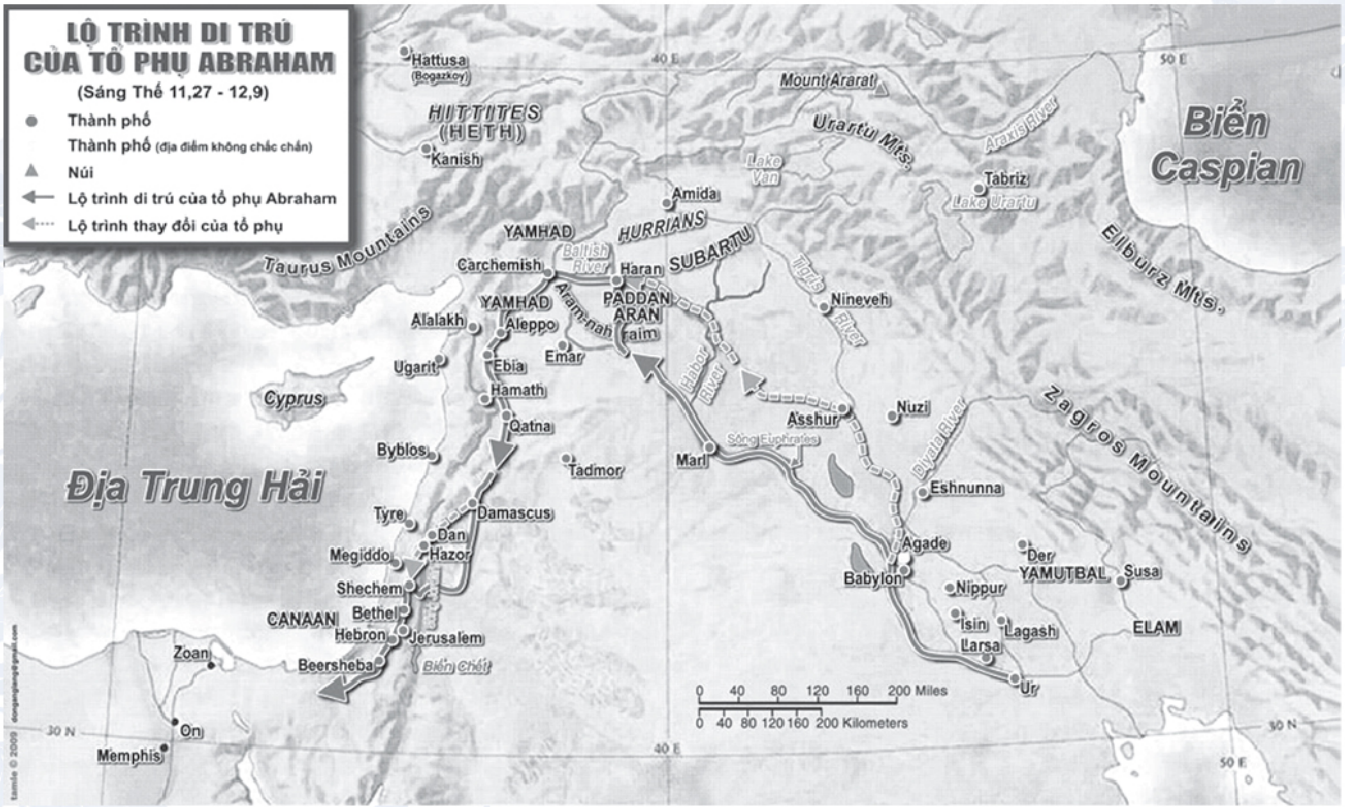
A. Tại Béershéba.
B. Tại Hébron.
C. Tại Ai Cập.
D. Tại Kharan.

B đúng – St 23,19.

5. Ông Abraham đã dâng cho Thiên Chúa vật gì làm lễ toàn thiêu?

A. Con trai một của ông.
B. Con cừu con.
C. Con cừu đực.
D. Con bò tơ.

C đúng - St 22,13


LỘ TRÌNH DI TRÚ
CỦA TỔ PHỤ ABRAHAM
(Sáng Thế 11,27 - 12,9)
Thành phố
Thành phố (địa điểm không chắc chắn)
Núi
Lộ trình di trú của tổ phụ Abraham
Lộ trình thay đổi của tổ phụ
Hattusa (Bogazkoy)
HITTITES (HETH)
Kanish
Mount Ararat
Urartu Mts.
Araxis River
Biển Caspian
Lake Van
Tabriz
Lake Urartu
Amida
HURRIANS
SUBARTU
YAMHAD
Balikh River
Carchemish
Haran
Taurus Mountains
PADDAN ARAN
Tigris River
Nineveh
Elburz Mts.
YAMHAD
Aram-nah
Alalakh
Aleppo
raim
Emar
Ugarit
Ebla
Habor River
Euphrates River
Hamath
Cyprus
Qatna
Asshur
Nuzi
Byblos
Mari
Sông Euphrates
Tadmor
Địa Trung Hải
Eshnunna
Zagros Mountains
Tyre
Damascus
Dan
Hazor
Megiddo
Agade
Der
Babylon
YAMUTBAL
Susa
Shechem
Nippur
CANAAN
Bethel
Isin
Lagash
ELAM
Hebron
Jerusalem
Larsa
Zoan
Beersheba
Biển Chết
Ur
0 40 80 120 160 200 Miles
0 40 80 120 160 200 Kilometers
30 N
40 E
50 E
Orn
Memphis

Bài 6

CÁC TỔ PHỤ

I. LỜI CHÚA: St 24...; 25,29-33; 37,14.18-20

II. Ý CHÍNH: 1. Giacóp kẻ được Thiên Chúa chọn
2. Tổ phụ của 12 chi tộc Israel
3. Bài học đức tin.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
- Hát "Cùng Quây Quần..."	**1. Ổn Định:**
- Tổ trưởng báo cáo	- Hát - Điểm danh
	2. Thánh Hoá:
- Cả lớp cùng hát (đứng)	- Hát Kinh Chúa Thánh Thần.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
- Em	- Thiên Chúa kêu gọi Abraham như thế nào?
- Em	- Tại sao Abraham được gọi là "cha kẻ tin"?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
- GLV kể – dẫn vào Lời Chúa	**Câu Chuyện** *Rêbêca Bên Giếng Nước* - Xem cuối bài.
	III. LÊN TỚI CHÚA:
	A. Công Bố Lời Chúa:
Tất cả đứng, cùng đọc chung theo sách thủ bản	St 37,14.18-20 – xem sách giáo lý (trang 30).
	B. Dẫn Giải Nội Dung Giáo Lý
	1. Giacóp, Kẻ Được Chúa Chọn
- Trò chơi: Mỗi nhóm thay nhau cử từng người lên bảng ghi tên các tổ phụ.	- Abraham sinh Isaac, Isaac lấy bà Rêbêca sinh Êsau và Jacob.

Đọc St 25,29–33

- Giacóp là người thế nào?

(Các em suy nghĩ – Mời 2 em phát biểu)

- Giacóp mưu trí- khôn lanh - chiếm quyền trưởng nam của anh là Êsau.

GLV kể cho các em nghe câu chuyện theo St 28,10-22

- Tại sao Thiên Chúa chọn Giacóp mà không chọn Êsau?

(Trao đổi nhóm 4x4 phút – Mời phát biểu)

- Thiên Chúa chọn Giacóp không phải do ông có công trạng gì, nhưng do quyền năng và lòng nhân hậu của Thiên Chúa.

- Ý nghĩa của việc đổi tên, đặt tên là thế nào?

(Mời 2 em trả lời – GLV bổ sung: đặt tên cho ai, cái gì thì người ấy... thuộc về mình)

- Thiên Chúa đã đổi tên Giacóp *(kẻ lừa đảo)* thành Israel = *Thiên-Chúa-Tỏ-Sức-Mạnh.*

2. Tổ Phụ Của 12 Chi Tộc Israel

Trò chơi: Ghi tên 12 chi tộc Israel (như trò chơi ghi tên các tổ phụ) – GLV cho xem bản đồ 1B - Canaan thời các Tổ Phụ -

- Giacóp sinh ra 12 người con, trong đó Giuse là người con ông yêu quý hơn cả. Họ là tổ phụ của 12 chi tộc Israel.

GLV kể vắn tắt về sự tích Giuse (St 37...)[6]

- Giuse là người được Thiên Chúa dùng để cứu dân Israel ra khỏi cơn đói kém vào thời ấy.

---

[6] *Giuse là người con ông Giacóp thương nhất. Ông đã hai lần chiêm bao thấy các bó lúa của các anh châu lại phục lạy bó lúa của Giuse, và thấy mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao sụp lạy ông, ông kể cho cha và anh em nghe nên anh em ghen ghét. Ngày nọ khi anh em ra chăn súc vật ngoài đồng xa, Giacóp liền sai Giuse đi thăm anh em và đem tin về cho cha. Khi thấy Giuse anh em liềm tìm cách giết. Ngay lúc ấy có một đoàn lái buôn đi qua Ai Cập và họ đã bán Giuse cho những người lái buôn.*

Tại Ai Cập, trong một chiêm bao của Pharaô, Giuse đã giải mộng và được vua Ai Cập đặt làm tể tướng.

Khi nạn đói xảy đến, ông Giuse đã xin vua Ai Cập đưa tất cả gia đình dòng tộc của Jacob qua Ai Cập và họ định cư tại miền đất Giôsen, và thế 1 là Giuse đã cứu Giacóp và dòng tộc ông khỏi cơn đói kém xảy ra lúc bấy giờ.

- Trong 12 chi tộc Israel, không có tên hai người con ông Giacóp. Ai thay ai? Tại sao?

(Các em trao đổi tự do – Mời phát biểu)

- Manassê và Ephraim con của Giuse được Giacóp nhận làm con, trở thành tổ phụ của 2 chi tộc.

- Trong 12 chi tộc Israel, chi tộc nào Đấng Cứu Thế sẽ giáng sinh?

(Mời các em phát biểu)

- Chi tộc Giuda là dòng tộc của vua Đavít. Từ dòng dõi này Đấng Cứu Thế Giáng sinh

3. Bài Học Đức Tin:

- Từ hai nhân vật Giacóp và Giuse, em rút được bài học gì?

(Trao đổi nhóm 4x4 phút – Mời phát biểu)-

Hát "Chúa Chăn Nuôi Tôi"

- Thiên Chúa, Đấng quan phòng đã rút ra điều thiện hảo từ trong những điều lầm lỗi của con người.

GLV bổ sung - tóm lược, rồi chia sẻ kinh nghiệm cụ thể về sự thất bại.

- Con người cần phải nhiều cố gắng lâu dài, khó khăn trong đêm tối thử thách mới nhận biết được ý Thiên Chúa.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

(Trao đổi nhóm 4x2' – Mời phát biểu)

- Tại sao 12 chi tộc là con cháu Jacob lại được gọi là Israel?

2. Ý Lực Sống:

Mời 2 em chọn câu ý lực sống – Đọc lớn – Tất cả chọn chung.

St 37,14

"Abraham đã già và trong mọi sự Yavê đã chúc lành cho ông..."

	IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG
	1. Thái Độ Sống:
- Em cần có thái độ nào đối với Chúa nhất là khi lầm lỗi?	Em nhận ra sự yếu đuối và giới hạn của mình và hết lòng tin tưởng tín thác vào tình thương của Chúa.
(Các em suy nghĩ 2'- Vừa hát vừa chuyền – mời 2 em trả lời – GLV tóm lược, bổ sung)	
	2. Điểm Thực Hành:
Các em trao đổi theo nhóm đưa ra quyết tâm – Phát biểu - GLV đúc kết và đề nghị.	- Mỗi ngày đọc 1 kinh Lạy Cha cầu nguyện cho một người bạn mà ta chưa yêu thương - Cố gắng gặp gỡ, nói chuyện với bạn ấy một lần.
	3. Cầu Nguyện:
GLV gợi ý - các em âm thầm cầu nguyện - GLV kết nguyện - Hát	- Tự phát – - Hát *"Chúa chăn nuôi tôi"*: *(trang 34)*
GLV tập hát "Cầm Tay Nhau Đi"	**4. Sinh Hoạt:** - Hát: *Cầm tay Nhau Đi*
	Bài Tập Về Nhà
GLV cho bài tập. Các em về nhà đọc và tập kể chuyện ấy.	Tìm đọc truyện ông Giuse St 37,3 Ghi tên 12 chi tộc Israel
	V. KẾT THÚC:
GLV nhận xét – nhắc nhở *Cả lớp đọc*	- Nhận xét, nhắc nhở - Kinh Sáng Danh kết thúc

Bài Hát **CẦM TAY NHAU ĐI**

Cầm tay nhau đi ta đâu có giận hờn gì. Cầm tay nhau đi ta đầu có giận hờn chi. Mình là anh em có chi đâu mà giận hờn. Cầm tay nhau đi, mình hãy cầm tay đi.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Tại sao Thiên Chúa chọn Giacóp thay vì Êsau?

- Êsau coi thường và bán quyền trưởng nam cho Giacóp bằng một bát cháo.

- Bà Rêbêcca đã chủ ý giúp Giacóp, chính Isaac cũng đã chúc lành cho Giacóp.

- Thiên Chúa biến điều dữ thành điều lành.

2. Tại sao 12 chi tộc con cháu Giacóp lại được gọi là dân Israel?

Thiên Chúa đã đổi tên Giacóp là Israel nghĩa là Thiên Chúa tỏ sức mạnh. Con cháu Giacóp hãnh diện nhận mình là dân Israel.

3. Kể một trong các chiêm bao của Giuse?

Chiêm bao của Giuse được kể lại trong St 37,5-11:

- Bó lúa các anh sụp lạy bó lúa của Giuse.

- Mặt trời, mặt trăng và mười một ngôi sao sụp lạy ngôi sao Giuse.

Câu Chuyện **RÊBÊCA BÊN GIẾNG NƯỚC** (St 24,25)

Abraham đã già và trước khi chết ông muốn cưới cho Isaac một người vợ xứng đáng. Ông đã cử người đầy tớ thân tín về quê cũ để tìm vợ cho Isaac.

Khi đến gần thị trấn, ngồi bên giếng nước, người đầy tớ xin với Thiên Chúa: người nữ đầu tiên cho ông và súc vật của ông uống nước đó sẽ là người ông cần tìm. Một lát sau, Rêbêca đi đến với vò nước trên vai.

Người đầy tớ ngỏ lời xin và Rêbêca đã sẵn sàng không chỉ cho ông nước mà còn mang một ít nước cho súc vật của ông. Người đầy tớ biết đó là dấu chỉ của Thiên Chúa.

Ông đi theo Rêbêca về gia đình cô và trình bày ý muốn của Abaraham để xin cưới Rêbêca cho Isaac. Gia đình cô Rêbêca đồng ý. Người đầy tớ tạ ơn và ca ngợi Thiên Chúa.

Hôm sau ông đưa Rêbêca về nhà cho Isaac và họ trở thành vợ chồng, sống yêu thương nhau.

Họ sinh được hai người con là Êsau và Giacóp.

Truyện Kinh Thánh Dành Cho Trẻ

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Êsau và Giacóp là

A. Hai anh em cùng cha khác mẹ.
B. Hai anh em sinh đôi của ông Isaac và bà Rêbêca.
C. Con riêng của ông Isaac.
D. Con riêng của bà Rêbêca.

B đúng - St 25,24-26

2. Êsau nhường chức trưởng nam cho Giacóp bằng

A. Một con chiên.
B. Một cánh đồng cỏ.
C. Bánh và canh đậu.
C. Một khu đất và nhiều tôi trai tớ gái.

C đúng – St 25,29-31

3. Trên đường đi Kharan để lấy vợ, trong một giấc mơ Giacóp thấy:

A. Cái thang bắc từ đất lên trời thiên thần lên lên xuống xuống.
B. Một vùng đất tràn đầy sữa và mật.
C. Nhiều cô gái đẹp làm vợ của ông.
C. Ông trở thành một tù trưởng mạnh mẽ tại Canaan.

A đúng - St 28,10-12

4. Trong các bà vợ ông Giacóp yêu bà Rakhen, nhưng đã cưới bà nào trước bà Rakhen?

A. Lêa.
B. Bilhal.
C. Zilpal.
D. Đinah.

A đúng - St 29,23

5. Ông Giacóp đã bị thương ở đâu đang khi vật lộn?

A. Bị thương ở đầu.
B. Bị trật xương hông.
C. Bị gãy cổ.
D. Gãy xương chân.

B đúng - St 32,26

CANAAN THỜI CÁC TỔ PHỤ

- - - - Thương lộ



Bài 7

MÔSEN
VÀ VIỆC THÀNH LẬP DÂN ISRAEL

I. LỜI CHÚA:

St 24...25, 29-33; 37,14.18-20

II. Ý CHÍNH:

- Ơn gọi của Môsen
- Sứ mạng của Môsen
- Môsen thi hành sứ mạng

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG LÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
- Hát: "Lưu Đày" - Các tổ trưởng báo cáo - GLV cầu nguyện	**1. Ổn Định:** - Hát - Điểm danh - Cầu nguyện khai mạc
- Mời em..... - Mời em.....	**2. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Kể sự tích ông Giuse. - Trong 12 chi tộc Israel chi tộc nào không phải là con Giacóp?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
- GLV kể chuyện - dẫn vào Lời Chúa	**Câu Chuyện** *Chú Bé Tên Vớt* (xem cuối bài)
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Mời 1 em đọc Lời Chúa – Tất cả đứng lắng nghe – Xong thinh lặng.	**A. Công Bố Lời Chúa:** Xh 1,15-16; 3,1-8 sách Giáo lý (trang 36)
	B. Diễn Giải Nội Dung:

- Sau thời tổ phụ Giuse, dân Do Thái ở Ai cập phải sống trong tình trạng nào? *(Mời 2 em phát biểu – GLV bổ túc)*	**1. Ơn Gọi Của Môsen:** - Dân Do Thái sống trong cảnh nô lệ ở Ai Cập, phục dịch người Ai Cập và bị ngược đãi.
- Hãy kể lại sự kiện Môsen được cứu lên khỏi nước? Môsen lớn lên trong hoàn cảnh nào? *(Mời 1 em kể – GLV gợi ý)*	- Môsen, một trẻ em Do Thái, khi mới sinh ra bị bỏ trôi sông, được công chúa Pharaô vớt lên, nuôi và giáo dục trong triều đình Ai Cập.
- Từ câu chuyện về Môsen, em có suy nghĩ gì về sự can thiệp của Thiên Chúa vào cuộc đời của ông? *(Các em trao đổi từng 2 người – Mời phát biểu)*	- Thiên Chúa chọn và chuẩn bị Môsen làm người lãnh đạo, giải phóng dân Chúa khỏi nô lệ. - Chúa đã gìn giữ ông và chuẩn bị để ông có đủ khả năng lãnh đạo và lập pháp dân Israel
Đọc lại đoạn Kinh Thánh trong bài học.	**2. Sứ Mạng Của Môsen**
- Thiên Chúa hiện ra với Môsen ở đâu? Ngài nói gì với Môsen? *(Mỗi nhóm 4 em đọc chung – Mời trả lời)*	- Thiên Chúa nghe thấy nỗi thống khổ của dân Ngài
- Thiên Chúa trao cho Môsen sứ mạng gì? Nếu em là Môsen em có nhận không? *(Mời 2 em trả lời bằng trò chơi vừa hát vừa chuyền)*	- Thiên Chúa đã hiện ra và truyền cho Môsen giải thoát dân Ngài khỏi ách nô lệ Ai Cập, đưa họ về đất hứa để được sống tự do và phụng sự Chúa.
GLV kể về cuộc đối thoại giữa Thiên Chúa và Môsen trên núi Horép.	- Môsen e sợ vì thấy đó là sứ mạng quá lớn lao. Thiên Chúa hứa sẽ hỗ trợ ông.
Bài học: Chúng ta cần đón nhận nhiệm vụ trong sự tin tưởng vào ơn của Thiên Chúa.	- Môsen đã tin tưởng, can đảm đón nhận sứ mạng Chúa trao.

- Môsen thi hành sứ mạng Chúa trao như thế nào?

(Mời 2 em trả lời)

- Vua Ai Cập có chấp nhận không? Cuộc đàm phán giữa Môsen và vua Ai Cập như thế nào?

(Đọc đoạn Kinh Thánh (đoạn 3, thủ bản) – Trao đổi nhóm 3x2' – Mời 2 em trả lời)

- *Trò Chơi:* Viết 10 tai ương lên bảng *(xem cuối bài)*

Tập hát "Cứu Dân Riêng"

- Môsen được Thiên Chúa gọi và trao cho sứ mạng gì?

(Vừa hát vừa chuyền -Mời 3 em)

Mời 3 em chọn câu ý lực sống – Tất cả lớp chọn một trong 3 câu đề nghị.

- Bài giáo lý cho em rút ra thái độ nào với Thiên Chúa và với bản thân?

(Suy nghĩ 1' – viết ra giấy – vừa hát vừa chuyền cho nhau đọc – Mời 2 em đọc thái độ mình thích)

3. Môsen Thi Hành Sứ Mạng:

- Môsen và Aharon triệu tập con cái Israel để nói cho họ biết ý định của Thiên Chúa…

- Môsen gặp Pharaô Ai Cập để yêu cầu vua cho dân ra đi theo lệnh của Thiên Chúa.

- Vua cứng lòng, nên Thiên Chúa cho những tai họa giáng xuống Ai Cập để thuyết phục vua. Cuối cùng vua đã chấp nhận cho Môsen đưa dân ra khỏi Ai Cập.

- Dân Israel cậy trông vào Thiên Chúa và tin tưởng, vâng lời Môsen.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Tóm tắt về ơn gọi – sứ mạng của Môsen.

2. Ý Lực Sống:

"Ta muốn giải thoát dân Ta khỏi tay Ai Cập, dẫn chúng lên vùng đất chảy sữa và mật." (Xh 1,4)

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG

1. Thái Độ Nội Tâm:

- Luôn tin tưởng vào quyền năng của Thiên Chúa.

- Trung thành với bổn phận, can đảm vượt khó.

Các em chọn một điểm thực hành - Mời phát biểu. GLV cùng các em chọn.	**2. Điểm Thực Hành:** - Học bài ở nhà mỗi lần 1 giờ mới nghỉ giải lao. - Không phàn nàn khi cha mẹ nhờ làm giúp công việc gì.
GLV tập – Tất cả cùng hát	**3. Sinh Hoạt:** Bài hát: "Cứu Dân Riêng", trang 39.
Mời 1 em đọc – Cả lớp đứng	**4. Cầu Nguyện:** Lời nguyện xem sách Giáo lý (trang 37).
	V. KẾT THÚC:
GLV nhận xét và nhắc nhở điểm thực hành.	- Nhận xét.
Đọc Kinh Sáng Danh.	- Nhắc nhở. - Kinh kết thúc - Chào ra về.

Trò chơi: **VIẾT 10 TAI ƯƠNG**

Cách chơi:

- Mỗi tổ xếp hàng chuẩn bị (có thể chọn mỗi tổ 3–5 em).
- Khi có lệnh còi từng người lên bảng ghi các tai ương.
- Có lệnh còi phải quay về thay người khác lên.
- Tổ nào xong trước – đúng nhiều sẽ thắng.

MƯỜI TAI ƯƠNG GIÁNG XUỐNG AI CẬP:

1. Nước sông hoá máu.
2. Ếch nhái nổi khắp nơi.
3. Bụi đất biến thành muỗi trong khắp Ai Cập.
4. Ruồi nhặng vào đầy nhà.
5. Thú vật bị ôn dịch.
6. Người Ai Cập bị ung độc ghẻ lở.
7. Mưa đá phá hoại mùa màng.
8. Cào cào châu chấu phá hoại hoa màu.
9. Trời đất tối tăm mù mịt.
10. Giết các con trai đầu lòng của Ai Cập từ thú vật đến loài người.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Người Ai Cập "đã làm gì mà chúng ta nói rằng" họ ngược đã những người Do Thái"?

Họ bắt làm việc vất vả như người nô lệ.

Vua Ai Cập ra lệnh giết các con trai của người Do Thái khi sinh ra.

2. Mười tai ương giáng xuống trên dân Ai Cập có tác dụng gì trên những người Israel không?

Những tai ương không chỉ thuyết phục Pharaô và quần thần Ai Cập, nhưng còn thuyết phục chính dân Israel để họ biết tin tưởng cậy trông và đón nhận Môsen là sứ giả của Thiên Chúa và vâng nghe lời của ông.

3. Điều gì đã làm cho Israel" từ một toán dân nô lệ, ô hợp thành một dân thống nhất, hùng mạnh?

Chính niềm tin vào Thiên Chúa và tuân giữ các giới luật (10 điều răn) đã liên kết toàn dân nô lệ hợp thành một dân thống nhất và hùng mạnh.

Bài Hát

LƯU ĐÀY

Dân ta sống lưu đày trong sa mạc
Bốn mươi năm ta nhung nhớ ngập tràn,
Ta không nghe Yavê bao biến cố lầm than,
Nhưng Yavê yêu ta, dẫn ta về bình an.



Câu Chuyện

CHÚ BÉ "VỚT"

Có một chú bé kháu khỉnh được sinh ra vào thời dân tộc chú đang phải sống trên đất ngoại bang và bị nô lệ. Thân phận của những bé trai luôn bị đe doạ bởi lệnh giết chết các trẻ trai con của nô lệ mới sinh ra.

Mẹ chú bé sắp đặt một kế hoạch để cứu con mình, bà đặt nó vào trong một cái giỏ và đem giấu vào trong đám sậy ở bờ sông. Bà sai chị của chú bé theo dõi trông chừng em. Nước sông dâng lên, cái giỏ của chú bé trôi dần.

Hôm ấy công chúa nhà vua đi dạo trên sông và dừng chân để tắm. nàng nghe tiếng trẻ thơ khóc từ trong chiếc giỏ liền sai vớt đem vào. Công chúa bảo: "Đây là con của những người nô lệ, ta vớt nó lên thì sẽ nuôi nó. Nó sẽ là con ta."

Ngay lúc ấy cô chị tiến đến gần công chúa và hỏi: "Công chúa có cần tìm một ai đó để làm vú nuôi cho em bé không?"

Công chúa trả lời: "Có chứ! Em hãy tìm cho ta một vú nuôi?"

Thế là chú bé được đưa về nhà cho mẹ nuôi dưỡng. Khi đủ lớn thì công chúa đem cậu vào triều đình và trở thành con công chúa. Cậu lớn lên trong cung điện với sự nuôi dạy như một hoàng tử. Cậu bé đó chính là Môsen, người Thiên Chúa dùng để dẫn đưa dân Israel ra khỏi cảnh nô lệ của Ai Cập và đưa họ về đất hứa.

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Thiên Chúa đòi ông Môsen phải làm gì trước khi đến gần bụi cây đang cháy?

A. Đánh răng.
B. Che mặt lại.
C. Quỳ gối.
D. Cởi dép ra.

D đúng - Xh 3,5

2. Dấu hiệu nào để Thần Tru Diệt "vượt qua" mà không đánh phạt nhà của dân Israel?

A. Máu bôi trên khung cửa.
B. Các phụ nữ lấy khăn trùm đầu lại.
C. Những nhà có đốt nhang.
D. Sơn đỏ các khung cửa.

A đúng - Xh 12,22

3. Thời Môsen, người làm việc ngày Sabát bị phạt hình phạt nào?

A. Bị bỏ tù một năm.
B. Phải ăn chay một tháng.
C. Phải chết.
D. Bị trục xuất.

C đúng - Xh 35,1-3.

4. Tại sao dân Israel đúc một con bê bằng vàng để thờ?

A. Bởi vì ông Aharon nổi loạn.
B. Bởi vì ông Môsen quá chậm trễ.
C. Bởi vì chán nản.
D. Tất cả đều sai.

B đúng - Xh 32,1.

5. Ai đã đứng ra nài xin thay cho dân chúng sau vụ thờ con bê bằng vàng?

A. Các thầy Lêvi.
B. Ông Aharon.
C. Ông Giôsuê.
D. Ông Môsen.

D đúng - Xh 32,11.

Bài 8

HÀNH TRÌNH TRONG SA MẠC

I. LỜI CHÚA:

Xh 13,21-22; 16; 32,7-14

II. Ý CHÍNH:

1. Cuộc vượt qua.
2. Tiến trình thanh luyện.
3. Kinh nghiệm sa mạc.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU
	1. Ổn Định:
GLV xướng – tất cả cùng hát.	- Hát bài "Lưu Đày."
-Tổ trưởng báo cáo	- Điểm danh
	2. Thánh Hoá:
Tất cả đọc kinh	Kinh Chúa Thánh Thần
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em.....	- Môsen được Thiên Chúa chuẩn bị và kêu gọi như thế nào? Thiên Chúa trao cho ông sứ mạng gì?
	- Điều gì làm cho Israel từ một đám dân ô hợp trở thành một dân hùng mạnh?
Mời em.....	
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể chuyện	**Câu Chuyện**
- Cuộc hành trình Tam Tạng cho ta bài học gì?	Cuộc Hành Trình Của Tam Tạng *(xem cuối bài)*
Mời 1 em trả lời - GLV dẫn vào bài giáo lý.	

- Một em đọc Lời Chúa (lớp đứng lên)

-Đọc lại bản văn Lời Chúa *(các em đọc thầm)* gạch dưới những từ nói lên sự quan tâm của Thiên Chúa.

- Thiên Chúa dùng cách nào để tỏ bày ý định của Ngài với Pharaô?

(Suy nghĩ 1' – Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu)

- Hãy kể lại tai ương cuối cùng Thiên Chúa giáng xuống trên Ai Cập?

(Mời 1 em kể, lớp bổ sung- GLV đưa đến ý bài học)

GLV kể tiếp chuyện Xuất Hành

- Tại sao Pharaô Ai Cập lại đuổi theo dân Israel?

(Trao đổi nhóm 4 x 2'- Mời 2 em phát biểu – GLV trình bày thêm)

Cho xem bản đồ "Từ Ai Cập về Canaan" - bản đồ 2

- Trong hành trình sa mạc, dân Israel được Chúa nuôi dưỡng bằng cách nào?

(Đọc lại Lời Chúa đoạn Xh 16, Hai em quay lại đọc cho nhau nghe – Mời 2 em trả lời)

III. LÊN TỚI CHÚA:

A. Công Bố Lời Chúa:

Xh 13,21-22;16; 32,7-14, 3 (trang 41)

B. Diễn Giải Nội Dung:

1. Cuộc Vượt Qua:

- Thiên Chúa dùng các tai ương, theo lệnh của Môsen, để tỏ ý định của Ngài, nhưng Pharaô vẫn cứng lòng không để dân Israel ra đi.

- Cuối cùng, Thiên Chúa giáng tai hoạ xuống trên Ai Cập, Người "vượt qua" không sát hại các con trai đầu lòng của Israel. Vua Ai Cập phải cho dân Israel ra đi.

- Khi dân đi rồi, ông lại cho quân đuổi theo. Thiên Chúa đã cho dân Israel "vượt qua" Biển Đỏ ráo chân, và nhận chìm quân Ai Cập trong Biển Đỏ.

2. Tiến Trình Thanh Luyện:

- Trong sa mạc, Thiên Chúa ở với họ, nuôi họ bằng Manna chim cút, và nước chảy ra từ tảng đá...

- Israel có thái độ, hành vi nào đối với Môsen và Thiên Chúa?

(Suy nghĩ 2'- xem giờ - gọi 3 em trả lời)

- Hành trình sa mạc đem lại cho dân Israel kinh nghiệm tôn giáo nào?

(Trao đổi nhóm 4x4' – Mời 2 nhóm phát biểu)

Gợi ý:

+ Qua những lần phạm tội của dân Israel trong sa mạc?

+ Qua chặng đường dài 40 năm?

+ Qua những việc Thiên Chúa làm cho họ?

+ Vai trò của Môsen (người lãnh đạo) đối với dân trước mặt Chúa?

(Mời các em xem lại mục 3 – Mời 2 em phát biểu)

GLV kể chuyện con rắn đồng – Mời các em phát biểu về hình ảnh tiên trưng (x. Ga 3,14-15)

Các em chọn câu Lời Chúa – Mời 3 em phát biểu – GLV cùng các em chọn chung.

- Mỗi khi gặp khó khăn Israel lại bất trung, kêu trách Môsen và Thiên Chúa. Đã có lần họ tạc tượng bò vàng. Thiên Chúa đánh phạt rồi lại thứ tha.

3. Kinh Nghiệm Sa Mạc:

- Đừng thử thách Chúa là Thiên Chúa.

- Là cuộc hành trình gian khổ lâu dài, nhưng cần thiết để dân ý thức về lòng tin tưởng và phó thác nơi Thiên Chúa: Đấng yêu thương và luôn đồng hành với họ.

- Thiên Chúa luôn thương yêu, tha thứ, dẫn dắt và săn sóc dù họ nhiều lần phạm tội.

- Lời cầu bầu của Môsen (và các chủ chăn) có hiệu lực để Thiên Chúa nguôi cơn thịnh nộ.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- *"Kỷ niệm sa mạc"* để lại cho dân Israel kinh nghiệm như thế nào?

- Con rắn đồng trong sa mạc là hình ảnh tiên báo về điều gì trong Tân Ước?

2. Ý Lực Sống

(Xh 13,21.22)

"Yavê đi đằng trước họ, nên họ có thể đi cả ngày lẫn đêm vì Đức Chúa không hề rời bỏ họ."

	IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG
	1. Thái Độ Nội Tâm:
- Kinh nghiệm sa mạc của dân Israel, của Giáo Hội, gợi lên nơi em thái độ nào? *(Mời các em chia sẻ – GLV đúc kết* - minh hoạ chuyện *"Dấu Chân Trên Cát."*	- Đừng thử thách, kêu trách Thiên Chúa lúc gian nan. - Tin tưởng Chúa luôn đồng hành và đang dẫn dắt ta.
	2. Cầu Nguyện:
Tất cả đứng dâng lời nguyện.	Lời nguyện sách Giáo lý (trang 42)
	3. Thực Hành:
GLV hướng dẫn – đề nghị các em thực hiện.	- Viết nhật ký về tình thương của Chúa đối với tôi mỗi ngày một điều.
- Em cần có thái độ nào trước những khó khăn xảy đến? *(Mời 2 em phát biểu – Lớp bổ sung)*	- Trước khó khăn xảy đến, tập cầu nguyện nhận ra ý Chúa và đón nhận.
	4. Sinh Hoạt:
GLV tập hát và cử điệu	Bài hát: *Tình Ca Sa Mạc (trang 44)*
	V. KẾT THÚC:
GLV nhận xét – đề nghị các em nhắc lại điểm thực hành	Nhận xét – nhắc nhở. Đọc kinh kết thúc.

HƯỚNG VỀ TÂN ƯỚC

- Manna tiên báo Chúa Giêsu là Bánh Hằng Sống.
- Tảng đá Mêriba tiên báo Chúa Giêsu Tảng đá phát sinh mạch nước ơn cứu độ.
- Rắn đồng tiên báo về thập giá Chúa Giêsu.
- Giao ước Sinai được lập trong máu chiên bò tiên báo giao ước Thập Giá, ký kết trong máu Chúa Kitô.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Điều gì chứng tỏ Giavê Thiên Chúa ở với dân Israel trong suốt hành trình sa mạc?

Chúa hiện diện nơi Môsen để dẫn dắt dân.

Ban ngày Giavê dùng cột mây để che cho dân, ban đêm Chúa dùng cột lửa để soi dẫn đường.

Chúa ban manna nuôi dân hàng ngày, nước uống từ tảng đá.

2. "Kỷ niệm sa mạc" còn sống đống trong lòng dân?

Đừng thử thách Chúa là Thiên Chúa.

Thiên Chúa yêu thương luôn đồng hành với dân, hãy tin tưởng phó thác nơi Người.

Dù dân sai lỗi yếu đuối, Chúa vẫn luôn yêu thương và kiên nhẫn để sửa dạy họ.

3. Giá trị của hình ảnh "con rắn đồng"?

"Con rắn đồng" là hình ảnh tiên trưng về thập giá của Chúa Giêsu Kitô. Ai tội lỗi, yếu đuối mà nhìn lên Thập giá với lòng tin tưởng cậy trông sẽ được cứu sống.

Câu Chuyện 1 **CUỘC HÀNH TRÌNH** (Xh 14,21)

Sau tai hoạ thứ mười: Thiên Chúa làm cho con trai trưởng của mọi nhà của người Ai Cập đều bị chết. Pharaô đành để cho người Do Thái ra đi như ông Môsen đã xin.

Nhưng khi họ ra đi chưa xa thì Pharaô đổi ý, vua cho chiến xa cùng kỵ binh đuổi theo.

Người Do Thái chạy đến bờ Biển đỏ thì không còn đường nào để đi tới. Họ bị mắc kẹt!

Ông Môsen bảo dân hãy vững tin vào Thiên Chúa và ông đã cầu nguyện cùng Đức Chúa. Ông liền giơ giơ tay trên biển và Thiên Chúa liền cho một cơn gió Đông thổi mạnh, nay nước dạt ra thành lối khô cạn trên biển. Người Do Thái băng qua Biển Đỏ ráo chân.

Khi người Ai Cập đuổi theo, giữa lòng biển, thì nước như bước tường hai bên liền đổ ập xuống nhấn chìm tất cả mọi chiến xa cùng kỵ binh của họ. Người Do Thái được tự do, họ hát bài ca chiến thắng để ca tụng quyền năng của Thiên Chúa.

Truyện Thánh Kinh Dành Cho Trẻ

Câu Chuyện 2

CUỘC HÀNH TRÌNH CỦA TAM TẠNG

Phật giáo Trung Hoa rất nhớ ơn và hãnh diện vì có thiền sư Đường Tam Tạng. Ông là người có công vượt núi trèo non để đi Tây Trúc thỉnh kinh đem về phổ biến cho dân gian.

Truyện Tây Du Ký đã ghi lại cuộc hành trình đầy gian khổ của thiền sư Tam Tạng, những gian nan thử thách mà thiền sư Tam Tạng gặp phải là yêu ma cám dỗ, là gian nan vất vả đường dài…; song gian khổ không chỉ do những yếu tố khách quan, mà chính là tật xấu của chính bản thân được nhân hoá nơi ba môn đệ thân tín của thiền sư là Tôn Ngộ Không, Trư Bát Giới và Sa Tăng.

Ba môn đệ là hiện thân của ba nết xấu mà trên hành trình cuộc sống để đạt tới chính quả thiền sư phải trải qua. Ba nết xấu đó là lòng kiêu căng, tự phụ, lòng dục (lòng ham muốn con mắt và xác thịt) và tính lười biếng. Cuộc hành trình đó đã thanh luyện Đường Tam Tạng trở thành một con người có một ý chí sắt đá, có một tâm hồn hoàn toàn thanh thoát, một sự chuyên chăm làm việc và rèn luyện, thoát khỏi sự ràng buộc của tham, sân, si để sẵn sàng đón nhận chân kinh Đức Phật.

Để vào Đất mà Thiên Chúa đã hứa với cha ông họ là Abraham, dân Do Thái phải trải qua một hành trình trong sa mạc để được thanh luyện. Kinh nghiệm thanh luyện mời gọi chúng ta biết sẵn sàng ra đi và tin tưởng vào Thiên Chúa, Đấng luôn đồng hành, che chở và gìn giữ những ai cậy dựa vào Ngài. Tuy là vùng đất Chúa hứa nhưng dân phải nỗ lực đổ mồ hôi, đổ máu mới chiếm được.

Câu Chuyện 3

DẤU CHÂN TRÊN CÁT

Một vị đạo sĩ đạo đức nọ, sau nhiều năm sống hiến dâng cuộc đời để phụng sự Chúa và phục vụ tha nhân, cuộc sống phục vụ rất hạnh phúc.

Vào một thời gian nọ, đạo sĩ gặp những khó khăn trong đời sống, ông cầu nguyện, ông hy sinh hãm mình... nhưng vẫn cứ bị cám dỗ rằng Chúa bỏ ông.

Một lần kia ông đi trên bãi biển và than thở với Chúa rằng ông đang cô độc: tha nhân đã loại trừ ông, chính Chúa cũng bỏ rơi ông... Chính lúc ấy ông nghe tiếng Chúa nói:

Ta vẫn đang đồng hành cùng con, với con ngay lúc này đó thôi, chỉ vì con không chịu nhận ra.

Làm sao con có thể nhận ra Chúa đang đồng hành cùng con. Vị đạo sĩ hỏi Chúa.

Hãy nhìn xuống trên cát con sẽ thấy dấu chân của Ta. Chúa nói.

Con chỉ thấy có hai dấu chân của con thôi. Vị đạo sĩ liền trả lời sau khi nhìn xuống các trên cát chỉ thấy có hai dấu chân.

Hãy nhìn kỹ lại đi!

Vị đạo sĩ nhìn xuống cát lần nữa, ông đặt bàn chân của mình trên dấu chân thì quả thực đó không phải là dấu chân của ông. Chưa hết ngạc nhiên, ông liền nghe tiếng Chúa nói:

Chính Ta đang cõng con đi khi con đã mệt nhoài trên đường phụng sự Ta và phục vụ tha nhân.

Có những lúc ta đi trong sa mạc cuộc đời, ta bị cám dỗ không có Chúa hiện diện, Chúa từ bỏ chúng ta... Chính lúc ấy là lúc Chúa ở bên cạnh ta, cõng ta trên vai của Ngài và đưa ta đi. Hãy vững tin vào Chúa, hãy cậy trông nơi Ngài, đừng kêu trách than vãn.

Truyện Kinh Thánh Dành Cho Trẻ

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Khi Môsen giơ tay trên biển, nước Biển Đỏ trở nên khô cạn.

A. Do một cơn gió đông thổi mạnh suốt đêm.

B. Do một cơn lốc xoáy thổi từ hướng Tây đến.

C. Do nước thuỷ triều rút xuống.

D. Do cơn gió thổi mạnh suốt đêm từ hướng Tây.

A đúng - Xh 14,21

2. Khi ở trong sa mạc, ngày nào trong tuần dân Israel nhặt mana nhiều gấp đôi so với những ngày khác.

A. Thứ bảy.

B. Thứ ba.

C. Thứ sáu.

D. Thứ nhất.

C đúng - Xh 16,5

3. Nơi ông Môsen dùng gậy đập vào tảng đá để lấy nước cho dân uống được đặt tên là:

A. Mamrê và Hepron.

B. Massah và Mêribah.

C. Horep và Sinai.

D. Tất cả đều sai.

B đúng - Xh 17,6.

4. Từ khi rời Ai-cập, phải mất bao lâu con cái Israel mới tới sa mạc Sinai?

A. Ba năm.

B. Một năm.

C. Sáu tháng.

D. Ba tháng.

D đúng - Xh 19,1.

5. Ông Môsen đã nhận nơi Thiên Chúa cái gì ở trên núi Sinai?

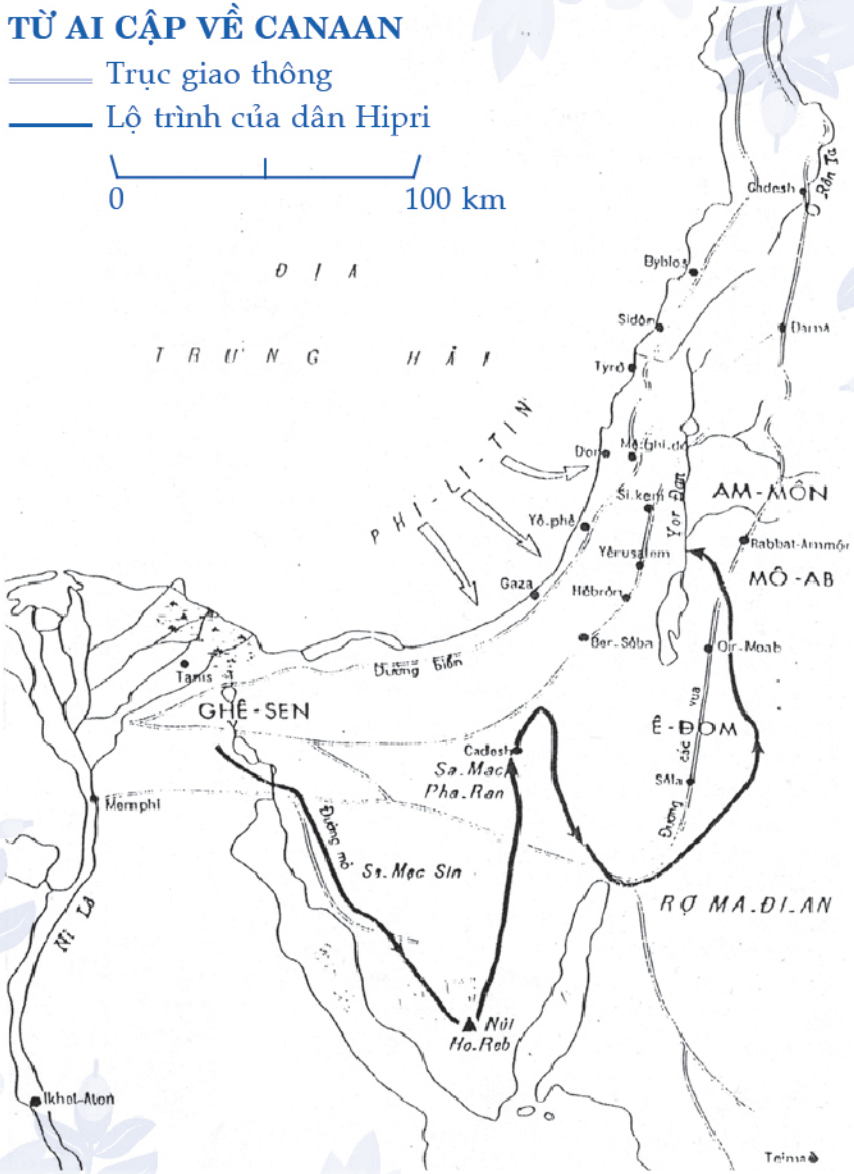
E. Hòm bia giao ước

F. Mười điều răn

G. Những cuộn sách ở Biển Chết

H. Cây gậy hoá phép.

B đúng - Xh 20,1-17.


TỪ AI CẬP VỀ CANAAN
Trục giao thông
Lộ trình của dân Hipri
0
100 km
ĐỊA TRUNG HẢI
PHI-LI-TIN
AM-MÔN
MÔ-AB
Ê-ĐOM
RỢ MA-ĐI-AN
GHÊ-SEN
Kêđet
Byblos
Sidôn
Tyrô
Đôr
Yô-phê
Gaza
Hêbrôn
Yêrusalem
Rabbat-Ammôn
Đơr-Sôba
Ơr-Moab
Tanis
Memphi
Cadesh
Sa-Mạc Pha-Ran
Đường mòn Sa-Mạc Sin
Núi Ho-Reb
Ikhot-Aton
Telma

Bài 9

THIÊN CHÚA THIẾT LẬP GIAO ƯỚC VỚI LOÀI NGƯỜI

I. LỜI CHÚA:

Xh 24,1-8.

II. Ý CHÍNH:

- Thiên Chúa yêu thương loài người nên đã thiết lập Giao Ước.
- Nội dung Giao Ước.
- Dân Israel sống Giao Ước.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. ỔN ĐỊNH:
GLV tập hát.	- Hát: "Tình Ca Sa Mạc" - *xem sách giáo lý trang 44.*
Tổ trưởng báo cáo.	- Điểm danh.
	2. Thánh Hóa:
GLV dâng lời nguyện.	Lời nguyện.
Tất cả hát.	Kinh Chúa Thánh Thần.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em.....	- Kể tiến trình thanh luyện của dân Chúa trong sa mạc.
Mời em.....	- Điều gì chứng tỏ Thiên Chúa ở với dân Israel suốt hành trình sa mạc?
	- Nêu câu ý lực sống?

GLV kể chuyện

- Lý do nào khiến vị tướng đến sống gần trại phong?

Mời 1 em trả lời – dẫn vào Lời Chúa.

Mời 1 em công bố – Tất cả đứng lắng nghe.

Nhóm 2 em - Đọc thầm - tóm kết đoạn Kinh Thánh 1' – Vừa chuyền vừa hát - Mời phát biểu.

- Thiên Chúa ký kết giao ước với dân Israel ở đâu? Vì sao mà ký kết?

(Suy nghĩ 1'-Mời 2 em phát biểu)

Đọc lại đoạn Lời Chúa

- Thiên Chúa truyền cho Môsen điều gì trên núi Sinai?

- Khi Môsen truyền lệnh của Thiên Chúa thì phản ứng dân Israel thế nào?

(Trao đổi nhóm 4x2' – Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu)

II. TỪ CUỘC SỐNG:

Câu Chuyện Mối Tình Sắt Son - *xem cuối bài.*

III. LÊN TỚI CHÚA:

A. Công Bố Lời Chúa:

Xh 24,1-8 Sách Giáo lý (trang 46)

B. Diễn Giải Nội Dung:

1. Thiên Chúa Yêu Thương Loài Người Nên Đã Thiết Lập Giao Ước:

- Thiên Chúa giải thoát Israel ra khỏi Ai Cập, chọn làm dân riêng.

- Tại núi Sinai, Thiên Chúa ký kết với họ một giao ước. Đó là sáng kiến và tình thương của Thiên Chúa.

2. Nội Dung Giao Ước:

Thiên Chúa nhận Israel làm dân riêng.

Israel nhận Thiên Chúa là Chúa độc nhất, phải tôn thờ và vâng phục.

Trò chơi: *Viết tiếp sức 10 Điều Răn trong 2 phút.*

- Giao ước Sinai loan báo về Giao Ước mới. Đó là giao ước ký kết khi nào?

(Suy nghĩ 1'–Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu)

GLV giải thích thêm về tầm quan trọng của giao ước trong đời sống dân Israel.

GLV kể chuyện dân đúc bò vàng và hai lần Môsen nhận bia đá trên núi.

- Dân Israel có trung thành với giao ước đã cam kết không? Ở điểm nào?

(Mời 2 em trả lời)

- Thái độ của Thiên Chúa như thế nào trước sự bội phản của dân Ngài?

(suy nghĩ – tìm người trao đổi 2')

GLV dẫn giải thêm:

TỘI -> PHẠT -> HỐI -> CỨU (THA)

Mời các em nhắc lại

Để giúp giữ giao ước Thiên Chúa đã ban lề luật (10 điều răn)

3. Dân Israel Sống Giao Ước

- Dân Israel cam kết trung thành với giao ước. Giao ước chi phối cả đời sống chính trị và tôn giáo của dân Israel.

- Thế nhưng họ đã không trung thành với lời cam kết: đã đúc bò vàng và thờ lạy thần ngoại.

- Môsen dạy cho dân biết Thiên Chúa là Chúa cả trời đất, Đấng vô hình. Không được tạc bất kỳ hình tượng nào để thờ.

- Thiên Chúa vẫn trung thành với giao ước, Người tiếp tục yêu thương và tha thứ

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Nội dung chính yếu của giao ước Sinai? Giao ước mới là giao ước nào? Ký kết ở đâu?

Trao đổi nhóm 4x4′ – Vừa hát vừa chuyền mời 2 em trả lời.

GLV bổ sung – xem cuối bài.

Các em chọn câu ý lực sống – Mời 3 em đọc lớn tiếng – Tất cả cùng chọn.

- Giao ước Sinai là hình ảnh tiên báo về Giao Ước mới mà Chúa Jêsu thực hiện trên Thập giá. Mỗi khi nhớ đến Thập Giá Chúa Kitô, hay tham dự thánh lễ em có tâm tình nào?

(Suy nghĩ 1′ – Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu)

Các em đề nghị điểm thực hành – GLV ghi trên bảng cùng các em chọn 2 điểm thực hành.

Tất cả đứng – Mời 1 em đọc lớn tiếng.

GLV tập hát – Tất cả hát.

Các tổ trưởng nhận xét giờ học.

GLV nhắc nhở.

Kinh Sáng Danh.

- Tại sao Thiên Chúa cao cả và quyền năng lại kết ước với con người?

2. Ý Lực Sống:

"Nếu các ngươi quyết nghe tiếng Ta, mà giữ Giao Ước của Ta, thì các ngươi sẽ là sở hữu của Ta" (Xh 24,4)

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Thái Độ Nội Tâm:

- Ý thức thân phận yếu đuối, tội lỗi của con người.
- Tạ ơn Chúa đã cứu chúng ta bằng giao ước Máu Chúa Giêsu. Quyết tâm trở về mỗi khi lỗi lầm.

2. Thực Hành:

- Mỗi ngày nhớ đến Chúa hiện diện 5 lần. Và tạ ơn Chúa.
- Xin lỗi mỗi khi xúc phạm ai.

3. Cầu Nguyện:

Lời nguyện trong sách Giáo lý (trang 47)

4. Sinh Hoạt:

Bài hát: *"Chúa Đã Về" (trang 49)*

V. KẾT THÚC:

- Nhận xét.
- Nhắc nhở.
- Kinh kết thúc – chào ra về.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Nội dung chính của Giáo Ước Sinai?

(Xem bài học mục 2).

2. Tại sao Thiên Chúa cao cả quyền năng...?

Chỉ vì yêu thương mà Thiên Chúa cao cả quyền năng đã kết ước với con người.

3. Bạn có biết Giao Ước Mới là giáo ước nào không?

Giao Ước Mới là giao ước được ký kết bằng máu của Chúa Kitô, được thiết lập trong Bữa Tiệc Ly và hoàn tất trong hiến tế Thập Giá trên Núi Sọ.

Câu Chuyện 1: **MỐI TÌNH SẮT SON**

Một câu chuyện kể lại cuộc sống gia đình của một vị tướng tài nước Philippin như sau:

Vị tướng nọ có một gia đình đầm ấm trong bầu khí thánh thiện đạo đức, thì bỗng một hôm, vợ ông trong một lần đi khám bệnh, bác sĩ cho biết bà mắc chứng bệnh phong và buộc phải đưa vào tập trung trong trại phong để chữa trị. Đau khổ, suy sụp cả tinh thần lẫn thể xác.

Vài ngày sau đó, vị tướng đành phải đau khổ đưa vợ vào trại phong. Cảnh gia đình ly tán, vợ chồng xa lìa càng khiến vị tướng đau khổ. Nhưng quá thương yêu vợ, ông đã nghĩ ra một kế sách: Giao lại tất cả nhà cửa, vườn tược cho con cái ở nhà chăm sóc, còn ông đến trước cổng trại phong thuê một căn nhà để ở.

Mỗi sáng trước khi đến công sở, ông ghé vào thăm vợ, chiều sau khi tan sở ông đến thăm vợ. Họ chia sẻ cho nhau những tâm tình, những âu lo, đau đớn, mệt nhọc, báo tin cho nhau về gia đình, con cái, bạn bè và cùng cầu nguyện với nhau.

Lúc đầu không mấy ai để ý, dần dần mọi người hiểu rõ và tỏ lòng cảm phục.

Hơn mười năm trôi qua, bệnh của bà vợ được chữa trị khỏi hẳn, vị tướng sung sướng lái xe đưa vợ trở về nhà sum họp cùng con cái, bạn bè, hàng xóm. Họ đã để lại cho mọi người một hình ảnh cao đẹp của một đời sống gia đình sống chứng tá về tình yêu và lòng chung thủy theo tinh thần Kitô giáo.

Câu Chuyện 2: **CHUYỆN TÌNH HY HỮU**

Một chàng thanh niên xứ Welsh yêu cô gái hàng xóm và muốn cưới cô làm vợ. Một hôm nọ giữa hai người có chuyện cãi vả và cô gái nhất định không chịu tha thứ. Vì xấu hổ và ngần ngại không dám đối diện với cô gái, chàng quyết định mỗi tuần viết một lá thư vào cửa sổ nhà nàng. Tuy vậy, chàng không bao giờ nhận lại được lá thư nào của nàng hồi âm.

Ngày tháng trôi đi, chàng cất bước đi một nơi xa để làm ăn mang theo mối tình dở dang trong lòng… Bốn mươi hai năm sau, khi quay trở về lại quê cũ, chàng ngạc nhiên vì thấy người yêu của mình vẫn chưa lập gia đình cùng ai.

Chàng đánh bạo đến gõ cửa nhà nàng và ngỏ ý muốn cưới nàng làm vợ. Thật sung sướng, chàng vẫn nhận được nơi nàng tình yêu nồng thắm ngày nào và nàng chấp nhận lời cầu hôn.

Hai người đã làm lễ thành hôn.

Thiên Chúa yêu thương dân Israel, Ngài luôn gửi đến cho dân những sứ điệp tình yêu qua các tổ phụ, các tiên tri. Với Môsen, Thiên Chúa đã nói lên tình yêu của Ngài qua việc giải thoát dân Ngài khỏi cảnh nô lệ, và để khắc ghi tình yêu ấy, Ngài đã thiết lập với dân Ngài một giao ước, để từ đây họ là dân riêng của Ngài, Ngài là Chúa của họ.

Sưu Tầm

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Ai đỡ tay ông Môsen khi ông Giôsuê giao chiến tại Rơphiđim?

A. Ông Aharon và ông Khua.

B. Ông Aharon và ông Êlêada.

C. Ông Giêrô và ông Aharon.

D. Bà Miriam và ông Giêrô.

A Đúng - Xh 17,12

2. Điều răn thứ ba là gì?

A. "Ngươi không được làm chứng gian hại người".

B. "Ngươi hãy nhớ ngày Sabát, mà coi đó là ngày thánh".

C. "Ngươi không được giết người".

D. "Hãy thờ kính cha mẹ".

B đúng - Xh 20,8

3. Theo sách Xuất hành, "Ngươi không được hùa theo... để làm điều trái; trong một vụ kiện, ngươi không được ngả theo... mà làm chứng, khiến công lý bị sai lệch."

A. Kẻ mạnh.

B. Số đông.

C. Kẻ quyền thế.

D. Kẻ phạm tội.

B đúng - Xh 23,2

4. Vật liệu nào đã được dùng để làm Hòm Bia Giao Ước?

A. Gỗ keo.

B. Gỗ tùng.

C. Gỗ thích.

D. Gỗ bá hương.

A đúng - Xh 25,10

5. Tại sao dân Israel đúc một con bê bằng vàng để thờ?

A. Bởi vì ông Aharon nổi loạn.

B. Bởi vì chán nản.

C. Bởi vì ông Môsen quá chậm trễ.

D. Tất cả đều sai.

C đúng - Xh 32,1

Bài 10

GIÔSUÊ LÃNH ĐẠO DÂN CHIẾM ĐẤT CANAAN

I. LỜI CHÚA:

Ds 20,12; Gs 3,14-17; Gs 24,1-18

II. Ý CHÍNH:

+ Giosuê: con người và sứ mạng.
+ Vào đất Hứa.
+ Đại Hội Sikem.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Hát: Tình loài người – Mời các tổ trưởng báo cáo sĩ số	**1. Ổn Định** Điểm danh
GLV cầu nguyện – Đọc kinh	**2. Thánh Hoá:** Kinh Lạy Cha
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em.....	- Nội dung của giao ước Sinai cam kết điều gì?
Mời em.....	- Đọc kinh Mười Điều Răn.
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể – Dân Israel chiến thắng thành Giêricô nhờ vào ai?	**Câu Chuyện** Những Bức Tường Sụp Đổ *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Lớp phó đọc - Lớp nghiêm trang nghe -Thinh lặng vài giây	**A. Công Bố Lời Chúa:** Ds 20,12; Gs 3,14-17;24,1-8 (sách giáo lý trang 51)

Đọc đoạn Kinh Thánh Ds 20, 12

- Tại sao ông Môsen không đưa dân vào đất Hứa?

- Vậy ai lãnh đạo dân tiến vào đất Hứa?

(Trao đổi nhóm 2x4' - Mời phát biểu – GLV bổ túc)

GLV giới thiệu bản đồ"Giosuê đưa dân vào đất Hứa" – (xem bản đồ)

Đọc Lời Chúa đoạn 3 trong thủ bản - Dân Israel tiến vào đất Canaan như thế nào?

(Các em suy nghĩ –2 em trả lời – GLV bổ túc)

- Chiến thắng của Israel nhờ vào đâu?

Gợi ý: *Chiến lược – quân lính – tướng giỏi – Thiên Chúa.*

Bài học: Không quá ỷ lại vào sức mình.

- Đại hội Sikem do ai tổ chức, nhằm mục đích gì?

(Trao đổi nhóm - trả lời thứ tự tổ)

- Nội dung đại hội Sikem?

(Đọc lại đoạn cuối Lời Chúa trong thủ bản – Mời các em phát biểu)

B. Dẫn Giải Nội Dung:

1. Giosuê: Con Người Và Sứ Mạng

- Giosuê là con ông Nun, thuộc chi tộc Ephraim (Ds 13,8)

- Sau khi Môsen từ trần, Giosuê lãnh đạo dẫn dân vùng đất Thiên Chúa hứa.

- Thiên Chúa ở với Giosuê như ở với Môsen

2. Vào Đất Hứa:

- Dân Israel phải vượt qua sông Jordan tiến vào Canaan – vùng đất Thiên Chúa hứa.

- Dân Israel phải chiến đấu, phải đổ mồ hôi và máu để chiếm được đất Chúa hứa.

- Nhưng họ không phải là đoàn quân tinh nhuệ, nên phải nhờ vào sức mạnh của Thiên Chúa họ mới chiếm được.

3. Đại Hội Sikem:

- Sau khi vào đất hứa, Josuê triệu tập đại hội tại Sikem.

- Dân Chúa tái xác định niềm tin của họ vào Thiên Chúa:

+ Israel nhận Giavê là Chúa của họ.

+ Cam kết tuân giữ lề luật của Chúa

+ Cam kết liên đới với nhau, hỗ trợ nhau

(Đọc Lời Chúa bài 9 và so sánh theo nhóm – Mời phát biểu). GLV tóm nội dung Mời các nhóm chọn ý lực sống – Phát biểu và cùng chọn chung một câu. Đất Hứa Thiên Chúa hứa ban cho bạn là đâu? Bạn làm gì để có thể chiếm được? *(Các em suy nghĩ – Vừa hát vừa chuyền- 3 em trả lời)* *Các em đề xuất điểm thực hành - GLV hướng dẫn chọn 1 quyết tâm cụ thể* *Mời các em cùng đứng – đọc chung* GLV tập hát – Tất cả cùng hát. GLV nhận xét, nhắc nhở. Đọc kinh Sáng Danh.	**C. Nhớ Lời Chúa:** **1. Củng Cố:** - So sánh đại hội Sinai và Sikem? **2. Ý Lực Sống:** *"Chúng tôi sẽ phụng thờ Giavê vì Người là Chúa của chúng tôi."* (Gs 24,18). **IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:** **1. Thái Độ Nội Tâm:** Để chiếm được Nước Trời Chúa hứa ban, ta phải tin tưởng vào Chúa, và tuân giữ các điều luật và kết hiệp với nhau. **2. Thực Hành:** Mỗi ngày đọc Kinh Tin Kính, kinh Lạy Cha cầu nguyện cho hoà bình trên thế giới. **3. Cầu Nguyện:** Lời nguyện sách giáo lý trang 52 **4. Sinh Hoạt:** Bài hát: *Đường Người Đi (trang 54)* **V. KẾT THÚC:** Nhận xét - Dặn dò. Kinh kết thúc - Chào ra về.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Vùng đất "chảy sữa và mật" mà Thiên Chúa hứa ban cho Israel nhưng họ vất vả mới chiếm được, điều đó giúp bạn có suy nghĩ gì?

Vùng đất không được ban cách dễ dàng nhưng dân phải nổi lực chiến đấu đổ mồ hôi và máu mới chiếm được. Ơn cứu độ Thiên Chúa ban cũng thế, chúng ta phải nỗ lực cộng tác với ơn thánh Chúa để kéo ơn cứu độ xuống cho chính mình và cho những người khác.

2. Bạn biết gì về đại hội Sikhem? Có giống ở Sinai không?

Lập lại nội dung đại hội Sinai là dân Israel nhận Chúa là Thiên Chúa của họ và bước đi trong đường lối của Người.

Mỗi ngày chúng ta cũng phải nỗ lực lập lại quyết tâm sống theo những lời dạy của Thiên Chúa.

Câu Chuyện:

BỨC TƯỜNG SỤP ĐỔ (Giosuê 6,20)

Khi lãnh đạo dân Israel tiến vào Đất Hứa thay Môsen, sau khi vượt qua sông Giordan, Giosuê phải lãnh đạo cuộc chiến đấu đánh chiếm thành Giêricô.

Thiên Chúa phán cùng Giosuê rằng: Hãy cho dân đi vòng quanh tường thành bảy ngày, khiêng Hòm Bia đi cùng các ngươi. Vào ngày thứ Bảy các tư tế rúc (thổi) lên một hồi kèn dài, cùng lúc ấy toàn dân phải thét lớn tiếng.

Con cái Israel đã tiến hành đúng như lời của Giosuê truyền lại mệnh lệnh của Thiên Chúa. Vào ngày thứ Bảy, khi các tư tế thổi kèn, toàn dân đồng thanh thét lớn vang dậy cả vùng trời, tường thành của Giêricô liền đổ ập xuống. Con cái Israel tiến vào chiếm lấy thành.

Truyện Kinh Thánh Dành Cho Trẻ

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Ai đã thay thế ông Môsen lãnh đạo dân chúng?

A. Ông Giôsuê.
B. Ông Êlêaza.
C. Ông Ghilêát.
D. Ông Benjamin.

A đúng - Ds 27,12-23.

2. Các tư tế đã mang theo cái gì khi dân Israel lâm chiến?

A. Cờ.
B. Dao kiếm.
C. Hòm bia giao ước.
D. Cung nỏ.

C đúng - Gs 3,3-5.

3. Để dễ dàng tiêu diệt quân địch, ông Giôsuê đã xin:

A. Cho mặt trời đứng yên trên bầu trời.
B. Cho quân địch bị dịch tả.
C. Cho nhiều sứ thần Chúa đến phù giúp.
D. Cho nhiều đồng minh đưa viện binh đến hỗ trợ.

A đúng - Gs 6,8.

4. Thành Giêricô sụp đổ sau khi:

A. Khi thần sứ Thiên Chúa lướt qua và sát hại các con trai của họ.
B. Sau khi tiếng kèn và tiếng tù và bằng sừng cừu đã nổi lên.
C. Khi quân Israel tràn vào chiếm thành.
D. Khi bị một trận động đất nhẹ.

B đúng - Gs 6,20.

5. Theo lệnh của Giôsuê, những thành mà, binh lính Israel chiếm được, họ có quyền:

A. Chiếm lấy chiến lợi phẩm trong thành họ chiếm đóng.
B. Chiếm đất đai và chia nhau chiến lợi phẩm.
C. Không bao giờ lấy chiến lợi phẩm.
D. Tất cả đều sai.

C đúng - Gs 11,12-14.


GIÔSUÊ ĐƯA DÂN DO THÁI VÀO ĐẤT CHÚA HỨA.
Giôsuê dẫn dân vào Canaan
Những trận đánh chính
sông
đường giao dịch mua bán
0 20 dặm
Địa Trung hải
42 Sidon
Damascus
Dãy núi Libăn
S. Leontes
Tyre
Dan
Kedesh
Bashan
Hazor
41 Meron
Geshur
Acco
Madon
Biển hồ Galilê
cao nguyên Golan
Ashtaroth
N. Carmel
S. Kishon
N. Tabor
Gilead
S. Yarmuk
Edrei
Dor
Megiddo
N. Moreh
Jezreel
N. Gilboa
Ramoth-gilead
Ibleam
Beth Shan
Jabesh-gilead
18,19
S. Jordan
16,17
N. Gerizim
Shechem
S. Jabbok
S. Yarkon
Aphek
Tappuah
Succoth
Joppa
Shilon
10,11,20,21
Ammon
44 Bethel
Gilgal
Rabbah
26,27
22,24
Gezer
Aijalon
Gibeon
Ai
7,8,9
5, 6
Abel Shittim
Horon
Jericho
12,13,15,16
Bezer
Azekah
Jerusalem
Heshbon
25,28,29
Ashdod
Makkedah
Bethlehem
N. Nebo
3, 4
Medeba
30
Ashkelon
Libnah
Canaan
Dãy núi Judean
31
Lachish
Gaza
39
Eglon
32
Hebron
Biển Chết
Jahaz
Aroer
En Gedi
Dibon
34
Debir
S. Arnon
S. Besor
Ziklag
Arad
Beersheba
Moab 1, 2
Đến Kadesk, Barnea và Goshen
36,37,38
từ Goshen
Kir Moab
Negev
Edom
1 từ Edom đến Moab
2 Moisen trao quyền lãnh đạo cho Giôsuê (Ds 27: 18-23)
3 từ cánh đồng Moab đến núi Nebo
4 Giôsuê thi hành lệnh truyền của Moisen (Ds 31: 7-8,14)
5 Chúa hứa thêm can đảm để Giôsuê hoàn thành sứ mệnh (Gs 1: 1-9)
6 Giôsuê đặt người do thám (Gs 2:1)
7 Giôsuê lệnh cho người phụ tá chuẩn bị vượt sông Jordan (Gs 1: 10-18)
8 Băng qua sông Jordan (Gs 3: 14-17)
9 12 hòn đá tượng trưng 12 chi tộc theo lệnh của Chúa ở sông Jordan (Gs 4: 1-8)
10 ý nghĩa 12 hòn đá (Gs 4: 19-24)
11 Giôsuê đặt 12 hòn đá để ghi nhớ...
12 Giôsuê gặp người của Chúa. Chúa chỉ dạy ông cách chiếm Giêricô (Gs 5: 13-15, 6: 1-5)
13 chiếm thành Giêricho (Gs 6: 6-27)
14 dân Israel thua trận đầu (Gs 7:1-4)
15 gốc tích thung lũng A co (Gs 7:10-26)
16 ông Acan bị trừng phạt (Gs 7:24-25)
17 chiếm thành Ha-i (Gs 8:1-28)
18 tại núi Ebal
19 chép Lề Luật trên bàn thờ đá (Gs 8:30-35)
20 tại Gigal
21 Giôsuê đối với dân Gibêon (Gs 9:3-26)
22 Giôsuê đối với dân Gibêon (Gs 9:3-26)
23 Từ Gilgal chuẩn bị cuộc chiến mới (Gs 10:6-7)
24 Chúa giúp ông đánh người Amôrê (Gs 10:6-10)
25 Trận mưa đá của Chúa đối với quân Amonê (Gs 10:11)
26 tại thung lũng Gilgal
27 ông cầu Chúa và truyền cho mặt trời mặt trăng đứng yên (Gs 10:12-14)
28 kết thúc cuộc chiến ở Makêđa
29 Năm vua người Amônê chạy trốn vào hang (Gs 1:16-18)
Ha trại ở hướng Bắc
30 Libnah
31 Lachish
32 Gezer
33 Eglon
34 Hebron
35 Debir
36 Kadesh
37 Barnea
38 Goshen
(Jos 10:31-42)
39 Gaza và chung quanh vùng
40 Trở về Gilgal (Gs 10:43)
Ha trại ở hướng Nam
41 từ Gilgal đến vùng nước Merom
42 đánh chiếm Sidon và Hazor (Gs 11:6-14)
43 trở về Gilgal (Gs 14:6)
44 ở Shilô, Giôsuê bắt thăm phân chia đất cho các chi tộc (Gs 18:1-10)
45 Giôsuê lệnh về bản đồ chia đất ...
46 tại Si-kem, Giôsuê nói lời từ giã các chi tộc Israel (Gs 24)
47 Giosuê qua đời (Gs 24: 29-30)

Bài 11

THỜI CÁC THỦ LÃNH [7]

I. LỜI CHÚA:

Tl 6,1.3-4.6.14-15; 7,2-7 có thể đọc Tl 2,11-16.18

II. Ý CHÍNH:

- Đời sống dân Israel thời thủ lãnh.
- Thiên Chúa cứu dân.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG LÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
Tổ trưởng báo cáo.	**1. Ổn Định:** Điểm danh
Tất cả cùng đọc.	**2. Thánh Hoá:** Kinh Chúa Thánh Thần
Mời em.....	**3. Kiểm Tra Bài Cũ:** - Giosuê là ai? Cuộc tiến vào Đất Hứa của dân Israel do Giosuê lãnh đạo như thế nào?
Mời em.....	- Giao ước Sikem là gì?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể - Theo tích chuyện cho thấy khi nào thì con người gặp thất bại? *(Mời 1 em trả lời – GLV dẫn vào bài)*	Câu Chuyện Chuyện Ông Samson. (Xem cuối bài)

[7] ***Thủ Lãnh*** *(Tl) hay Thẩm Phán (Tp) (tiếng Hipri là shôphetim) là vị lãnh đạo tối cao có sứ mạng cứu Israel (xem Lm Nguyễn Thế Thuấn, KTCU, chú thích Tp 2,16).*

Tổ trưởng tổ 1 công bố – Tất cả đứng – Đọc xong thinh lặng 1'.

(Giới thiệu bản đồ ***"12 chi tộc Israel"*** *– bản đồ 4*

Đọc Tl 2,11-17 – một em đọc lớn

- Cuộc sống dân Israel sau khi vào đất Hứa như thế nào?

(Suy nghĩ 2' –vừa hát vừa chuyền - Mời phát biểu).

- Hậu quả của sự lãng quên giao ước với Thiên Chúa là gì?

(Mời 3 em phát biểu)

Đọc Tl 2,16-18 – Một em đọc

- Thiên Chúa có bỏ mặc dân không? Ngài làm gì?

- Những thủ lãnh là ai? Có nhiệm vụ gì?

(Trao đổi nhóm 4x2'- Mời 2 em phát biểu)

- Trò chơi: *Ghi tên các thủ lãnh:*

Trong vòng 2' mỗi đội lên bảng ghi tên các thủ lãnh mà mình biết tên. Đội nào nhiều tên đúng sẽ thắng.

III. LÊN TỚI CHÚA:

A. Công Bố Lời Chúa:

Tl 7,2-7 *Sách Giáo lý trang 56.*

B. Dẫn Giải Nội Dung:

1. Cuộc Sống Dân Israel Thời Thủ Lãnh:

- Sau khi vào đất Hứa, sống chung với dân Canaan, dân Israel không còn giữ Giao ước

- Họ chạy theo lối sống và tôn thờ các thần của dân ngoại.

- Họ theo bộ tộc, nên không có người lãnh đạo chung, họ bị các dân xung quanh đánh chiếm, phá hoại.

2. Thiên Chúa Cứu Dân:

- Thiên Chúa luôn yêu thương và trung thành với Israel.

- Mỗi lần dân kêu cầu, Thiên Chúa lại gọi, chọn một thủ lãnh để lãnh đạo dân chống lại kẻ thù và nhắc nhở họ quay trở về.

- Các thủ lãnh gồm:

+ Sáu thủ lãnh lớn: Otniel, Êhud, Shamga, Baraq (và Đêbôra), Ghêđêon và Yeptê.

+ Sáu thủ lãnh nhỏ: Tôla, Yair, Ibxan, Êlyon, Abđôn, Samson.

- Bài học của sách Thủ Lãnh là Tội -> Phạt -> Hối -> Cứu. Nghĩa là gì?

(Suy nghĩ 1' -Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu. Tất cả mở sách thủ bản đọc – Mời 2 em phát biểu lại)

Mỗi em tự chọn 1 câu – nêu lên – GLV cùng các em chọn

- Qua chuyện các Thủ Lãnh, em phải có thái độ nào đối với Thiên Chúa trong đời sống và trước những công việc của mình?

(Suy nghĩ 1'-Mời 3 em phát biểu)

Trao đổi nhóm 2' chọn một điểm thực hành – Các nhóm phát biểu - GLV gợi ý chọn 1 điểm.

Tất cả đứng lên - cùng đọc lời nguyện

GLV tập hát – xem sách GLBĐ.

Mời các em nhận xét giờ học
GLV nhắc điểm thực hành
Đọc kinh Sáng danh

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Sách Thủ Lãnh cho chúng ta bài học về kinh nghiệm của Israel:

Tội -> Phạt -> Hối -> Cứu

(xem sách giáo lý trang 57)

2. Ý Lực Sống:

"Giavê phán: Đừng sợ, vì Ta sẽ ở với ngươi."

IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:

1. Thái Độ Nội Tâm:

Không cậy dựa vào sức mình, tin tưởng phó thác vào Thiên Chúa; đừng chạy theo đường lối dân ngoại.

2. Thực Hành:

Trước khi làm việc gì (học bài..) em dành 1 phút xin ơn Chúa (hoặc đọc 1 kinh Lạy Cha).

3. Cầu Nguyện:

Lời nguyện sách giáo lý tr. 58.

4. Sinh Hoạt:

Bài hát: "Thay Mặt Chúa" (t.60)

V. KẾT THÚC:

- Nhận xét
- Nhắc nhở
- Cầu nguyện

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Điều gì khiến Israel trở nên suy yếu, bị các dân lân cận quấy nhiễu?

Khi nào Israel bỏ đường lối, lề luật của Thiên Chúa, chạy theo lối sống của dân ngoại, thờ lạy các bụt thần thì họ bị suy yếu và bị các dân lân cận quấy nhiễu.

2. Tội – Phạt – Hối – Cứu nghĩa là gì?

(xem bài học trang 45)

3. Kể chuyện về các thủ lãnh?

(xem các câu chuyện sau hoặc trong Kinh Thánh)

Câu Chuyện 2:

CHUYỆN NỮ TƯỚNG ĐÊBÔRAH (Tl 4,4-16)

Bà Đêbôra, một nữ ngôn sứ, thời ấy làm thủ lãnh xét xử Israel. Bà sai người đến nói với ông Barăk: "Đức Chúa, Thiên Chúa của Israel, nói với ông thế này: "Hãy đi chiêu mộ trong vùng núi Tabor lấy mười ngàn người trong số con cái Neptali và con cái Zabulon để đi với ngươi. Ta sẽ dụ tướng Sivơra, chỉ huy quân đội vua Giavin, chiến xa và kỵ binh của nó tiến về phía ngươi và Ta sẽ trao nó vào tay ngươi."

Bà Đêbôra cùng đi với ông Barăk triệu tập con cái Neptali và Zabulon tiến về Kêđeh. Tướng Sivơra nghe báo tin liền triệu tập quân lính, chiến xa cùng kỵ binh đến suối Kisôn. Bấy giờ bà Đêbôra nói vối ông Barăk: "Đứng lên! Vì đây là ngày Đức Chúa trao Sivơra vào tay ông". Ông Barăk từ núi Tabor đi xuống với mười ngàn quân. Đức Chúa dùng tay ông Barăk mà đánh Xivơrah cùng chiến xa và toàn thể doanh trại của ông này tán loạn. Tất cả quân binh của Sivơra đều ngã gục dưới lưỡi gươm của ông Barăk, không sót một tên.

Câu Chuyện 1: **CHUYỆN ÔNG SAMSON**

Trong dân Israel có một chàng trai mạnh mẽ tên là Samson, có lần chàng đã dùng một khúc xương lớn giao chiến với quân Philitin và giết hàng ngàn quân giặc.

Người Philitin ghét chàng vì sức mạnh và niềm tin của chàng vào Thiên Chúa. Họ đã âm mưu hại chàng bằng mỹ nhân kế. Họ đã gã cô Đalila cho Samson. Chàng yêu thương và tin tưởng vào Đalila cho dù nàng là người Philitin.

Đalila đã lợi dụng tình yêu đã hỏi Samson điều gì khiến chàng mạnh như thế, chàng cho nàng hay, nếu bị cắt tóc đi chàng sẽ không còn sức mạnh nữa.

Đêm kia, khi Samson đang ngủ mê, Đalila đã cắt tóc chàng, và giao chàng cho người Philitin. Họ bắt trói và thọc mù mắt chàng rồi giam vào trong ngục.

Ít lâu sau, khi có một lễ hội, người Philitin đem chàng ra để chế giễu sự yếu nhược của chàng. Samson đã cầu nguyện xin Đức Chúa ban lại sức mạnh, chàng đứng lên đặt hai bàn tay lên cột trụ chống đỡ ngôi đền và lấy hết sức xô các cột trụ. Các cột gãy đổ và ngôi đền sụp mái xuống, giết chết tất cả.

Khi không tỉnh thức trước những dụ dỗ của thế gian, không còn tuân giữ những cam kết cùng Thiên Chúa, con người sẽ đánh mất sức mạnh chiến đấu, họ sẽ bị ngã gục trước quân thù; bao lâu họ biết quay trở về cùng Thiên Chúa họ sẽ được Thiên Chúa ban sức mạnh giải cứu. Samson cũng như con cái Israel thời các Thủ Lãnh dạy cho chúng ta bài học này.

Truyện Kinh Thánh Dành Cho Trẻ



ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Ai là thủ lãnh đầu tiên của Israel?

A. Môsen.
B. Ghiđêon.
C. Ótniên.
D. Giôsuê.

C đúng - Tl 3,9-10

2. Ông Samson là một thủ lãnh:

A. Thân thể rất cường tráng và dũng mạnh.
B. Mưu lược và khôn ngoan.
C. Tài ba và thánh thiện.
D. Kiêu căng và ích kỷ.

A đúng - Tl 14-16

3. Ông Samson đã bị cắt tóc và mất sức mạnh do bởi:

A. Rêbêca.
B. Đalila.
C. Ruth.
D. Đêbôra.

B đúng - Tl 16,19

4. Theo sách Samuel, bà Anna mẹ của Samuel cầu xin Thiên Chúa ban cho điều gì?

A. được sống lâu.
B. được bình an.
C. được một đứa con trai.
D. được đông con nhiều cháu.

C đúng - 1 Sm 1,9-11

5. "Bà hãy đi về bình an. Xin Thiên Chúa của Israel ban cho bà điều bà đã xin Người!" Đó là lời mà bà Anna được nghe từ miệng của:

A. Ông Môsen
B. Ông Jôsuê
C. Ông Samuel
D. Thầy tư tế Êli

D đúng - 1 Sm 1,15-17


CANAAN
Được Joshua Phân Chia Cho
12 CHI TỘC
Tỉ lệ (dặm)
0 10 20 30
I ASHER
II BENJAMIN
III DAN
IV EPHRAIM
V GAD
VI ISSACHAR
VII JUDAH
VIII MANASSEH
IX NAPHTALI
X REUBEN
XI SIMEON
XII ZEBULUN
Địa Trung Hải
PHILISTINES
Sidon
Núi LEBANON
Zarephath
Đamacus
Núi Hermon (ZION)
III DAN
Tyre
I ASHER
Abdon
Achzib
Dabbesheth
Acco
Kedesh
IX NAPHTALI
Hồ Merom
VIII MANASSEH
(Ngoài Jordan)
GALAAN
Cabul
XII ZEBULUN
Migdal-el
Bethlehem
Núi Tabor
Japha
Núi Carmel
Dor
Nain
Endor
Thung lũng Jezreel
Đất của TOB
VI ISSACHAR
Jezreel
Núi GILBOA
Megiddo
Dothan
V GAD
GALAAD
VIII MANASSEH
Núi Ebal
Shechem
Núi Gerizim
Mộ Joseph
Giếng Jacob
JORDAN
Ramoth-gilead
Succoth
Đồng bằng Sharon
Joppa
IV EPHRAIM
Shiloh
Núi EPHRAIM
III DAN
Geba
Bethel
SÔNG
Núi GILEAD
Rabbah
Jazer
Ekron
Gibeon
II BENJAMIN
Jericho
Núi Ôliu
JERUSALEM
Mộ Rachel
Bethlehem
Núi Nebo
Heshbon
Ashdod
Ashkelon
Gath
X REUBEN
VII JUDAH
Gedor
Hebron
Debir
Ziph
Carmel
En-gedi
Gaza
Gerar
Hoang địa Judah
Dãy Núi ABARIM
Berr-sheba
XI SIMEON
Tamar
MOAB
Thung Lũng Muối

Bài 12

THIẾT LẬP NỀN QUÂN CHỦ: SAMUEL VÀ SAOLÊ

I. LỜI CHÚA:

I Sm 8,9-22.10,20-21.15,47-48

II. Ý CHÍNH:

- Saolê, vị vua đầu tiên của Israel.
- Sự phục hưng của Israel dưới thời Saolê.
- Vai trò của Samuel.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
Hát kèm cử điệu	Hát: *Gặp Gỡ Đức Kitô*
Mỗi tổ báo cáo	Điểm danh
	2. Thánh Hoá:
GLV dẫn ý	Lời nguyện tự phát
Tất cả cùng đứng đọc kinh.	Kinh Lạy Cha
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em.....	- Thời Thủ Lãnh, dân Israel sống trong tình trạng như thế nào?
Mời em.....	- Tội – Phạt – Hối – Cứu nghĩa là gì?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể chuyện	**Câu Chuyện** *"Vua Saolê Nắm Vương Quyền"* – xem cuối bài.

	III. LÊN TỚI LỜI CHÚA: **A. Công Bố Lời Chúa:** 2Sm 8,19-20; 1Sm 10,20-21; 1Sm 15,47-49 sách Giáo lý (trang 62) **B. Dẫn Giải Nội Dung:** **1. Saolê, Vị Vua Đầu Tiên Của Israel:**
Mời 1 em đọc (đứng) - Thinh lặng giây lát	
Đọc thầm đoạn đầu Lời Chúa trong thủ bản - Dân chúng đã đòi điều gì với Samuel? Tại sao Samuel không chấp thuận? *(Mời 1 em trả lời – 2 em bổ túc – GLV giải thích thêm)*	- Cuối thời thủ lãnh, dân Israel đòi có một vị vua để lãnh đạo dân đương đầu với dân ngoại. Yavê đã chấp thuận. - Saolê mở đầu nền quân chủ của Israel, kéo dài 450 năm, đến thời lưu đày Babylon.
- Dân đã làm gì để chọn cho họ vị vua? Vị vua ấy là ai? *(Mời 1 em trả lời – Em khác bổ túc)*	- Họ rút thăm và tôn Saolê, thuộc dòng họ Benjamin, lên làm vua của họ.
- Cho biết ý nghĩa của việc xức dầu của Samuel?[8] *(Trao đổi 4x2' – Mời 2 em phát biểu)*	- Samuel, xức dầu tấn phong cho Saolê.

[8] ***Ý Nghĩa Của Xức Dầu:*** *Dầu là biểu tượng của niềm vui, của vẻ đẹp, là dấu chỉ sự thánh hiến, là phương thuốc chữa lành.*

Kinh thánh nói đến việc xức dầu thường nối kết với việc phong vương, tư tế hay ngôn sứ (Xh 29,7; 1V 10,1; 16,12–13), người Do Thái gọi Đấng Cứu Thế là Mêsia nghĩa là Đấng Được Xức Dầu.

Đọc 2 đoạn cuối của Lời Chúa trong thủ bản

- Khi lên nắm vương quyền, vua Saolê đã làm gì để xây dựng vương quốc Israel?

(Trao đổi 2x1' – Mời phát biểu)

Minh hoạ bằng bản đồ

2. Sự Phục Hưng Của Israel Dưới Thời Saolê:

- Saolê nắm vương quyền, giao chiến với ngoại bang, lập nhiều chiến công.

- Ông giải thoát Israel khỏi tay địch thù cướp phá.

3. Vai Trò Của Samuel

- Samuel là con người như thế nào? Ông có vai trò gì trong lịch sử Israel?

(Trao đổi nhóm 4x2' – Mời phát biểu – GLV bổ túc)

- Samuel, vị thẩm phán cuối cùng, ông tuyệt đối trung thành với Giavê.

- Ông là người dọn đường cho cuộc phục hưng chính trị và tôn giáo của Israel thời Saolê – Đavít, thời kỳ đầu của nên quân chủ.

B. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Trao đổi nhóm 6x2' – Mời phát biểu – GLV bổ sung.

- Vua của Israel khác những vua các nước khác ở điểm nào?

2. Ý Lực Sống: (1 Sm 8,21)

Các em chọn câu ý lực sống – nêu lên – GLV hướng dẫn cả lớp chọn 1 câu

"Vua chúng tôi sẽ làm thẩm phán trên chúng tôi và xuất chinh đi trước chúng tôi."

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG

1. Thái Độ Nội Tâm:

- Việc dân Israel nêu yêu cầu của mình – mời gọi em có thái độ nào khi cần quyết định một điều gì?

(Mời các em phát biểu)

Khi quyết định một việc gì

- Cầu nguyện biết ý Chúa,
- Hỏi ý kiến người khôn ngoan.
- Không quyết định theo ý riêng.

	2. Điểm Thực Hành:
GLV gợi ý – mời các em đưa ra những điểm thực hành – GLV đúc kết – Tất cả chọn 1 hay 2 điểm.	Đọc một kinh Lạy Cha hay Kính Mừng trước khi làm một việc quan trọng trong ngày (đi học – ngủ trưa, học bài...)
Tất cả đứng – cùng đọc lời nguyện trong sách *Tất cả cùng hát bài "Xin Cho Con" – Sách Thủ bản*	**3. Cầu Nguyện:** Lời nguyện xem sách Giáo lý (trang 63). Bài hát: *"Xin Ban Cho Con"* (trang 65)
	4. Sinh Hoạt:
GLV hướng dẫn – cùng chơi Các em rút ra ý nghĩa giáo dục Hát *"Giêsu là Vua"*	Trò chơi "Ta là Vua" *Ý nghĩa giáo dục:* Chọn Chúa làm vua.
	V. KẾT THÚC:
GLV nhận xét *Đọc Kinh Sáng Danh*	Nhận xét - Dặn dò. Kinh kết thúc - Chào ra về.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Tại sao khi dân Chúa muốn có một vị vua cai trị đất nước thì Samuel không hài lòng?

Vì Samuel hiểu rằng chỉ có Thiên Chúa mới là thủ lãnh, là vua và là người dẫn dắt dân. Khi dân Israel yêu cầu như thế là họ không muốn Thiên Chúa làm thủ lãnh của họ nữa; nhưng Thiên Chúa đã chấp nhận và dạy Samuel thực hiện cho dân điều họ yêu cầu.

2. Vua Israel khác những vua các nước khác ở điểm nào?

Vua Israel là người được Chúa chọn thay mặt Chúa để chăm lo cho dân và hướng dẫn họ sống theo đường lối của Thiên Chúa như đã tuyên thệ với Ngài qua giao ước.

Câu Chuyện

VUA SAOLÊ NẮM VƯƠNG QUYỀN

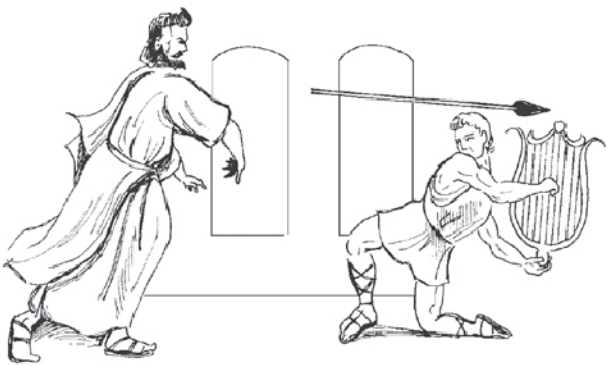
Khi ông Samuel làm Thẩm Phán tuổi đã già, ông đặt các con trai ông lên làm thủ lãnh. Nhưng toàn thể các kỳ mục của dân Israel đến với ông và nói: "Xin ngài lập một vua để xét xử chúng tôi, như trong tất cả các dân tộc." Ông Samuel bực mình và rồi ông đi thỉnh ý Đức Chúa, Đức Chúa phán: "Hãy nghe theo tiếng của dân và hãy đặt một vua để cai trị chúng."

Samuel triệu tập dân theo từng chi tộc, thị tộc đến trước mặt Đức Chúa. Ông Samuel cho mọi chi tộc rút thăm, rồi thị tộc. Và ông Saul con ông Kít trúng thăm.

Sau đó ông Samuel nói với toàn thể dân chúng: "Tôi dẫn đầu anh em từ lúc tôi còn trẻ cho đến hôm nay. Đây tôi nghe theo anh em và đặt một vua để cai trị anh em". Ông chỉ vào Saul và nói: "Bây giờ, đây là vua dẫn đầu anh em."

Khi vua Saul nắm vương quyền cai trị Israel, vua giao chiến với kẻ thù tứ phía: với dân Môap, dân Ammon, dân Êđom, với các vua Sơva và người Philitin. Hễ thấy ai là dũng sĩ hay người can đảm, thì vua đều thu dụng, nhờ vậy, khi giao chiến, quay về phía nào vua cũng chiến thắng.

Truyện Kinh Thánh Dành Cho Trẻ



ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Vua đầu tiên của Israel là

A. Samuel.
B. Saolê.
C. Đavít.
D. Môsen.

B. đúng.

2. Samuel đã xức dầu phong vương cho hai vị vua là Đavít và Salomon.

A. Saolê và Đavít.
B. Chỉ một mình Saolê.
C. Chỉ một mình Đavít.
D. Không xức dầu cho ai cả.

A đúng.

3. Thầy cả Hêli là:

A. Cha của Samuel.
B. Thầy cả tại đền thánh Silô.
C. Thầy cả đền thánh Giêrusalem.
D. Tất cả đều sai.

B đúng.

4. Khi dân Israel chiếm đất hứa, xứ này được gọi tên là:

A. Palestin.
B. Israel.
C. Canaan.
D. Amôn

C đúng.

5. Quan hệ vua Saolê và Đavít là:

A. Anh vợ Đavít đã cưới Mikal là em gái của Saolê.
B. Bố vợ, vì Mikal là con gái của Saun.
C. Con tinh thần vì Đavít là bạn của Gionathan.
D. Đối thủ tranh giành ngôi báu với Đavít.

B đúng

Bài 13

ĐAVÍT, NGƯỜI TÔI TRUNG CỦA THIÊN CHÚA

I. LỜI CHÚA:

1Sm 16,6-12;17,43-46

II. Ý CHÍNH:

- Đavít, ơn gọi và sứ mạng.
- Đời sống nhân bản đời sống siêu nhiên.
- Đavít, khuôn mặt sáng chói.

II. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
- GLV tập hát.	- Hát: "Chúa Chọn Đavít" *t. 71*
	- Điểm danh
- Tổ trưởng báo cáo.	
	2. Thánh Hoá:
- Cả lớp cùng đứng hát.	- Kinh Chúa Thánh Thần
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
- Mời em	- Vị vua đầu tiên của Israel là ai? Đóng vai trò gì trong lịch sử dân Chúa? Vua của Israel khác vua các dân khác ở điểm nào?
- Mời em	- Samuel có vai trò gì trong thời này?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
- GLV kể	**Câu Chuyện** *Đavít Chiến Đấu Với Người Khổng Lồ.* Xem cuối bài.

- Một em đọc - sau đó cả lớp đọc chung.	**III. NGHE LỜI CHÚA:** **A. Công Bố Lời Chúa:** 1 Sm 16,6–12; 1 Sm 17,43-46 sách Giáo lý (trang 67) **B. Dẫn Giải Nội Dung Giáo Lý** **1. Đavít, Ơn Gọi Và Sứ Mạng**
Đọc Lời Chúa 1 Sm 16,6–12 - hai người đọc thầm. - Mô tả hình dáng con người Đavít? *(Mời 1 em phát biểu – lớp bổ túc)*	- Đavít, con út trong 8 người con ông Giêsê, thuộc chi tộc Giuđa. - Đavít là cậu bé có mái tóc hoe, đôi mắt xinh, dáng vẻ khôi ngô
- Tại sao Thiên Chúa không chọn những người anh của Đavít? *(Trao đổi nhóm 4x2'–Mời phát biểu)*	- Giavê truyền cho Samuel xức dầu cho Đavít. Vì Thiên Chúa không nhìn bên ngoài mà nhìn tận đáy lòng. Thiên Chúa chọn người mà Ngài muốn.
- Vua Đavít trị vì Giuda thời nào? Ai đã xức dầu cho Đavít? Khi chọn Đavít Thiên Chúa hứa điều gì? *(Suy nghĩ 1'- Vừa hát vừa chuyền - Mời 1 em phát biểu GLV bổ túc)*	- Samuel xức dầu tấn phong Đavít làm vua chăn dắt Israel (khoảng năm 1000 – năm 970 trước CN) - Và Ngài hứa ban cho David một triều đại vững bền
	2. Đavít, Khuôn Mặt Sáng Chói Của Cựu Ước: **a. Con Người Nhân Bản:**
- Đavít có những đức tính nhân bản nào? *(Trao đổi nhóm 4x2' – Mời phát biểu bằng trò chơi vừa chuyền vừa hát)*	- Con người dễ mến, chân thành. - Tình bạn rất tốt với Gionathan.

Gợi ý:

- Cách sống, tính tình, tình bạn, thái độ đối với vua Saolê; thái độ khi Đavít phạm tội...

GLV kể chuyện: "Con chiên của người nghèo" x. 2 Sm 12,1–12.

- Con người nhân bản Đavít dạy cho em bài học gì?

***Bài học:** Khiêm tốn, kính trọng, tha thứ đối với người khác, nhất là người lớn. Và biết nhận lỗi và sửa đổi.*

Đọc đoạn thứ ba của bài học.

- Trong tương quan với Thiên Chúa, Đavít có thái độ như thế nào?

(Trao đổi nhóm 4x2'–Mời phát biểu bằng trò chơi vừa chuyền vừa hát)

- Trong câu chuyện "con chiên của người nghèo" Đavít có thái độ như thế khi nghe lời khiển trách của ngôn sứ?

(Mời 2 em trả lời)

- Hãy kể những tài năng và chiến công của Đavít trong việc thiết lập vương quốc Giuđa?

- Kính trọng Saolê, người đã được Chúa xức dầu.

- Khoan dung, sẵn sàng tha chết cho Saolê.

- Biết nhận ra lỗi lầm và sửa lỗi

b. Con Người Siêu Nhiên:

- Đavít luôn tin tưởng vào Thiên Chúa

- Luôn tuân phục và làm "vừa lòng Giavê".

- Có đời sống nội tâm: biết đón nhận ý Chúa trong những thành công cũng như thất bại.

- Khiêm tốn lắng nghe tiếng Chúa qua ngôn sứ Nathan và sám hối lỗi lầm.

c. Con Người Lãnh Đạo:

- Chiến sĩ can đảm tự tin: chiến đấu lập nhiều chiến công đặc biệt chiến thắng viên tướng Goliát.

- Hãy cho biết công lớn nhất của Đavít là gì?

(Trao đổi nhóm 4x4' – Mời 1 nhóm phát biểu – GLV bổ túc)

Trình bày bản đồ "đế quốc của Đavít và Salômon"- bản đồ 5

- Đánh đông dẹp bắc, thắng các dân lân bang mở rộng bờ cõi, thống nhất đất nước, thành lập vương quốc Giuđa.

- Thiết lập Giêsrusalem làm thủ đô chính trị và tôn giáo.

C. Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

Suy nghĩ viết ra giấy – Mời phát biểu có thưởng.

GLV gợi ý: Chính đức tính ấy cũng có nơi chính bản thân. Hãy nhận ra và phát huy.

- Nơi vua Đavít, em cảm phục đức tính nào nhất?

- Đavít là hình ảnh tiên báo về ai?

2. Ý Lực Sống: (1Sm 17,46)

Mời 3 em chọn 3 câu Kinh Thánh trong bài – lớp biểu quyết chọn một câu.

"Ta đến đánh mày với danh Giavê... Để tất cả thiên hạ biết rằng Israel chỉ có một Thiên Chúa."

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG:

1. Thái Độ Sống:

- Gương Đavít cho em bài học nào?

(Mỗi người viết ra trên mảnh giấy – mời chia sẻ)

- Sống khiêm tốn, tin tưởng và lắng nghe Lời Chúa.

- Khi phạm lỗi, biết nhận lỗi và ăn năn sám hối.

- Con người vua David có đức tính nào em cảm phục nhất.

(Mỗi em lấy giấy và viết 3 đức tính– Mời chia sẻ GLV bổ túc: cảm phục đức tính nào của ai ấy là ta đang có được đức tính ấy nơi mình)

2. Điểm Thực Hành

Hãy tập luyện và phát huy đức tính giống vua Đavít

GLV gợi ý: can đảm – biết nhận lỗi – cầu nguyện – kính trọng người lớn...

Cả lớp cùng đứng – đọc chung. *GLV hướng dẫn các em chơi.* *GLV tập hát* *Mời các em nhận xét.* *Tất cả đọc kinh Sáng Danh* *Chào ra về.*	**3. Cầu Nguyện:** *Sách Giáo lý trang 68.* **4. Sinh Hoạt:** Trò chơi *"Chúa Thương"* Bài hát: *"Chúa Chọn* Đavít*"t. 71* **V. KẾT THÚC:** - Nhận xét, nhắc nhở - Kinh kết thúc. - Chào ra về.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Khi được xức dầu làm vua Israel, Đavít có thái độ nào đối với Saolê?

Đavid đã được Samuel xức dầu làm vua Israel, nhưng không tham quyền, ông vẫn một lòng tôn trọng, kính mến Saolê, "người đã được Thiên Chúa xức dầu" mặc dù nhiều lần Saolê tìm cách loại trừ và muốn giết Đavít.

2. Việc Chúa chọn Đavít giữa các anh em: theo em hiểu Thánh Kinh muốn nói gì về người lãnh đạo dân Chúa?

- Thiên Chúa chọn người Thiên Chúa muốn.
- Loài người thì xem dáng vẻ bên ngoài còn Thiên Chúa thì nhìn thấu tâm can.
- Thiên Chúa chọn những kẻ bé mọn để những kẻ kiêu căng phải hổ ngươi bẽ mặt.



Câu Chuyện

ĐAVÍT CHIẾN ĐẤU VỚI NGƯỜI KHỔNG LỒ

Thời vua Saolê, người Philitin tấn công con cái Israel, trong đội quân của Philitin có một người chỉ huy không lồ tên là Gôliat, hắn thách thức bất kỳ người chỉ huy hay binh lính nào của Israel dám ra chiến đấu với hắn. Hắn *(tức là Goliat)* nói: "Nếu nó thắng ta, Israel sẽ thắng. Nếu ta thắng nó, Philitin sẽ thắng." Bên Israel không một ai dám ra giao chiến cùng Goliat.

Khi ấy có một mục đồng rất trẻ tên là Đavít, trước nguy cơ của toàn dân, anh đến trình cùng vua Saolê và thưa rằng: "Tâu bệ hạ, tôi có thể giao chiến cùng Goliat!"

Vua trả lời: Anh còn trẻ quá!

Đavít thưa: "Tâu bệ hạ, Thiên Chúa đã giúp đỡ tôi giết sư tử và gấu đến tấn công bầy chiên của tôi, bây giờ Ngài cũng sẽ trợ giúp tôi chiến thắng Goliat." Vua liền đồng ý và cho phép chàng ra giao chiến.

Đavít đến dòng suối nhặt 5 viên đá cuội nhẵn, rồi chạy đi gặp Goliat. Khi Goliat thấy Đavít chỉ là một thiếu niên, hắn khinh thị và trêu chọc: "Ta sẽ vứt xác mi cho chim rỉa."

Đavít nói: "Mi tưởng có thể giết ta bằng gươm hay giáo sao? Nhưng Thiên Chúa sẽ trợ giúp và ta sẽ lấy mạng sống của mi".

Rồi Đavít lấy một viên đá từ trong bị, nạp vào ná ném đá, phóng nó về phía tên không lồ Goliat. Viên đá trúng ngay trán Goliat, và hắn ngã xuống chết. Đavít tiến lại rút gươm của Goliat mà chặt đứt đầu của hắn.

Khi người Israel thấy Goliat ngã xuống, họ reo hò vang dậy và đánh đuổi quân Philitin ra khỏi vùng đấy của Israel.

Thiên Chúa luôn dùng kẻ bé mọn để biểu lộ quyền năng cao cả của Người.

Truyện Thánh Kinh Dành Cho Trẻ

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Theo Thánh vịnh 80, ai là mục tử của Israel?

A. Thiên Chúa.
B. Môsen.
C. Đavít.
D. Salômon.

A đúng - Tv 80,2-4

2. Đavid được chọn làm vua:

A. Nhờ rút thăm trúng trong số 7 anh em nhà ông Isai.
B. Nhờ chiến thắng Goliat.
C. Nhờ thực hiện trót lọt âm mưu lật đổ vua Saolê.
D. Thiên Chúa đã chọn và sai Samuel đến xức dầu tấn phong.

D đúng – 1Sm 16,1.11–13

3. "Than ôi! Anh hùng nay ngã gục!" Đavít nói về ai?

A. vua Saolê và
B. bạn Jonathan
C. Ápsalôm
D. A và B đúng

D đúng - 2 Sm 1,17.19.25.27

4. Sau khi vua Đavít qua đời, ai đã lên kế vị?

A. Salômon
B. Gioáp
C. Absalôm
D. Ammon

A đúng - 1 V 2,12

5. Đavít đã chọn người kế vị ngai vàng của vua bằng cách:

A. Rút thăm để chọn một trong 4 người con trai của mình.
B. Bị các con nổi dậy cưỡng chế phải truyền ngôi
C. Ông chỉ định đích danh Salomon.
D. do sự sắp đặt của các quan trong triều.

C đúng - 1V 1,32-35


KI-LI-KI-A
Tarsô
Pho-Rat
Ha.Ran
Karkêmish
Alep
Ugarit
Qarqar
Ha.mat
KY-PRÔ
Arpad
Cadesh
Palmyr
ĐỊA
TRUNG HẢI
PHÊNIXIA
CÁC RỢ A-RAM
Byblos
Đamas
Sirlôn
ARAM-SOBA
Tyrô
Dan
Bosra
Dor
ISRAEL
Sikem
Yor Đan
Yab Boq
Rabbat - Ammôn
Yêrusalem
AM.MÔN
Gaza
Hêbrôn
PHI-LI-TIN
YU-ĐA
BIÊN CHẾT
Qir - Môab
Bor. Sêba
MÔ-AB
KHE AI CẬP
Cadesh
Ê-ĐOM
Sêla
E.xi.ôn.Gaber
ĐẾ QUỐC
CỦA ĐA-VÍT VÀ SALÔMON
"TỪ KHE AI CẬP ĐẾN SÔNG CẢ"
Cương giới đế quốc
Cương giới các nước chư hầu
0
50
100 km

Bài 14

SALOMON, SỰ HUY HOÀNG ĐẮT GIÁ

I. LỜI CHÚA: 1V 3,5-13

II. Ý CHÍNH:

- Salomon, vị vua khôn ngoan.
- Công trình của Salomon.
- Bóng mây đen.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG LÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
- GLV tập hát –	- Hát *"Listen to Jesus"*
Các tổ báo cáo	- Điểm danh theo tổ.
	2. Thánh Hóa:
- Mời đại diện tổ 1.	- Lời nguyện tự phát.
- Tất cả hát.	– Kinh Chúa Thánh Thần.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
- Mời tự nguyện – GLV gọi 1 em	- Tại sao Chúa chọn Đavít? Đức tính nào của vua Đavít là em cảm phục nhất?
-Mời em.....	- Đavít thể hiện một con người nhân bản và siêu nhiên thế nào?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể	Câu Chuyện Vị Vua Khôn Ngoan (*xem cuối bài)*
- Câu chuyện cho thấy vua Salomon có đức tính gì nổi bật nhất? Do đâu vua có được đức tính ấy?	
Mời 1 em trả lời – GLV dẫn vào Lời Chúa.	

Tổ 2 đọc – lớp đứng

Tất cả hát: *"Listen To Jesus"* - Thinh lặng 1 phút.

III. LÊN TỚI CHÚA:

A. Nghe Lời Chúa:

1V 3,5-13 sách Giáo lý (trang 73)

B. Diễn Giải Nội Dung:

1. Salomon, Vị Vua Khôn Ngoan

- Khôn ngoan là thế nào?[9] Tại sao vua Salômon được coi là nổi tiếng khôn ngoan?

(Trao đổi nhóm 2 – Các nhóm phát biểu- GLV bổ sung)

- Salômon nổi tiếng là khôn ngoan vì biết lắng nghe tiếng Chúa, biện minh điều phải trái, để phân xử và cai trị dân Chúa.

- Vua Salômon được coi là tác giả của các sách Khôn Ngoan: Châm ngôn, Giảng viên, Diễm ca, Khôn ngoan.

2. Công Trình Của Salômon:

Trình bày bản đồ vương quốc Salômon – Bản đồ 5.

- Trong thời gian trị vì đất nước, vua Salomon xây dựng được những công trình nào?

(Suy nghĩ 2' – Mời 2 em phát biểu – GLV trình bày sơ đồ Đền thờ Giêrusalem)

Dưới thời vua Salomon trị vì:

- Vương quốc Israel phát triển trong bình an và thịnh vượng.

(Đọc 1V 6,1-7.51- Một em đọc)

- Dấu chỉ nào cho thấy sự hiện diện của Thiên Chúa giữa dân Người?

(Đọc đoạn 1V 8,1-13- Một em đọc – Vừa hát vừa chuyền, mời 2 em trả lời)

- Vua xây dựng Đền thờ Giêrusalem để kính Yavê Thiên Chúa. (xem *1V 6,1-7.51; 8,1-13; 9,1-9)*

Kể tên các sách Khôn Ngoan?

(Mời 1 em trả lời)

- Vua Salômon được coi là tác giả của các sách Khôn Ngoan.

[9] *Khôn ngoan là ơn Thiên Chúa ban cho, luôn sống và làm theo Thánh ý Chúa, quan tâm nhiều hơn đến Thiên Chúa và hạnh phúc đích thật.*

Đọc 11,1–9 – Một em đọc

- Lối sống của vua Salomon lúc về già như thế nào?

(Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em phát biểu)

Bài học: Trong cuộc sống chúng ta tôn thờ và yêu quí những thần ngoại nào?

(Mỗi em viết ra mảnh giấy – Mời phát biểu)

Gợi ý: Thói xấu, tiền bạc, quyền lực, ham muốn...

- Sau thời vua Salomon thì vương quốc Giuđa ở trong tình trạng nào?

GLV trình bày bản đồ "Vương quốc Israel và Giuđa"-bản đồ 6- Mời các em trả lời?

Thảo luận nhóm 4x4'–Mời phát biểu.

Các em đọc lại đoạn Kinh Thánh và chọn câu ý lực sống – Mời các tổ trưởng phát biểu - Cả lớp chọn 1 câu – đọc lại.

GLV kể một kinh nghiệm thiêng liêng: thói quen đạo đức, kinh nghiệm gặp nhận ra Chúa can thiệp...

3. Bóng Mây Đen:

- Lúc về già vua cưới nhiều vợ ngoại bang.

- Để chiều ý các bà vợ ngoại bang, vua cho xây những miếu thờ các thần minh ngoại bang trong triều.

- Càng ngày ông càng rời xa, không trọn niềm với Giavê Thiên Chúa, kéo dân chúng cũng bỏ Chúa.

- Vương triều Salomon tồn tại 40 năm. Sau thời ông đất nước bị phân đôi.

C. NHỚ LỜI CHÚA:

1. Thảo Luận:

Điều gì dẫn đến hậu quả tai hại trong sự nghiệp của Salomon?

2. Ý Lực Sống: (1V 3,7)

"Xin ban cho tôi tớ Ngài tấm lòng biết nghe để phân xử việc dân Ngài, để biện minh điều phải trái..."

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG:

1. Thái Độ Nội Tâm:

- Từ con người Salômon, các em rút bài học gì? *(Các em suy nghĩ viết vào giấy – Mời 2 em phát biểu – GLV bổ sung)*	- Khôn ngoan là yêu mến, lắng nghe và luôn thực hành Thánh ý Chúa qua cha mẹ, các biến cố, qua những người Chúa gởi đến. Cẩn trọng: "Ai tưởng mình đang đứng vững coi chừng kẻo ngã"
- Mỗi em chọn một hy sinh không "giao hảo" với thần ngoại – Viết vào tập. *- GLV đề nghị điểm thực hành thứ 2 cho mỗi ngày.*	**2. Điểm Thực Hành:** GLV gợi ý: Không lấy cắp – Không chế nhạo người tàn tật... - Đọc 3 kinh Kính Mừng trước khi ngủ cầu nguyện cho người tội lỗi ăn năn.
Tất cả đứng - cùng đọc lời nguyện	**3. Cầu Nguyện:** Sách Giáo lý (trang 74)
Tất cả cùng hát – GLV tập cử điệu.	**4. Sinh Hoạt:** Bài Hát *"Listen To Jésus."* – *Hoặc bài "Lý tưởng của tôi" t. 76*
- GLV nhận xét, nhắc nhở	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét - Nhắc nhở điều quyết tâm,
Hát "Listen ."- chào ra về.	- Kinh kết thúc.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Tại sao lời cầu xin của Salomon đẹp lòng Thiên Chúa?

Lời cầu xin của Salomon đẹp lòng Thiên Chúa vì là lời cầu xin khiêm tốn và chân thành. Ông không xin gì ngoài việc xin cho được hoàn thành trách nhiệm Chúa trao phó.

2. Điều tai hại trong "khôn ngoan chính trị" của Salomon là gì?

"Khôn ngoan chính trị" của Salomon đã đưa dân Chúa đi sai lạc đường lối Thiên Chúa, thờ lạy bụt thần và sống theo lối sống của dân ngoại, gây ra chia rẽ đến mức đất nước bị phân đôi.

Câu Chuyện

VỊ VUA KHÔN NGOAN

Khi lên ngôi vua thay cha trị vì vương quốc, Salomon cầu nguyện và Đức Chúa hiện ra hỏi vua muốn xin gì cùng Đức Chúa… Salomon thưa cùng Đức Chúa: Mọi thứ giàu sang, của cải, bạc vàng châu báu con không xin. Con còn nhỏ, nhưng lại phải trị vì vương quốc nên xin Đức Chúa ban cho con được khôn ngoan.

Điều Salomon xin đẹp lòng Thiên Chúa, nên Thiên Chúa đã ban cho vua ơn khôn ngoan đến nỗi trước vua không ai khôn ngoan hơn vua, và sau vua cũng không ai khôn ngoan bằng vua.

Lần kia. Hai phụ nữ đến trước toà Salomon để xin vua xử kiện. Cả hai bà đều nhận là mẹ của đứa bé, họ tranh giành, cải cọ om sòm trước mặt vua.

Vua Salomon liền truyền đem đến một thanh gươm và ra lệnh: "Hãy phân thây đứa bé ra làm đôi và trao cho mỗi bà mẹ một nửa!"

Khi nghe như thế, một trong hai bà mẹ sợ hãi và kêu lên cùng vua: "Không, thưa đức vua đừng làm thế! Cứ trao đứa bé cho bà kia. Thần không muốn con của thần bị giết."

Bà kia thì đáp: "Không, thưa đức vua, để đứa bé này không thuộc về tôi cũng không thuộc về bà này. Công bằng thì xin hãy phân đôi."

Nghe xong, vua Salomon truyền trao đứa bé cho người mẹ xin tha chết cho đứa bé. Vua nói: "Ta không giết đứa bé, hãy trao cho bà xin tha cho em bé. Vì bà mới đích thật là mẹ của đứa bé. Không người mẹ nào muốn con mình phải chết cả."

Dân chúng thấy vua phân xử như thế đều vui mừng vì họ có một vị vua được Thiên Chúa ban cho sự khôn ngoan.

Truyện Thánh Kinh Dành Cho Trẻ

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Vua Salomon đã dùng vật liệu gì để xây Đền Thờ?

A. gỗ từ núi Liban..
B. những cây cột bằng bạc.
C. những viên gạch bằng vàng.
D. những trụ đúc bê tông cốt sắt.

A đúng - 1 V 5,20.

2. Bước đầu để đạt tới sự khôn ngoan là gì?

A. kiên tâm cầu nguyện
B. thật lòng ham muốn học hỏi
C. làm việc tốt
D. chịu khó rèn luyện

B đúng - Kn 6,17.

3. Theo sách Khôn ngoan, điều gì làm cho người ta chiếm được sự khôn ngoan?

A. trở nên bạn hữu với Thiên Chúa.
B. vương quyền.
C. kính trọng người khác.
D. sống lâu.

A đúng - Kn 7,14.

4. Theo sách Khôn ngoan, Thiên Chúa không làm ra

A. bệnh tật.
B. động đất.
C. cái chết.
D. sóng thần.

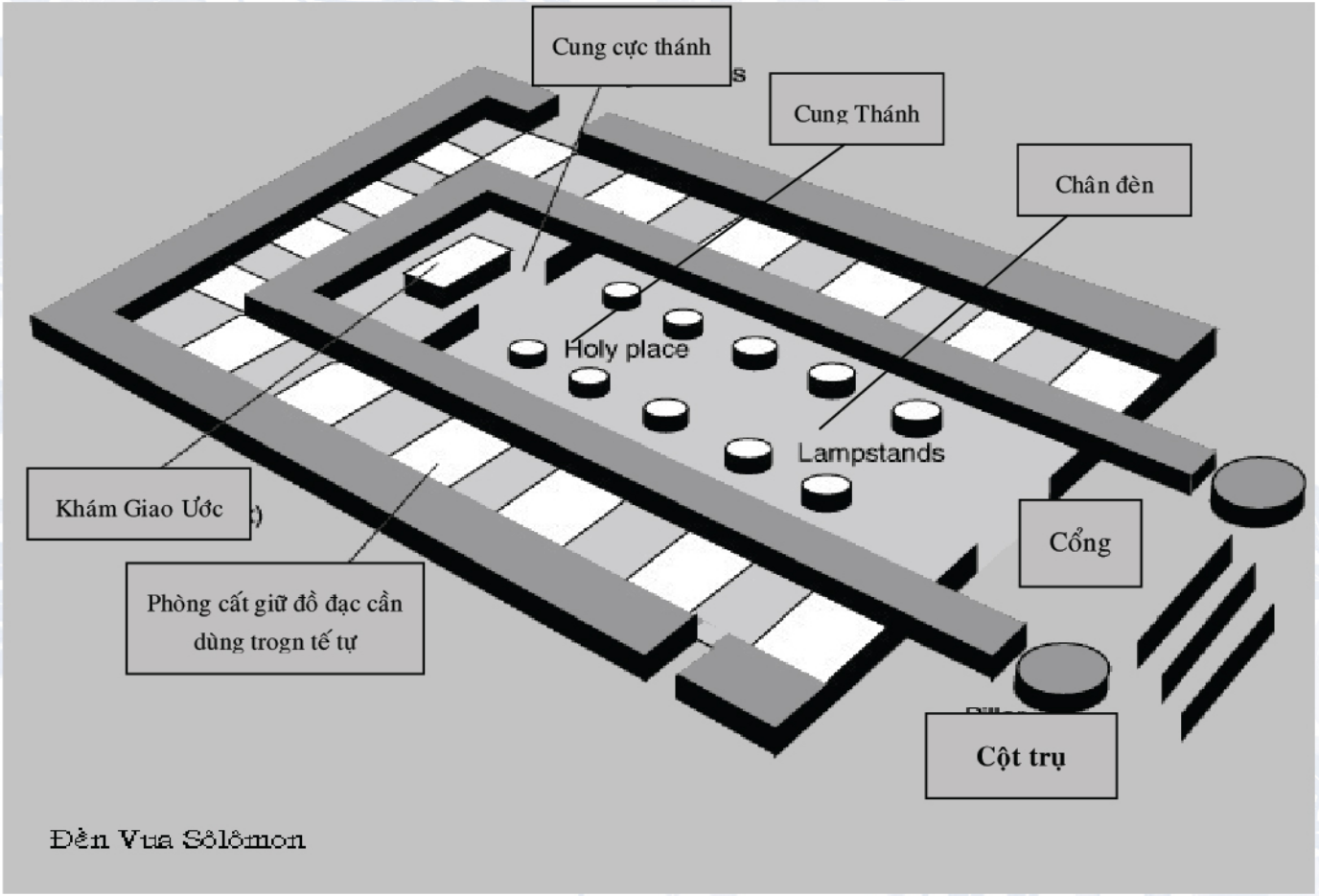
C đúng - Kn 1,13.

5. Theo sách Khôn Ngoan, vì đâu mà sự chết đột nhập vào thế gian?

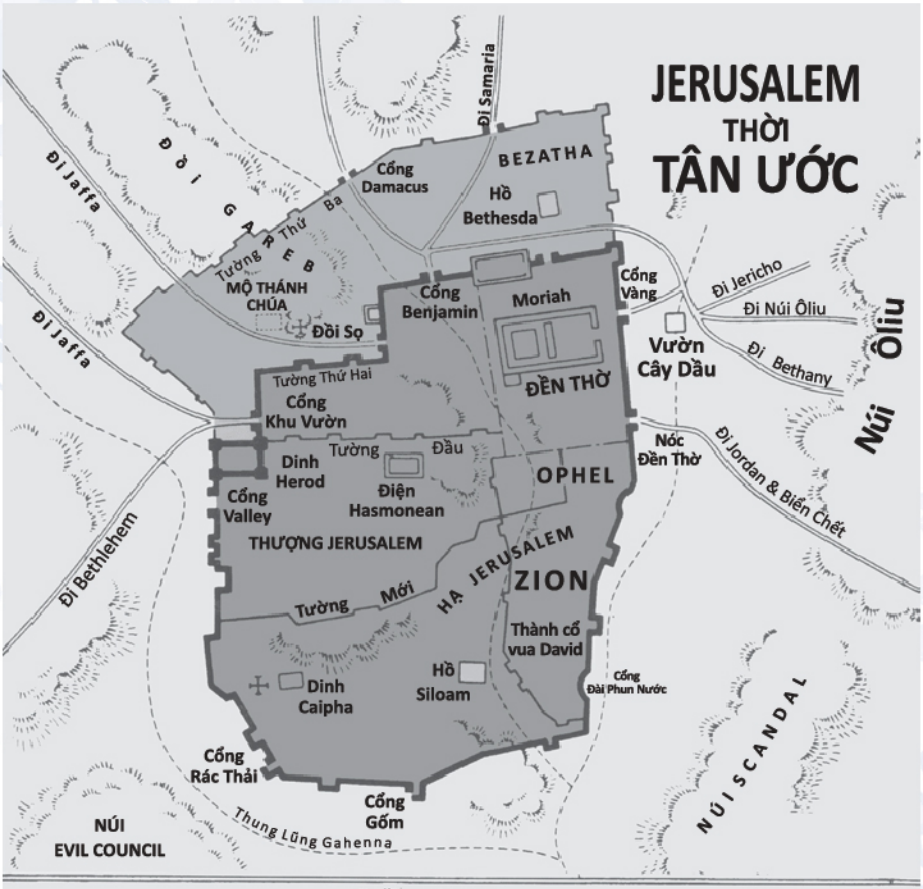
A. sự ngu dốt.
B. rủi ro.
C. sự ghen tỵ của quỷ dữ.
D. một kế hoạch chu đáo.

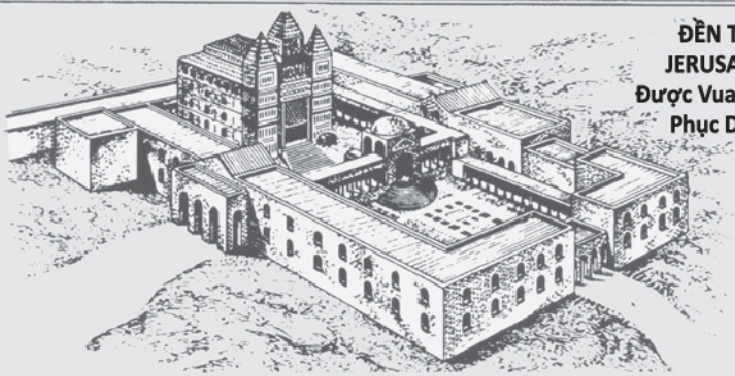
C đúng - Kn 2,24.


Địa Trung Hải
Vùng Canaan hoặc Phoenicia
Thung lũng Lebanon
Núi Lebanon
SYRIA
Sidon
ĐAMACUS
Sông Abana
Aram
Núi Hermon
Sông Pharpar
Tyre
Laish-Dan
Kedesh
Biển Hồ Merom
Horem
GALILEA
BASHAN
Golan
Cabul
Ashtenoth-karnaim
Biển Hồ Gênêzareth
Núi Tabor
Kenath
Núi Carmel
Đồng bằng Sharon
Jezreel
Beth-gamul
Kerioth
ISRAEL
Megiddo
Jabesh-gilead
Gibeah
Samaria
Ramoth-gilead
GILEAD
Ammonit
Shechem
Lebonah
Sông Jordan
Bethel
Rabbath-ammon
Beth-horon
Ramah
Jericho
Ekron
Ashdod
Gibeon
JERUSALEM
Bethlehem
Heshbon
Ashkelon
JUDA
Gaza
Mareshah
En-gedi
Hebron
Biển Chết
Beer-sheba
NHỮNG VƯƠNG QUỐC CỦA
JUDA
VÀ
ISRAEL
Địa Trung Hải
Đảo Síp
Hamath
ZOBA
SYRIA
SA MẠC LỚN
Kedesh
Berothah
Vùng Sidoni
Núi Lebanon
Sidon
Núi Hermon
Đamacus
Tyre
SYRIA HOẶC ĐAMACUS
GALILEA
GESHUR
Biển Hồ Chinnereth
Kenath
Jezrahel
ISRAEL
Jabesh-gilead
Shechem
Joppa
Sông Jordan
Gibeon
Ekron
Heshbon
JERUSALEM
Bethlehem
Ashkelon
Gaza
Philitine
Hebron
Biển Chết
Beer-sheba
MOAB
JUDAH
Hoang mạc Paran
VƯƠNG QUỐC CỦA
DAVID
VÀ
SOLOMON



Đền Vua Sôlômon





ĐỀN THỜ JERUSALEM Được Vua HEROD Phục Dựng

Bài 15

CÁC NGÔN SỨ LÃNH ĐẠO TINH THẦN DÂN CHÚA

I. LỜI CHÚA:

Gr 1,4-19

II. Ý CHÍNH:

1. Ơn gọi ngôn sứ[10]
2. Nhiệm vụ của ngôn sứ.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
GLV tập hát *Tổ trưởng điểm danh*	- Hát *"Chứng nhân Đức Kitô"* - Điểm danh
	2. Thánh Hóa:
GLV dẫn ý – hát	Hát *"Chứng nhân Đức Kitô"*
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em	- Tại sao gọi Salomon là vị vua khôn ngoan?
Mời em	- Vào lúc cuối đời vua có lối sống như thế nào? Điều tai hại trong khôn ngoan chính trị của Salomon là gì?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể	Chuyện *"Nathan trách vua* Đavít"

[10] **Ngôn sứ:** *Nguyên ngữ Kinh Thánh là "nabi", nghĩa là một người nói, làm hay viết dưới tác động đặc biệt của Thiên Chúa, để mặc khải cho mọi người biết ý định của Thiên Chúa. Bên cạnh nhiệm vụ chính là nói lời Thiên Chúa, ngôn sứ cũng nói báo trước những biến cố tương lai (nói tiên tri). Như vậy vai trò của ngôn sứ vừa loan báo vừa tạo cơ sở cho người ta tin lời loan báo ấy (Theo J. A. Hardon, SJ)*

Rước Lời Chúa lên bục (3 em): 1 em Lời Chúa; 2 em cầm đèn – Tổ trưởng tổ 1 đọc Lời Chúa.

- Ngôn sứ là ai?

(Các em suy nghĩ – Mời phát biểu bằng trò chơi vừa hát vừa chuyền – 3 lần – 3 em – GLV bổ túc (xem định nghĩa cuối bài)

Trò chơi:

Viết tên các ngôn sứ – Các tổ cho người thay nhau lên bảng viết (mỗi người 30 giây). Tổ nào nhiều sẽ thắng.

- Ơn gọi ngôn sứ bắt nguồn từ đâu?

(Suy nghĩ 1' – Vừa hát vừa chuyền – Mời 2 em phát biểu)

- Ngôn sứ được Chúa sai đến để làm gì? Bằng cách nào?

(Các em suy nghĩ – Vừa hát vừa chuyền mời phát biểu)

GLV minh hoạ: Kể chuyện Nathan vạch tội Đavít

III. LÊN TỚI CHÚA:

A/ Công Bố Lời Chúa:

Gr 1,4-19 sách Giáo lý (trang 78)

B/ Dẫn giải nội dung Giáo Lý:

1. Ơn Gọi Ngôn Sứ (= Tiên tri)

- Ngôn sứ là sứ giả của Thiên Chúa, người nói thay mặt Thiên Chúa.

- Ơn gọi ngôn sứ bắt nguồn từ tình yêu nhưng không của Thiên Chúa và sự đáp trả của các ngài đối với tiếng gọi của Chúa.

2. Nhiệm Vụ Của Ngôn Sứ:

Trình bày giáo huấn của Chúa bằng lời nói và bằng hành động.

a) Bằng Lời Nói:

- Giảng dạy để trách mắng, vạch ra những lầm lỗi của dân.
- Đe dọa những tai họa.
- Khuyên bảo.
- Hứa hẹn một tương lai tốt đẹp.
- Kêu gọi dân quay trở về với Chúa.

GLV minh hoạ: cử chỉ của Giêrêmia đập vỡ vò bằng đất để nói rằng Yavê sẽ đập tan dân và thành Giêrusalem.

- Người tín hữu thi hành chức vụ ngôn sứ bằng cách nào?

Bài học: *Người tín hữu thi hành chức vụ ngôn sứ bằng cách nói Lời Chúa và cuộc sống chứng tá.*

b) Bằng Hành Động Tượng Trưng:

- Cử chỉ kỳ lạ để gây chú ý đến lời giải thích ý nghĩa.

- Bằng chính đời sống của các ngôn sứ. Đây chính là lời giảng hùng hồn nhất.

C/ Nhớ Lời Chúa:

1. Thảo Luận:

(Trao đổi nhóm 6x2'– Nhắc các em nhớ lại những bài học rút ra trong giờ học– Mời các nhóm phát biểu)

- Tại sao có nhiều ngôn sứ rất đau khổ khi thi hành sứ mạng mà các ngài vẫn không bỏ cuộc? Rút bài học bản thân?

2. Ý Lực Sống: (Gr 1,5)

Mỗi nhóm rút ra câu ý lực sống – GLV chọn

"Trước khi ta nắn ngươi trong lòng mẹ. Ta đã biết ngươi. Trước khi ngươi lọt dạ mẹ, Ta đã tác thánh ngươi. Ta đã đặt ngươi làm tiên tri cho các dân tộc."

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG

1. Thái Độ Nội Tâm:

Ghi nhận những bài học các nhóm thảo luận – GLV đúc kết.

Chúa đang mời gọi chúng ta sẵn sàng làm ngôn sứ cho Chúa trong cuộc sống.

Tất cả đứng – Tổ 1 đọc.

Hát *"Chứng nhân Đức Kitô"*

2. Cầu Nguyện:

Lời nguyện xem thủ bản trang 80.

3. Điểm Thực Hành:

Mỗi tổ đưa ra một điểm thực hành – GLV hướng dẫn các em cùng chọn 2 điểm thực hành

- Mỗi ngày dành 5' phút đọc Lời Chúa. - Không nói chuyện trong thánh lễ.

GLV hướng dẫn và cho chơi. Tất cả cùng hát. *GLV nhận xét* *GLV dâng ý nguyện (ngắn) – Tất cả cùng hát - Chào ra về.*	**4. Sinh Hoạt:** Băng reo: *Chúa gọi ngôn sứ.* Hát bài *"Chứng nhân Đức Kitô."* **V. KẾT THÚC:** - Nhận xét giờ học - Nhắc các em về thực hành - Hát *Chứng nhân Đức Kitô.*

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Ngôn sứ là ai? Các ông có sẵn sàng khi được trao phó sứ mạng không?

Ngôn sứ là người nói thay cho Thiên Chúa, cho dân biết ý muốn của Người. Các ngài còn báo trước án phạt nếu dân không hoán cải.

Thường các ngôn sứ sợ hãi từ chối lời mời gọi của Thiên Chúa thực thi sứ mạng, nhưng được Thiên Chúa củng cố và ban ơn, các ngài sẵn sàng thi hành sứ mạng.

2. Tại sao có nhiều ngôn sứ rất đau khổ khi thi hành sứ mạng mà các ngài không bỏ cuộc?

Các ngôn sứ không bỏ cuộc vì các ngài ý thức những lời nói các ngài loan báo không phải là của mình mà của Thiên Chúa, cho nên dù gặp đau khổ, chống đối, ngay cả khi phải chết các ngài cũng không bỏ cuộc.

3. Qua câu chuyện sứ mệnh của Giona với thành Ninivê, bạn hiểu thế nào về lòng thương xót của Thiên Chúa?

Qua câu chuyện của ngôn sứ Giona với thành Ninivê, cho ta thấy Thiên Chúa không chỉ thương Israel, mà yêu thương hết mọi người trên thế giới vì Người là Chúa của muôn dân, những ai đón nhận lời Người đều được Người thương cứu sống.

Băng reo **CHÚA GỌI NGÔN SỨ**

(Chia lớp thành 2, 3 hay 4 nhóm)

- GLV: Chúa gọi - HS: Gọi ai?
- GLV: Gọi bạn làm ngôn sứ ... (chỉ vào một nhóm)
- HS: Ngôn sứ ... (nhóm đó phải nói tên 1 ngôn sứ) Làm nhiều lần, nhóm nào nêu trùng tên vị ngôn sứ thì thua.

Câu Chuyện

VUA AKHAB VÀ TIÊN TRI ÊLIA

Sau thời Salomon, đất nước Israel bị chia đôi, phía Bắc có một vị vua tên là Akhab và Hoàng Hậu Giêzabel cai trị dân chúng. Akhab là vị vua không chính trực và Hoàng Hậu là một kẻ mưu mô quỷ quyệt.[11]

Vào thời ấy có ngôn sứ Êlia được Thiên Chúa sai đến để cảnh báo cho vua Akhab về những điều sai vua đã làm. Điều ấy làm vua giận dữ, Hoàng Hậu tìm cách hãm hại. Và Êlia sợ hãi. Thiên Chúa truyền cho Êlia trốn vào nơi hoang vắng gần suối nước, ở đó, mỗi ngày Thiên Chúa cho một con quạ mang bánh và thịt tới cho Êlia.

Trời hạn hán ba năm sáu tháng, Êlia trở lại với vua Akhab, ông nói: "Vua phải chọn giữa tà thần Baal và Đức Chúa của chúng ta, trời sẽ không có mưa cho đến khi nào vua chọn lựa."

Êlia đã thách thức các phù thủy của thần Baal (Hoàng Hậu Giêzabel thờ) để xem Chúa của họ hay Thiên Chúa của Êlia là Thiên Chúa thật [...]

Dân chúng thấy Êlia cầu khẩn Thiên Chúa và Người đã biểu dương uy lực thì hô vang: "Đức Chúa là Thiên Chúa, Đức Chúa là Thiên Chúa." Êlia liền nói: "Bây giờ Thiên Chúa sẽ cho mưa xuống." Bỗng chốc mây kéo đến và mưa đổ xuống kết thúc thời gian hạn hán.

Như vậy ngôn sứ là ai, họ có nhiệm vụ gì khi đến với dân? Chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài học hôm nay.

Truyện Thánh Kinh Dành Cho Trẻ

[11] *Chuyện kể rằng, gần bên cung điện nhà vua có một vườn nho của Naboth, vua Akhab muốn lấy để trồng rau, nhưng người nông dân này không chịu trao vì đó là thửa đất của tổ tiên để lại. Vua nổi giận, buồn bã không chịu ăn uống gì, nhưng nghĩ đến luật pháp của Thiên Chúa, nên dù buồn bực đến đâu vua vẫn chưa dám làm gì.*

Hoàng hậu Jêzabel thấy vậy bèn nghĩ ra một kế hoàn toàn vô đạo đức. Bà thuê hai tên vô lại để chúng công khai làm chứng rằng Naboth đã nguyền rủa Thiên Chúa và đức vua. Naboth bị dân chúng ném đá chết. Nghe tin ấy, bà liền đến cùng nhà vua và nói với ông: "Đức Vua hãy đến mà lấy cái vườn nho mà Naboth đã không chịu trao cho ngài." Akhab rất đỗi vui mừng mà đồng ý ngay." (1V 21,15...)

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Ngôn sứ là ai?

A. Là người giải thích các ngôi sao.
B. Là phát ngôn viên của Thiên Chúa.
C. Là người đoán số mệnh cho người khác.
D. Là người tiên đoán tương lai.

B đúng - Gr 1,9; Xh 4,15-16; 7,1

2. Ông Êlia đã lên trời bằng cách

A. cỡi một con lừa màu vàng.
B. một xe ngựa lửa trong cơn gió lốc.
C. Tự cất mình lên trời giữa đám mây bao phủ.
D. Một thiên sứ của Thiên Chúa đến nâng ông lên.

B đúng - 2 V 2,11.

3. Giêrêmia nói tiên tri rằng Giêrusalem sẽ bị một nước cai trị trong bảy năm, sau đó nước này sẽ bị tiêu diệt. Đó là nước nào?

A. Assisi
B. Ai Cập
C. Babylon
D. Hy Lạp

C đúng - Gr 25,9-12.

4. Lời tiên báo của ngôn sứ Êđêkien về những bộ xương khô trong thung lũng sẽ

A. sẽ còn tồn tại mãi.
B. không còn nhận ra xương của người nào cả.
C. bị phân huỷ thành tro bụi.
D. sẽ được hồi sinh.

D đúng - Ed 27,3

5. Dân thành Ninivê có phản ứng thế nào đối với lời giảng của ngôn sứ Giôna?

A. họ đã tin và từ bỏ con đường tội lỗi.
B. họ đã xua đuổi ngôn sứ Giôna.
C. họ đã đánh đập ngôn sứ Giôna.
D. họ đã nhạo cười ngôn sứ Giôna.

A đúng - Gn 3,5-10

Bài 16

GIÁO LÝ CỦA CÁC NGÔN SỨ

I. LỜI CHÚA: HS 11,1-8

II. Ý CHÍNH:

1. Giáo lý của các ngôn sứ
   1.1. Tôn thờ Thiên Chúa độc nhất
   1.2. Tố cáo tội lỗi của Israel
   1.3. Loan báo Đấng Cứu Thế
2. Cách trình bày giáo lý của các ngôn sứ

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
Cả lớp hát chung.	Hát *Hành Trang Vào Đời*
Các tổ báo cáo	Điểm danh
GLV dẫn ý nguyện ngắn - Tất cả đứng – hát	**2. Thánh Hoá:** Hát Kinh Chúa Thánh Thần
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em	- Ơn gọi ngôn sứ bắt nguồn từ đâu?
Mời em	- Ngôn sứ có nhiệm vụ gì? Tại sao các ngôn sứ không bỏ cuộc dù gặp chống đối khó khăn?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể - dẫn vào Lời Chúa	Câu chuyện "Chữ Viết Trên Tường" (xem cuối bài)
	III. LÊN TỚI CHÚA:
Một em đọc- Cả lớp đọc chung lần thứ 2 (đứng) - Thinh lặng	**A. Công Bố Lời Chúa:** Hs 11,1-8 sách Giáo lý (trang 84)

Trò chơi: Kể tên các ngôn sứ trong Kinh Thánh?

(Các tổ viết tiếp sức trong 2'- Ai ghi được nhiều sẽ thắng)

Đọc bài giáo lý các đoạn 2,3,4,5 – Nam đọc lớn tiếng.

- Các ngôn sứ loan báo về những vấn đề gì?

Mời 2 em trả lời)

- Tại Sinai, Thiên Chúa và Israel giao ước điều gì? Tại sao chỉ tôn thờ một mình Thiên Chúa?

(Trao đổi nhóm 4x4' – Mời 2 nhóm phát biểu)

- Khi dân lỗi ước bội thề sẽ như thế nào?

(GLV kể về tiên tri Giêrêmia... và bối cảnh xã hội của thời ông – GLV bổ túc)

- Ngôn sứ tố cáo dân Israel về những điều gì? Cảnh báo về hậu quả tội lỗi của dân sẽ như thế nào?

(Trao đổi nhóm 4x3' – Vừa hát vừa chuyền - Mời phát biểu)

B. DẪN GIẢI NỘI DUNG:

1. Giáo Lý Của Các Ngôn Sứ:

- Sách các ngôn sứ gồm 18 cuốn được viết vào nhiều thời kỳ khác nhau (từ thế kỷ 10 – thế kỷ 1 trước CN).

- Giáo lý các ngôn sứ có thể tóm tắt trong những vấn đề quan trọng sau:

1.1 Tôn Thờ Thiên Chúa Độc Nhất:

- Giavê là Đức Chúa duy nhất, chỉ tôn thờ một mình Ngài. Vì:

+ Thiên Chúa là Đấng tạo dựng, là chủ tể mọi dân nước; là Đấng giải thoát Israel khỏi nô lệ.

+ Thiên Chúa đã yêu thương và tuyển chọn Israel là dân riêng của Ngài. Thiên Chúa sẽ sửa phạt nếu dân vi phạm giao ước.

1.2. Tố Cáo Tội Lỗi Của Israel:

- Các ngôn sứ phê phán sự bất trung của dân không giữ giao ước với Giavê. Việc trung thành với giao ước không chỉ giữ các nghi lễ phụng tự mà còn phải vâng lời Thiên Chúa.

- Vạch trần những tội ác bất công xã hội do không sống bác ái và huynh đệ

- Cho thấy những hình phạt Giavê sẽ giáng xuống trên dân do tội lỗi của họ.

Đọc Is 50,4-5 – một hay nhiều em đọc luân phiên.	**1.3 Loan Báo Đấng Cứu Thế:**[9]
- Đoạn Kinh Thánh cho thấy ngôn sứ loan báo về điều gì cho dân?	- Dân phản bội, nhưng Thiên Chúa vẫn luôn trung thành với giao ước. Ngài đánh phạt rồi lại xót thương.
(Suy nghĩ 1' – Trả lời theo tổ)	
Trò chơi: *Trắc nghiệm: đúng/ sai (trả lời nhanh)*	- Các ngôn sứ loan báo về ơn cứu độ Thiên Chúa sẽ thực hiện nơi Con Một của Người.
- Hình ảnh Đấng Cứu Thế mà ngôn sứ loan báo trong Cựu ước? ***(Mêsia/ tôi tớ Giavê/ Chồi Non Đavít/ Con Người)***	
Cách chơi: *5 em tình nguyện xếp thành một (1) hàng dọc.*	- Để đón nhận ơn cứu độ, Thiên Chúa không ngừng kêu gọi dân Chúa sám hối trở về.
- Sau khi đọc câu hỏi – GLV đọc một câu trả lời ***(Mêsia)***	
- Bạn nào cho là đúng bước qua phải.	
– Bạn nào cho là sai bước qua trái. Bạn nào chọn sai về chỗ.	
Sau 3 câu trả lời. Em nào còn lại là đúng sẽ có thưởng.	

---

[12] ***Những ngôn sứ nổi bật trong việc loan báo Đấng Cứu Thế:*** *Isaia, Mikha, Giêrêmia, Êzêkien.*

Ngôn sứ Mikha báo trước rằng Đấng Cứu Thế sẽ sinh ra ở Bêlem, nước Giuđa

Ngôn sứ Isaia loan báo Đấng Cứu Thế là Tôi Tớ Đau Khổ, như Con Chiên hiền lành bị đem đi giết.

Ngôn sứ Giêrêmia và Êzêkien báo trước Đấng Cứu Thế là Con Người sẽ lập Giao Ước mới, ban Thánh Thần của Ngài cho nhân loại, tái sinh chúng ta thành con cái Thiên Chúa.

Ngoài ra chuyện ngôn sứ Jona trong bụng cá 3 ngày, cũng báo trước Đấng Cứu Thế sẽ ở trong lòng đất đến ngày thứ 3 sẽ sống lại.

Đọc đoạn cuối bài học –

- Cách thức trình bày giáo lý của các ngôn sứ như thế nào?

(Trao đổi nhóm 4x2' –Mời 2 em phát biểu bằng trò chơi vừa hát vừa chuyền)

2. Cách Thức Trình Bày Giáo Lý Của Các Ngôn Sứ:

- Lời loan báo vừa nghiêm khắc, vừa trấn an.

- Sứ điệp vừa đe doạ, trách cứ, lại vừa khoan dung, an ủi để kêu gọi sám hối.

- Khơi lên niềm vui, niềm hy vọng được tha thứ và giải thoát.

C. NHỚ LỜI CHÚA:

1. Củng Cố:

Các em xem lại – Vừa hát vừa chuyền - Mời 3 em phát biểu.

Nhắc lại 3 ý chính về giáo lý của các ngôn sứ.

2. Ý Lực Sống: (Hs 11,1)

- Các em chọn câu ý lực sống – Mời 2 em phát biểu – Tất cả chọn chung.

"Thuở Israel còn là trẻ bé, ta đã mến thương. Và từ Ai Cập, Ta đã gọi con Ta... Ta bồng bế chúng trên cánh tay Ta"

IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG

1. Thái Độ Nội Tâm:

- Giáo lý của các ngôn sứ nhắc nhở em điều gì?

(Các em suy nghĩ – viết và trao đổi với bạn bên cạnh – Mời 2 em phát biểu)

Thiên Chúa là Đấng trung thành, đừng mãi mê trần thế mà quên mất Chúa.

Luôn khao khát Chúa hiện diện

2. Cầu Nguyện:

Tất cả đứng, cùng đọc lời nguyện chung

Lời nguyện sách giáo lý *trang 85.*

Hát: "Lửa Hồng Ngàn Đời" trang 87

3. Điểm Thực Hành:

- Em sẽ làm gì trong tuần này để sống bài giáo lý?

(Suy nghĩ viết lên giấy – Mời 3 em đọc – Tất cả chọn 2 điểm)

- Đọc Lời Chúa mỗi ngày, trước khi ngủ.

- Can đảm nhắc nhở bạn mỗi khi bạn làm một điều gì sai.

	V. KẾT THÚC:
GLV nhận xét, nhắc nhở các điều cần thiết.	Nhận xét giờ học.
Tất cả đọc – chào ra về.	Nhắc nhở. Kinh kết thúc – ra về

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Nói rằng sứ điệp các ngôn sứ vừa nghiêm khắc lại vừa khoan dung nghĩa là làm sao?

Vì sứ điệp của ngôn sứ phản ánh ý muốn của Thiên Chúa: Không chấp nhận tội lỗi nhưng hết lòng bao dung kẻ sám hối. Sứ điệp cũng cho thấy sám hối là một đòi buộc và thời giờ không còn nữa.

2. Tại sao các ngôn sứ nhấn mạnh hay nhấn mạnh đến việc thờ phượng một Thiên Chúa duy nhất? Bạn hiểu thế nào là "thờ phượng một Thiên Chúa duy nhất"?

Chỉ khi dân bỏ Thiên Chúa thờ lạy các thần ngoại, cácngôn sứ mới được sai đến để kêu gọi dân bỏ đàng tội lỗi trở về với Thiên Chúa. Vì thế giáo lý các ngôn sứ nhấn mạnh đến việc thờ phượng một Thiên Chúa duy nhất.

(xem mục 1.1 để trả lời thế nào là "thờ phượng một Thiên Chúa duy nhất?")

3. Những hình ảnh về Đấng Cứu Thế mà các ngôn sứ loan báo là những hình ảnh nào?

(xem chú thích 12).



Câu Chuyện

CHỮ VIẾT TRÊN TƯỜNG (Đn 5,5)

Cậu bé Đaniel là một trong những con cái Israel bị bắt và đem sang Babylon. Đaniel sống như một con tin trong cung điện của vua và học nhiều tư tưởng mới, nhưng chàng không bao giờ mất lòng yêu mến Thiên Chúa của tổ tiên chàng.

Ít năm sau, Benthaza, vua Babylon, tổ chức liên hoan. Trong bữa tiệc ông uống rượu say sưa bằng các chén vàng và chén bạc cha ông của vua đã cướp đoạt từ Đền Thờ của Thiên Chúa tại Giêrusalem.

Đang bữa tiệc, thình lình có một bàn tay xuất hiện trong không trung và viết bốn chữ lạ lên vách tường: "MENE, MENE, TEKEL, UPHASIN".

Vua khiếp sợ đến run lập cập. Vua liền triệu tập các nhà thông thái đến để giải thích xem các chữ ấy có ý nghĩa gì, nhưng tất cả họ đều không thể giải được. Họ bảo nhà vua mời Đaniel.

Đaniel đến liền lên tiếng nói với nhà vua: "Những điều bàn tay ấy viết có ý nghĩa là vua dùng các chén của Đền Thờ là những đồ vật dâng cho Thiên Chúa, đồ thánh mà uống rượu là sai quấy. Ông là vị vua xấu xa, và đời ông bắt đầu suy tàn."

Ngay đêm ấy, vua Benthaza bị giết và một vua mới lên nối ngôi.

Giáo lý của các ngôn sứ là những lời tố cáo về những tội lỗi con người, những lời cảnh báo để răn đe con người không đi vào con đường xấu ác... Bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu những giáo lý của các ngôn sứ.

Truyện Thánh Kinh Dành Cho Trẻ

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Theo sách ngôn sứ Gioen, cánh đồng Giosaphat có ý nghĩa gì?

A. nơi xét xử cuối cùng.
B. nơi dành cho những người phong cùi.
C. nơi đày ải.
D. nơi an nghỉ.

A đúng - Ge 4,2

2. Ngôn sứ Amốt gọi những người đàn bà giàu có ở Israel là gì?

A. con bò cái xứ Basan.
B. mụ phù thủy.
C. con chằn tinh.
D. con sư tử cái.

A đúng - Am 4,1

3. Ngôn sứ Amốt quở trách những nhà cầm quyền là gì?

A. tụi ăn không ngồi rồi.
B. bè lũ quân phè phỡn.
C. ngồi mát ăn bát vàng.
D. bè lũ tham nhũng hối lộ.

B đúng - Am 6,7

4. Khi vua Hêrôđê hỏi các thượng tế và kinh sư xem Đấng Mêsia sinh ra tại đâu, họ đã trả lời tại Bêlem. Họ dựa vào đâu?

A. sách ngôn sứ Isaia
B. sách ngôn sứ Sôphônia
C. sách ngôn sứ Mica
D. sách ngôn sứ Hôsê

C đúng - Mk 5,1

5. Ngôn sứ nào tiên báo Đấng Mêsia "khiêm tốn ngồi trên lưng lừa, một con lừa con vẫn còn theo mẹ"?

A. Êzêkiel
B. Mica
C. Isaia
D. Zacaria

D đúng - Dcr 9,9

Bài 17

THỜI ĐẠI ẢNH HƯỞNG CỦA HY LẠP

I. LỜI CHÚA:

Tb 2,1-5; 1Mcb 2,15-27

II. Ý CHÍNH:

- Bối cảnh Lịch Sử
- Lòng trung thành đối với Thiên Chúa và lề luật của người công chính
- Người công chính được Thiên Chúa ban thưởng.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG LÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
- Tất cả hát chung.	- Hát: "Lưu đày "
- Các tổ trưởng báo cáo.	- Điểm danh.
	2. Thánh Hoá:
- GLV dẫn ý	- Cầu nguyện.
- Tất cả cùng đọc.	- Đọc Kinh Chúa Thánh Thần.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
- Mời em.....	- Nêu những điểm chính về giáo lý của các ngôn sứ?
- Mời em.....	- Nói rằng sứ điệp các ngôn sứ vừa nghiêm khắc lại vừa khoan dung nghĩa là làm sao?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
- GLV kể chuyện	Câu Chuyện: Ông Matathya Trung Thành *(xem cuối bài)*

Mời 2 em đọc lời Chúa – Thinh lặng – GLV nhắc lại chậm những câu cần nhấn mạnh.

- GLV cho xem bản đồ Đế quốc Ba Tư (bản đồ 7) – Đế quốc Hy Lạp (bản đồ 8)- Trình bày.

Mời 2 em trình bày lại bối cảnh lịch sử – GLV tóm tắt 2 ý chính.

- Việc tôn thờ hoàng đế của người Hy Lạp gây những ảnh hưởng nào đối với dân Israel? Tại sao?

GLV minh hoạ bằng chuyện Ette, Maccabê...

Trò chơi: Ghi tên các sách Kinh Thánh Cựu Ước thời kỳ này

(Các tổ lên bảng ghi trong 2' – Tổ nào nhiều sẽ thắng).

- Đứng trước sự ảnh hưởng của văn hoá Hylạp, con cái Israel có những thái độ nào?

(các em đọc đoạn 2 bài học – tóm ý - mời 2 em trả lời)

III. LÊN TỚI CHÚA:

A/ Công bố Lời Chúa:

Tb 2,1-5 - 1Mcb 2,15-27 (sách giáo lý trang 68)

B/ Diễn Giải Nội Dung:

1. Bối Cảnh Lịch Sử:

- Sau thời lệ thuộc đế quốc Ba Tư (538–333 trước CN)

- Năm 333 trước CN, Alexandrô đại đế chiếm Syria và Palextin.

- Dân Israel chịu ảnh hưởng văn hoá, chính trị của Hy Lạp: phải tôn thờ hoàng đế.

- Điều này khiến nhiều người Israel trung thành với Thiên Chúa và lề luật bị sát hại.

- Các sách Kinh Thánh hình thành thời kỳ này: Giảng Viên (thế kỷ III tr. CN), Đaniel, Ette (164 tr. CN), Huấn ca (132 tr. CN), Maccabê 1 và Giuđich (100 tr. CN).

2. Lòng Trung Thành Đối Với Thiên Chúa Và Lề Luật Của Người Công Chính:

- Trước sự thống trị của Hy Lạp, nhiều người Israel đã bỏ Chúa mà sống theo luật lệ của Hy Lạp.

- Một số người công chính vẫn trung thành với Thiên Chúa và lề luật.

GLV kể chuyện "Tôbia Chôn Xác Chết." (Tb 2,1–8)

- Câu chuyện về Tobia các em rút ra bài học gì?

(Suy nghĩ 1' – viết vào giấy – Mời 2 em phát biểu.)

Gợi ý: Trước thử thách khó khăn có còn ai trung thành với Chúa không? Tin thế nào?

- Dù gặp thử thách đau khổ họ vẫn tin tưởng Thiên Chúa luôn ở bên mình và sẽ biến đổi số phận buồn thành vui (Tôbia và Sara là gương mẫu).

- Lòng thương người có giá trị như lễ vật dâng Thiên Chúa và tẩy rửa tội lỗi.

Các em kể lại chuyện Matathya -

GLV kể chuyện về 7 Anh Em Maccabê hoặc Ette.

3. Người Công Chính Được Thiên Chúa Ban Thưởng:

- Thiên Chúa hành động như thế nào để cứu những người công chính?

(Các em đọc 2 đoạn cuối bài học - Trao đổi nhóm – Mời phát biểu – GLV bổ túc)

- Thiên Chúa uy quyền và khôn ngoan cứu giúp những người trung thành với Ngài.

- Thiên Chúa can thiệp để cứu dân qua sự cộng tác của những người hèn mọn, khiêm nhường (bà Giuđích).

GLV giải thích thêm: Thời kỳ này niềm tin về sự thưởng phạt đời sau của dân Chúa hình thành cách rõ nét.

- Thiên Chúa sẽ trả lại sự sống và ban cho họ sự sống bất diệt cho người công chính và trừng phạt kẻ gian ác (niềm tin vào sự sống đời sau)

C. NHỚ LỜI CHÚA:

1. Thảo Luận:

Các nhóm trao đổi 4' – Mời phát biểu – GLV tóm tắt lại các ý bài học

Khi bị dân Hy Lạp áp bức, cấm đoán, dân Israel có mất lòng tin vào Thiên Chúa không?

Các nhóm chọn câu ý lực sống – nêu lên – Cả lớp chọn câu thích hợp nhất.	**2. Ý Lực Sống:** (1 Mcb 2,18) "Cho dù mọi dân tộc đều tuân lệnh hoàng đế mà chối bỏ lề luật tổ tiên, thì tôi và các con tôi cứ bước đi trong giao ước"
	IV. TRỞ VỀ VỚI CUỘC SỐNG
- Những người công chính của dân Chúa thời lệ thuộc Hy Lạp mời gọi em phải có thái độ nào đối với Thiên Chúa trong đời sống hôm nay? *(Mỗi nhóm ghi nhận một thái độ – Phát biểu)*	**1. Thái Độ Nội Tâm:** - Luôn trung thành với Chúa và thực thi luật "mến Chúa yêu người". - Tin tưởng vào Chúa trong mọi hoàn cảnh. - Sống trước sự hiện diện của Chúa.
Tất cả đứng – cùng đọc lời nguyện – *Hát bài "Có Chúa Cùng Đi."*	**2. Cầu Nguyện:** Lời nguyện sách Giáo lý t. 89 Bài hát Đường đi có Chúa t. 93
Mỗi em chọn một việc bác ái làm trong tuần cho mình – ghi vào tập – nêu cho lớp nghe.	**3. Điểm Thực Hành:** - Mỗi ngày tham dự thánh lễ sốt sắng. - Làm một việc bác ái cụ thể.
GLV hướng dẫn – *Kết thúc với bài hát:* ***"Có Chúa đi với tôi"****(xem cuối bài)*	**4. Sinh Hoạt:** Bài hát - Băng Reo "Có Chúa Cùng Đi" (xem cuối bài)
	V. KẾT THÚC:
- Các em nhận xét giờ học. *– GLV nhắc điểm thực hành.* *- Đọc Kinh sáng danh – ra về*	- Nhận xét. - Nhắc nhở - Kinh kết thúc – chào ra về

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Khi bị dân Hy Lạp áp bức, cấm đoán dân Israel có mất lòng tin vào Giavê Thiên Chúa không?

Một số trong dânIsrael đã mất lòng tin vào Thiên Chúa, nhưng vẫn còn những người luôn trung thành, cậy trông vào Thiên Chúa và lề luật của Người.

2. Câu chuyện gia đình Tôbia giúp bạn hiểu thêm điều gì về sự quan phòng của Thiên Chúa?

Gia đình Tôbia cho thấy rằng Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi kẻ trông cậy Ngài và hằng tuôn đổ ân sủng dồi dào cho họ.

3. Maccabê là ai? Ông đã làm gì cho dân Israel?

Maccabê là con của Mattathya, sống vào thời Hy Lạp đô hộ nhưng vẫn trung thành với Giavê Thiên Chúa và kêu gọi mọi người vững lòng cậy trông. Ông đã làm cuộc cách mạng thành công, tẩy uế đền thờ, giành lại cho dân Israel quyền tự do sống theo phong tục của cha ông họ.

Bài Hát **CÓ CHÚA ĐI VỚI TÔI**

Có Chúa đi với tôi, tôi sẽ không còn sợ chi.
Có Chúa đi với tôi, tôi sẽ không còn thiếu gì.
Dù đường đen tối, bước đi không lo lạc lối.
Dù đường nguy nan, không chút vấn vương tâm hồn.

Băng reo: **CÓ CHÚA CÙNG ĐI**

- GLV:	Có Chúa.	- HS:	Đi với tôi.
- GLV:	Tôi sẽ	- HS:	Không sợ gì
- GLV:	Có Chúa	- HS:	Đi với tôi.
- GLV:	Tôi sẽ	- HS:	Không thiếu gì.

Kết thúc với bài hát *"Có Chúa Đi Với Tôi."*



Câu Chuyện

CHUYỆN ÔNG MATTATHYA TRUNG THÀNH

Thời Israel bị Hy Lạp đô hộ, dưới triều đại vua Antiôkhô, vua ban sắc chỉ trong toàn đế quốc muốn đồng hoá mọi dân tộc trên toàn đế quốc và phải bái thờ vua.

Những người được vua sai, có nhiệm vụ cưỡng bách đạo đến thành Môđin để dâng lễ tế, nhiều người Israel cũng bị cưỡng ép đi, trong đó có Mattathya và các con ông.

Những người được vua sai đến nói với ông Mattathya rằng: Ông là đầu mục. Vậy ông hãy tiến lên trước hết mà thi hành giới luật của hoàng đế như hết thảy đều làm. Ông và các con ông sẽ được vinh dự lãnh bạc vàng và nhiều đồ gửi tặng."

Ông Mattathya đáp lại lớn tiếng rằng: "Cho dù tất cả các dân tộc trong đế quốc của hoàng đế đều tuân phục hoàng đế, theo lệnh hoàng đế mà chối bỏ tổ tiên mình, thì tôi đây và con cái tôi, anh em tôi sẽ vẫn trung thành tuân giữ Giao Ước của cha ông chúng tôi."

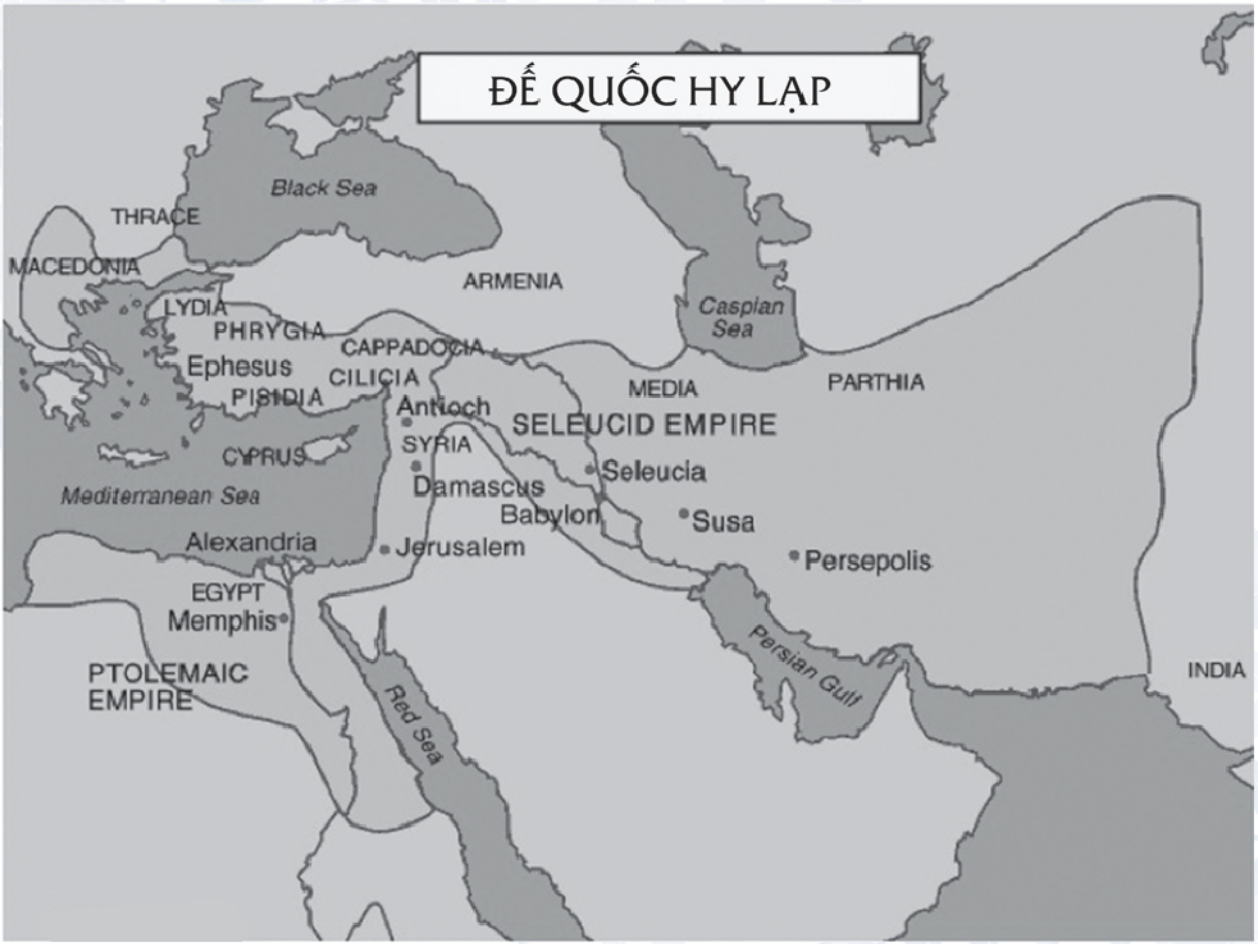
Ông vừa nói xong thì có một người Do Thái tiến lên tế lễ trước mặt ông và mọi người. Thấy thế, lòng nhiệt thành của Mattathya bừng bừng, ông nổi nghĩa nộ[13] và lao tới hạ sát tên ấy ngay nơi bàn thờ, ông cũng giết luôn viên chức được vua sai đến cưỡng ép dân tế lễ. Rồi ông lên tiếng kêu gọi theo ông. Họ đã chạy trốn lên núi.

Truyện Thánh Kinh Dành Cho Trẻ

---

13 *Nghĩa nộ: nổi giận, tức giận theo lẽ phải*


ĐẾ QUỐC BA TƯ
Black Sea
MACEDONIA
ARMENIA
Caspian Sea
LYDIA
CAPPADOCIA
Sardis
Ephesus
PHOENICIA
ASSYRIA
Ecbatana
PARTHIA
MEDIA
CYPRUS
Babylon
Susa
Mediterranean Sea
AMMON
Damascus
BABYLONIA
Persepolis
JUDAH
Jerusalem
MOAB
EDOM
Memphis
PERSIA
EGYPT
Persian Gulf
INDIA
Thebes
Red Sea


ĐẾ QUỐC HY LẠP
Black Sea
THRACE
MACEDONIA
ARMENIA
Caspian Sea
LYDIA
PHRYGIA
CAPPADOCIA
Ephesus
CILICIA
PISIDIA
MEDIA
PARTHIA
Antioch
SELEUCID EMPIRE
SYRIA
CYPRUS
Seleucia
Damascus
Mediterranean Sea
Babylon
Susa
Alexandria
Jerusalem
Persepolis
EGYPT
Memphis
Persian Gulf
INDIA
PTOLEMAIC EMPIRE
Red Sea

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Các vua Hy lạp, nhất là Antiochius, có lập trường về tôn giáo đối với các dân bị trị.

A. khoan dung.
B. tự do thờ kính.
C. Thờ hoàng đế.
D. Thờ thần mặt trời.

C đúng.

2. Alexandre đại đế, vua xứ Macêđônia, đã chiếm được toàn thể đế quốc Ba Tư trong một thời gian

A. chưa đầy 10 năm.
B. 15 năm
C. 20 năm
D. 25 năm

A đúng.

3. Bản Kinh Thánh LXX (Bản Bảy Mươi) là bản dịch Kinh Thánh

A. từ tiếng Hípri sang tiếng Hy Lạp.
B. từ tiếng Aram sang tiếng Hy Lạp.
C. từ tiếng Hy Lạp cổ sang tiếng Hy Lạp.
D. Cả ba đều sai

A đúng.

4. Trong thời bị Hy Lạp đô hộ, dân Do Thái đã nổi loạn

A. Để hạ bệ các thần tượng ngoại bang.
B. Để lật đổ các vua Hy Lạp.
C. để đòi quyền tự do tôn giáo.
D. Để giải phóng dân tộc khỏi nô lệ Hy Lạp.

C đúng.

5. Từ thế kỷ III TCN, ngôn ngữ phổ thông ở vùng Cận đông là:

A. tiếng Aram.
B. tiếng Hy lạp.
C. tiếng Ảrập
D. tiếng Ai Cập.

B đúng.

Bài 18

CÁC HIỀN NHÂN TẠI ISRAEL

I. LỜI CHÚA:

Kn 7,8-11.14; Hc 2,10-3,1-6

II. Ý CHÍNH:

Văn chương khôn ngoan.

Nội dung văn chương khôn ngoan.

Quan điểm mới của niềm tin Do Thái.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
Tất cả cùng hát.	- Hát *"Vì Chúa Kitô"* hoặc *"Đường Con Đi"*
Các tổ báo cáo	- Điểm danh
	2. Thánh Hoá:
Tất cả đứng - đọc chung	Đọc kinh Lạy Cha.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em.....	- Tình hình của dân Israel thời Hy Lạp đô hộ như thế nào?
Mời em.....	- Những người trung thành với công chính biểu lộ lòng trung thành như thế nào?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể – dẫn vào Lời Chúa.	**Câu chuyện** Hạnh Phúc Đích Thực *(xem cuối bài)*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
- Đoạn Kinh Thánh vừa nghe so sánh khôn ngoan như thế nào?	**A/ Công Bố Lời Chúa:**
Tất cả đứng – mời 1 em công bố – Xong thinh lặng vài giây.	Kn 7,8-11.14 Sách Giáo lý trang 94

(Các em lập bảng so sánh – GLV vẽ bảng)[14]

- Thế nào là khôn ngoan? Muốn có được đức khôn ngoan thì phải làm gì? Những sách nào thuộc văn chương khôn ngoan?

(Trao đổi 2x2'- vừa hát vừa chuyền – Mời phát biểu)

- Đỉnh cao của nền văn chương khôn ngoan thể hiện ở sách nào?

(Mời các em đoán – GLV trình bày).

- Nền văn chương khôn ngoan suy tư về vấn đề gì?

(Đọc thủ bản đoạn 1 – Vừa hát vừa chuyền - Mời 2 em trả lời)

B/ Dẫn Giải Nội Dung:

1. Văn Chương Khôn Ngoan[15]

- Các sách thuộc văn chương khôn ngoan là Gióp, Giảng Viên, Châm Ngôn, Diệu Ca Huấn Ca, Khôn Ngoan...

- Nền văn chương khôn ngoan đạt đến đỉnh cao với sách Châm Ngôn, Gióp.

- Văn chương khôn ngoan là suy tư của các hiền nhân Israel:

Về thân phận con người,

Về hạnh phúc cuộc sống như làm sao để thành công ở đời, đau khổ từ đâu mà có, thưởng phạt như thế nào, ...

---

[14] *So sánh theo Kn 7,8-11.14*

Khôn ngoan đáng trọng hơn phủ việt ngai vàng.
Ngọc, vàng so với không ngoan chỉ bằng nắm cát.
Bạc so với khôn ngoan chỉ bằng bùn.
Khôn ngoan đáng mến hơn sứ c khoẻ, vẻ đẹp.
Khôn ngoan đáng chuộng hơn cả ánh sáng.
Khôn ngoan là kho vô tận với đời người.

[15] *Nền Văn Chương Khôn Ngoan đạt đến đỉnh cao với sách Châm Ngôn và sau đó sách Gióp*

Sách Châm ngôn viết vào khoảng thế kỷ V TCN
Sách Đaniel vào khoảng 164 TCN
Sách Maccabê viết khoảng 100 TCN
Sách Khôn ngoan là sách cuối cùng của Cựu Ước, ra đời khoảng thế kỷ I trước Công Nguyên tại Alexandria viết bằng tiếng Hy Lạp.

- Nội dung văn chương khôn ngoan trình bày những điểm chính yếu nào?

(Đọc đoạn 2 và 3 bài giáo lý – trao đổi nhóm 4x2' – Vừa hát vừa chuyền chọn người phát biểu – Các bạn khác bổ túc)

GLV tóm lược các ý viết lên bảng

Bài học: *Cố gắng tập luyện những đức tính nhân bản trong đời sống hằng ngày.*

- Văn chương khôn ngoan dần dần cho thấy quan điểm gì về niềm tin của người Do Thái? Trong các nhóm Do Thái, có nhóm nào không tin vào niềm tin này?

(Các em đọc thủ bản – mời phát biểu – GLV bổ túc (xem chú thích 15)

Tổ 1 trình bày tiếp sức.

(nếu còn tổ khác mời nhắc lại)

Tổ 2 trình bày.

(nếu còn tổ khác mời nhắc lại)

2. Nội Dung Văn Chương Khôn Ngoan:

- Kính sợ Chúa là đầu mối khôn ngoan và là nền tảng của mọi hành vi luân lý.

- Trình bày nền luân lý đặt nền trên nhân bản hợp với phẩm giá con người để củng cố đời sống trong gia đình và xã hội:

Kêu gọi con người sống tự chủ và tiết độ.

Đề cao những đức tính nhân bản như chăm làm việc, lịch sự, mực thước, ngay thẳng...

- Đau khổ là sự thanh luyện người lành và giúp họ lập công.

3. Quan Điểm Mới Của Niềm Tin Do Thái:

- Làm lành được thưởng, làm ác bị phạt ngay đời này. Quan điểm này dần dần hướng đến niềm tin về sự sống lại *(Đaniel, Maccabê)* và sự bất tử của linh hồn *(Khôn Ngoan)*

- 150 Thánh Vịnh là lời Thiên Chúa dạy dân Ngài cầu nguyện trong mọi hoàn cảnh.

C/ Nhớ Lời Chúa:

1. Củng Cố:

- Nêu các nội dung của văn chương khôn ngoan.

- Quan điểm nào mới được hình thành trong niềm tin của Do Thái.

Các tổ chọn câu ý lực sống – Mời phát biểu – GLV hướng dẫn lớp chọn chung 1 câu.	**2. Ý Lực Sống:** (Kn 7,14) *"Khôn ngoan là kho vô tận đối với người đời, những ai tậu được thì nên nghĩa thiết với Thiên Chúa."*
	IV.TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:
- Văn chương khôn ngoan mời gọi em tìm kiếm gì trong cuộc sống? *(Suy nghĩ 1' – Mời phát biểu – GLV ghi lại các ý kiến – đúc kết)*	**1. Thái Độ Nội Tâm:** - Ước ao tìm kiếm sự khôn ngoan của Chúa. - Xây dựng hạnh phúc bằng việc sống thuận hoà trong gia đình và xã hội.
Tất cả đứng – tổ trực dâng lời nguyện	**2. Cầu Nguyện:** *Lời nguyện sách Giáo lý trang 96*
Mỗi tổ đề nghị một điểm thực hành – Mời phát biểu – GLV đúc kết.	**3. Điểm Thực Hành:** - Vâng lời và giúp đỡ cha mẹ. - Đọc Lời Chúa mỗi ngày trước khi ngủ.
GLV tập hát – tất cả cùng hát. *GLV phát giấy đã in sẵn, học sinh làm trong 3 phút – GLV viết đáp án lên bảng.*	**4. Sinh Hoạt:** - Hát *"Nụ Cười Cho Người"t.98* - Đố Vui Kinh Thánh (xem cuối bài)
GLV nhận xét giờ học – *Các em nhắc lại điểm thực hành.* *Đọc kinh Sáng Danh – chào ra về*	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét - Nhắc nhở. - Kinh kết thúc.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Quan niệm của Cựu Ước về thưởng phạt là thế nào?

(xem mục 3 bài học)

2. Tại saoThiên Chúa nhân lành mà lại có hoả ngục?

Thiên Chúa tôn trọng tự do của con người. Chính vì thế Ngài chấp nhận để con người từ khước Ngài và sống trong tình trạng mà họ muốn.

Câu Chuyện

HẠNH PHÚC ĐÍCH THỰC

Một triết gia ghi lại diễn tiến trong quan niệm về hạnh phúc của ông như sau: Thoạt đầu tiên ông cho rằng muốn có hạnh phúc cần có nhiều hiểu biết. Ông miệt mài học hỏi, tìm tòi và lĩnh hội kiến thức, nhưng càng học ông càng thấy giới hạn của mình và ông cảm thấy thất vọng.

Ông thay đổi quan niệm: muốn được sung sướng trên cõi đời cần phải đi đây đi đó nhiều hơn. Ông lên đường đi tìm hạnh phúc một lần nữa, nhưng cũng chỉ thấy mệt mỏi và chán chường.

Ông bèn xoay sang chuyện làm giàu. Với tài tháo vát và sự hiểu biết, chẳng mấy chốc ông trở nên giàu có, nhưng tiền của cũng chỉ làm ông bận tâm đến mất ăn mất ngủ.

Ngày nọ, tình cờ đi qua ga xe lửa, ông thấy người đàn bà và đứa con nhỏ đang đứng chờ ai đó. Chuyến xe lửa vào ga vừa ngừng, một người bước xuống xe bước nhanh tới hôn người đàn bà và đứa con nhỏ, rồi dắt tay nhau đi cách vui vẻ và sung sướng.

Sự kiện ấy chợt loé lên trong đầu triết gia nọ một tia sáng, bất chợt ông thốt lên: "Hạnh phúc đích thực là tìm được niềm vui trong cái tầm thường của cuộc sống từng ngày."

Khao khát đi tìm hạnh phúc là bản chất của con người. Các hiền nhân Do Thái xưa không chỉ suy tư về hạnh phúc mà còn suy tư về thân phận của con người. Những dòng suy tư của họ, dưới tác động của Thánh Thần trở thành nền văn chương khôn ngoan Kinh Thánh.

Chúng ta sẽ tìm hiểu về nền văn chương và nội dung của nó qua bài giáo lý hôm nay.

Trích "Mỗi Ngày Một Niềm Vui"

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. "Từ thời trai trẻ, tôi đã yêu quý và tìm kiếm ..., tôi tìm cách cưới, làm bạn đời; và vẻ đẹp của ... làm tôi say đắm."

A. Nàng.
B. Đoá hoa đẹp.
C. Đức Khôn Ngoan.
D. Đường danh lợi.

C đúng - Kn 8,2.

2. Theo sách Giảng viên, người ta sẽ đến gần nhà của Đức Chúa với...

A. thuế thập phân.
B. lòng dũng cảm.
C. lòng vâng phục.
D. lòng không lo lắng.

C đúng - Gv 4,17.

3. Theo sách Châm ngôn, "Thà nghèo mà ăn ở vẹn toàn còn hơn ... mà sống quanh co."

A. Ngu dốt.
B. khỏe mạnh.
C. đi lại dễ dàng.
D. Giàu.

D đúng - Cn 28,6.

4. Theo sách Huấn ca, cái gì làm tăng thêm tình bạn?

A. đề phòng nhau.
B. hiểu biết nhau.
C. ăn nói dịu dàng.
D. tha thứ.

C đúng - Hc 6,5.

5. Vì lý do nào ngôn sứ Đaniel bị vua bỏ vào hầm sư tử?

A. ông dám nói thẳng với nhà vua về những việc làm sai trái.
B. ông giết con rồng lớn mà dân Babylon sùng bái như vị thần.
C. ông trốn về quê hương.
D. Ông kích động dân chúng phá huỷ đền thờ thần ngoại (Bel).

B đúng - Đn 14, 23-32.

Bài 19

CHÚA GIÊSU RAO GIẢNG NƯỚC TRỜI

I. LỜI CHÚA: Mt 4,12-17

II. Ý CHÍNH:

1. Nước Trời hay Nước Thiên Chúa.
2. Những hình ảnh diễn tả Nước Trời.
3. Chúa Giêsu là Nước Trời đang hiện diện.
4. Điều kiện để gia nhập Nước Trời.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG LÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
GLV tập hát	- Bài hát *"Jesus Remember Me."*
Các tổ báo cáo	- Điểm danh
	2. Thánh Hóa:
Tổ 1 dâng lời cầu nguyện.	- Lời nguyện tự phát.
Tất cả cùng đọc	- Đọc Kinh Sáng Soi.
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
Mời em...	- Văn chương khôn ngoan suy tư về điều gì?
Mời em...	- Quan điểm mới của niềm tin Do Thái trong văn chương khôn ngoan Kinh Thánh là gì?
(có thể chọn những câu hỏi khác như câu hỏi thảo luận)	**II. TỪ CUỘC SỐNG:**
GLV kể chuyện -	**Câu chuyện** Nước Mắt Sám Hối – *xem cuối bài.*
Dẫn vào Lời Chúa	**III. LÊN TỚI CHÚA:**
	A/ Công Bố Lời Chúa:
Tổ 2 đọc Lời Chúa – tất cả đứng – Đọc xong thinh lặng 1'	Mt 4,12-17 sách Giáo lý (trang 100)

Đọc Mc 1,14–15 – Một em đọc lớn tiếng.

- Chúa Giêsu khởi đầu sứ mạng rao giảng điều gì?

Mời 1 em trả lời – 1 em lặp lại.

- Nước Trời là gì? Ở đâu?

Đọc đoạn 1 bài giáo lý - suy nghĩ 1'- vừa hát vừa chuyền, Mời phát biểu.

- Chúa Giêsu đã dùng những hình ảnh, những dụ ngôn nào để ví Nước Trời?

(Trò chơi tiếp sức lên viết các dụ ngôn - GLV giải thích các ý nghĩa dụ ngôn – xem chú thích)

- Người Do Thái có hiểu các dụ ngôn không?

(Mời 2 em trả lời – Lớp bổ sung)

B/ Dẫn Giải Nội Dung:

1. Nước Trời Hay Nước Thiên Chúa:

- Chúa Giêsu rao giảng Nước Trời *(còn gọi là Nước Thiên Chúa)* đã gần đến (Mc 1,14-15).

- Nước Trời là vương quốc của Đấng ngự trên trời, là vua thống trị trời đất; Nước Trời là chính Thiên Chúa.

2. Những Hình Ảnh Diễn Tả Nước Trời:

- Chúa Giêsu thường dùng những hình ảnh để diễn tả Nước Trời: hạt cải, men trong bột, kho tàng chôn giấu, cỏ lùng, tiệc cưới...[16]

- Những hình ảnh ấy cũng cho thấy Nước Trời không phải là cái gì ảo tưởng, nhưng là có thực và đang đến.

- Với hình ảnh phong phú về Nước Trời nhưng thính giả Do Thái thời Chúa Giêsu, cũng như các Tông Đồ vẫn chưa hiểu rõ.

---

[16] *Ý nghĩa ẩn dụ của các dụ ngôn:*
Hạt cải, men trong bột: *Nói lên sức mạnh nội tại của Nước Trời.*
Gieo giống: *nói lên thái độ khác nhau khi đón nhận Nước Trời.*
Kho tàng, hạt ngọc chôn dấu: *Nói lên giá trị quý báu của Nước Trời.*
Mẻ cá: *Nói lên tính phổ quát của Nước Trời.*
Tiệc cưới: *Loan báo bữa tiệc cánh chung trong Nước Trời.*

Đọc Lc 10,9 – Cả lớp đọc.

- *"Nước Thiên Chúa đang đến giữa các ông."* Câu ấy Chúa Giêsu muốn nói về điều gì?

(Suy nghĩ 1' – vừa hát vừa chuyền- mời 2 em trả lời)

- Những dấu hiệu nào cho thấy Chúa Giêsu là Nước Trời đang đến?

(Đọc Lc 4,18–19, Mc 1,34 – Mời 1 em phát biểu)

- Những ai được vào Nước Trời?

(Các em suy nghĩ – Mời 1 em trả lời – một em bổ sung)

Đọc theo tổ Mt 22,11-14 - Mt 25,1-13 - Mt 24,43–44.

- Muốn gia nhập Nước Trời cần phải có những điều kiện nào?

(Trao đổi nhóm 5x4' – Mời phát biểu)

Trao đổi nhóm 6x2' - Mời phát biểu

3. Chúa Giêsu Là Nước Trời Đang Hiện Diện:

- Chính Chúa Giêsu là Nước Trời đang hiện diện giữa nhân loại (x. Lc 10,9)

- Dấu hiệu cho thấy Chúa Giêsu là Nước Trời đang đến là: Ngài xua trừ ma quỷ, chữa lành bệnh tật (xem Lc 4,18–19; Mc 1,34; Lc 7,20-23)

4. Điều Kiện Để Gia Nhập Nước Trời

- Mọi người đều được mời gọi **sám hối và tin vào Tin Mừng** để được vào Nước Trời (Mc 1,15)

- Chúa Giêsu đưa ra những đòi hỏi:

+ Chỉnh tề đàng hoàng trong y phục lễ cưới (Mt 22,11-14).

+ Sẵn sàng như các trinh nữ khôn ngoan (Mt 25,1-13).

+ Phải tỉnh thức (Mt 24,42-44)

C/ Nhớ Lời Chúa:

1. Thảo Luận:

- Tại sao sám hối và tin vào Tin Mừng là điều kiện để được vào Nước Trời?

Các em chọn câu ý lực sống – Mời 3 em phát biểu – GLV hướng dẫn cả lớp chọn chung. *Hát bài "Gặp Gỡ Đức Kitô"*	**2. Ý Lực Sống:** (Mt 4,17) *Chúa phán: "Anh em hãy ăn năn sám hối, vì Nước Trời đã gần đến."* **IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:**
- Chúa mời gọi em điều gì trong bài học hôm nay? *(Suy nghĩ – viết ra giấy – vừa hát vừa chuyền cho nhau xem)*	**1. Thái Độ Nội Tâm:** - Biết lắng nghe lời Chúa và hoán cải đời sống.
Mời vài em đưa ra điểm thực hành – GLV gợi ý – Cả lớp chọn	**2. Điểm Thực Hành:** + Mỗi ngày dành 5 phút đọc Lời Chúa. + Tập xét mình cuối ngày về một điểm dốc lòng.
Mời em lớp trưởng đọc lời CN Hát: *Jésus Remember Me*	**3. Cầu Nguyện:** Lời nguyện sách giáo lý trang 101.
- Tất cả cùng hát – cử điệu	**4. Sinh Hoạt:** - Hát bài "Listen to Jesus" - Hát "Gặp Gỡ Đức Kitô" (trang 104)
- GLV nhận xét – dặn dò *- Đọc kinh sáng danh*	**V. KẾT THÚC:** - Nhận xét, nhắc nhở. - Kinh kết thúc.

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Chúa Giêsu đã dùng những dụ ngôn nào để chỉ về Nước Trời? Tại sao Chúa lại dùng nhiều dụ ngôn như thế (để chỉ về Nước Trời)?

Nước Trời là một thực tại vô cùng phong phú nên Chúa Giêsu đã dùng rất nhiều hình ảnh để diễn tả như: hạt cải, kho tàng chôn giấu, ngọc quý, mẻ lưới...

2. Tại sao "sám hối và tin vào Tin Mừng" lại là điều kiện để được vào Nước Trời?

Khi đi rao giảng Chúa Giêsu kêu gọi sám hối và tin vào Tin Mừng là để mời gọi chúng ta nhìn lại chính mình và ý thức sửa lại đời sống cho phù hợp với những đòi hỏi của Tin Mừng.

Tin không chỉ là lời nói trên môi miệng nhưng là dấn thân sống theo Tin Mừng trong đời sống thực tế.

Bài Hát **JESUS REMEMBER ME**

Jesus remember me
When you come in to your kingdom.
Jesus remember me
When you come in to your kingdom.
Lạy Ngài đừng quên đoàn con
Khi siêu thăng trở về thiên quốc.
Lạy Ngài đừng quên đoàn con
Khi siêu thăng trở về thiên quốc

Câu Chuyện

HỐI HẬN

Một bé gái nghịch ngợm. Vì bé không chịu xin lỗi nên mẹ phạt bằng cách cất hết đồ chơi và buộc nằm trên giường.

Tan sở làm người cha về, mẹ nói với ba và ba lên thăm bé. Ba khuyên:

- Chỉ cần con xin lỗi mẹ, mẹ sẽ trả lại đồ chơi và cho ăn tối.

Cô bé nhìn ba không chút hối hận, nói:

- Ba ạ, mẹ lấy đồ chơi con, không cho con ăn tối, nhưng mẹ không thể lấy đi suy nghĩ của con.

Dù nói thế nào, đứa bé vẫn khăng khăng giữ suy nghĩ của mình. Ba cũng hết thuốc chữa.

Hối hận quả là điều kiện cần thiết để được tha thứ.

Sưu Tầm

Câu Chuyện

NƯỚC MẮT SÁM HỐI

Một tướng cướp muốn trút bỏ tội lỗi đang đè nặng trong lương tâm, hắn ta tìm đến một linh mục để xưng tội. Nhưng khi vừa nghe những lời khuyên thẳng thắn của vị linh mục giải tội, hắn nổi giận rút gươm chém chết vị linh mục.

Một thời gian sau hắn lại hối hận và tìm đến một linh mục khác để xưng tội. Lần này vị linh mục nói với anh ta rằng, trường hợp của anh muốn được tha tội phải đến Toà Thánh, hắn cảm thấy mình mình bị xúc phạm và ra tay sát hại vị linh mục này.

Lần thứ ba hắn lại tìm đến vị linh mục khác, vị linh mục giải tội sau khi nghe anh xưng thú hết tội lỗi của mình thì ban ơn xá giải với việc đền tội là đi chôn cất tất cả những người chết mà anh được biết đến.

Từ đó về sau, cứ mỗi lần có đám tang người ta thấy xuất hiện tên cướp đi theo và phụ chôn cất thi hài người quá cố. Sau nhiều lần làm công việc đền tội này, ngày nọ, trong khi cử hành nghi thức chôn cất thi hài tại nghĩa trang, anh ta đứng trực diện và nhìn thẳng lên cây Thánh Giá, suốt thời gian cử hành nghi thức an táng, anh như không rời mắt khỏi tượng Chúa treo trên Thánh Giá… nước mắt cứ trào ra. Bất chợt anh đến quỳ dưới chân Thánh Giá.

Từ đó anh hiểu được thế nào là sám hối, và cảm nhận được tình thương của Thiên Chúa thật vô bờ bến… Anh đã đi vào sa mạc để sống cô tịch những ngày còn lại.

Chúa Giêsu đến trần gian để rao giảng về Nước Thiên Chúa, Ngài kêu gọi mọi người "Nước Chúa đã gần kề. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng." Bài giáo lý hôm nay sẽ giúp chúng ta tìm hiểu thêm về sứ điệp Tin Mừng mà Chúa Jêsu rao giảng.

Sưu Tầm

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Khi khởi sự rao giảng, Đức Giêsu bao nhiêu tuổi?

A. 21 tuổi.
B. 35 tuổi.
C. 30 tuổi.
D. 25 tuổi.

C đúng - Lc 3,23.

2. Mẹ vợ của ai đã được Đức Giêsu chữa cho khỏi bệnh?

A. Giuse.
B. Phêrô.
C. Gioan.
D. Nicôđêmô.

B đúng - Mt 8,14-18.

3. Đức Giêsu đã làm điều gì khác cho người bại liệt ngoài việc chữa khỏi bệnh?

A. tha tội cho anh ta.
B. biến anh ta thành môn đệ.
C. cho anh ta một ít tiền.
D. tất cả đều sai.

A đúng - Mt 9,1-8.

4. Khi hỏi Đức Giêsu, các môn đệ của Gioan Tẩy Giả đã quan tâm đến vấn đề gì?

A. Đấng Mêsia thật.
B. ngày tận thế.
C. việc nộp thuế.
D. việc ăn chay.

D đúng - Mt 9,14

5. Khi người ta hỏi điều răn nào quan trọng nhất, Đức Giêsu đã trả lời:

A. Ngươi phải yêu mến Đức Chúa như yêu chính mình ngươi.
B. Ngươi phải yêu người thân cận như chính mình.
C. Ngươi không yêu ai khác hơn chính mình ngươi.
D. Ngươi phải yêu mến Đức Chúa hết lòng, hết linh hồn ...

D đúng - Mt 22,36-39; Mc 12,28


ĐẾ QUỐC LA MÃ
London
GAUL
Aquileia
Marseilles
ITALY
ILLYRICUM
MACEDONIA
Rome
BITHYNIA and PONTUS
SPAIN
ACHAIA
PISIDIA
PAMPHYLIA
CAPPADOCIA
GREECE
LYCIA
CILICIA
Antioch
SYRIA
Cordoba
Carthage
CRETE
CYPRUS
Alexandria
Jerusalem
AFRICA
EGYPT
Red Sea

Bài 20

GIÁO HỘI TRONG CHƯƠNG TRÌNH CỨU ĐỘ CỦA THIÊN CHÚA

I. LỜI CHÚA: 1 Pr 2,7.9-10

II. Ý CHÍNH:

1. Danh xưng về Giáo Hội.
2. Giáo Hội trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa.
   2.1 Nguồn gốc và nền tảng của Giáo Hội.
   2.2 Giáo Hội được hình thành qua các giai đoạn.
3. Giáo Hội vừa hữu hình vừa thiêng liêng.

III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP	TIẾN TRÌNH LÊN LỚP
	I. MỞ ĐẦU:
	1. Ổn Định:
- Tất cả hát.	- Hát *"Khắp Năm Châu"*
– Tổ báo cáo	– Điểm danh
GLV dẫn ý nguyện	**2. Thánh Hoá:**
Tất cả cùng hát	Hát *"Xin Ngôi Ba Thiên Chúa"*
	3. Kiểm Tra Bài Cũ:
- Mời em.....	- Nêu những hình ảnh diễn tả Nước Trời?
- Mời em.....	- Cho biết điều kiện để gia nhập Nước Trời?
	II. TỪ CUỘC SỐNG:
GLV kể – Dẫn vào Lời Chúa	Chuyện Tháp Nghiêng Pisa - *Xem cuối bài*
	III. LÊN TỚI CHÚA:
	A/ Công Bố Lời Chúa:
Lớp đọc chung - Xong thinh lặng giây phút	1Pr 2,7.9-10 Sách Giáo lý (trang 104)

	B/ Dẫn Giải Giáo Lý:
	1. Danh Xưng Về Giáo Hội:
- Đọc lại đoạn 1Pr 2,7.9-10 tìm những từ chỉ về Giáo Hội?	- Giáo Hội là *"Dân Thiên Chúa; "Dân Thánh"(Xh 19,1-8.9-11.16 – 20,* 1Pr 2,7.9-10, Kh 5,1-14*).*
- Đọc 1Cr 10,14-15; Cl 1,1–18; 2Cr 11.2–3... viết những hình ảnh chỉ về Giáo Hội trong tương quan với Chúa Kitô? *(Ghi nhanh trong 1' – Ai nhanh hơn)* *GLV giải thích thêm:* Các giáo phụ: Giáo Hội là mặt trăng phản chiếu ánh sáng mặt trời là Chúa Kitô.	- Giáo Hội là *"Thân Thể mầu nhiệm", "Hiền Thê của Chúa Kitô",* ...
- Giáo Hội là gì? *(Các em đọc đoạn đầu tiên bài giáo lý – đọc 2 lần)* – Hãy kể các thành phần trong Giáo Hội? *(Vừa hát vừa chuyền mời 1 phát biểu – các em khác bổ sung)*	- Giáo Hội là cộng đoàn những người Lời Thiên Chúa quy tụ thành Dân Chúa và thành thân thể Chúa Kitô.
	2. Giáo Hội Trong Chương Trình Cứu Độ Của Thiên Chúa:
	2.1 Nguồn Gốc Và Nền Tảng Của Giáo Hội:
- Giáo Hội do đâu mà có? *(Suy nghĩ 1' – Nhóm trao đổi 2 x 2' – Mời phát biểu)*	- Phát xuất từ ý định tình yêu của Chúa Cha. - Được thực hiện tuần tự qua các giai đoạn lịch sử cứu độ.

- Sự hình thành của Giáo Hội qua các giai đoạn lịch sử cứu độ như thế nào?

(Trao đổi nhóm 4x4'– viết lại – Mời phát biểu)

Gợi ý:

Nhớ lại các giai đoạn lịch sử cứu độ: *từ sáng tạo – chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế – thời Giáo Hội - cánh chung.*

Đọc đoạn 3 của bài học trong thủ bản.

GLV có thể chia sẻ về những bất trung, chia rẽ của Dân Chúa xưa (dân Israel) và nay (Giáo Hội)

Bài học: *Cầu nguyện cho Giáo Hội luôn được hiệp nhất và bình an*

- Gọi Giáo Hội vừa hữu hình vừa thiêng liêng nghĩa là gì?

(Trao đổi nhóm 2'–Mời phát biểu)

2.2 Các Giai Đoạn Hình Thành Giáo Hội:

- Được tiên báo khi nguyên tổ sa ngã: *"Ta sẽ đặt mối thù giữa mi và người nữ... Dòng giống Bà sẽ đạp nát đầu mi..."* (St 3,21)

- Được chuẩn bị cách kỳ diệu trong lịch sử Israel, bắt đầu từ tổ phụ Abraham cho đến việc hình thành một Dân riêng

- Được Chúa Kitô khai sinh thành Dân mới nhờ cuộc khổ nạn và phục sinh.

- Được Chúa Thánh Thần tỏ bày trong ngày lễ Ngũ Tuần.

- Hoàn tất trong vinh quang trên trời trong ngày Chúa Kitô quang lâm.

3. Giáo Hội Vừa Hữu Hình Vừa Thiêng Liêng:

Giáo Hội gồm hai yếu tố:

- *Yếu tố nhân loại:* Giáo Hội là một tổ chức hữu hình có cơ cấu và phẩm trật

- *Yếu tố nhân linh:* Giáo Hội là một cộng đoàn thiêng liêng và là Nhiệm thể của Chúa Kitô.

	C/ Nhớ Lời Chúa:
Các nhóm trao đổi 4' – rút ra câu ý lực sống – Mời 1 nhóm trình bày – GLV bổ túc	**1. Thảo Luận:** - Những danh từ nào Công đồng nói về Giáo Hội - Chúa Giêsu thiết lập Giáo Hội để làm gì?
Mời một em lên bảng viết – đọc thuộc câu *1Pr 2,7*	**2. Ý Lực Sống:** *1Pr 2,7* *"Anh em... là Dân thánh, Dân riêng của Thiên Chúa..."*
	IV. TRỞ VỀ CUỘC SỐNG:
- Mỗi người chúng ta là gì trong Giáo Hội? - Em có thái độ nào đối với Giáo Hội? *(Các em suy nghĩ – Viết ra giấy 2' – Mời 2 em phát biểu – Lớp bổ sung)*	**1. Thái Độ Nội Tâm:** - Em là chi thể trong Thân thể mầu nhiệm của Chúa Kitô là Giáo Hội. - Em yêu mến, vâng phục và tích cực xây dựng Giáo Hội bằng đời sống chứng nhân.
Mỗi tổ lấy một điểm thực hành trong tuần – *Nêu ý kiến –* *GLV hướng dẫn lấy 2 điểm thực hành*	**2. Điểm Thực Hành:** - Hăng hái tham gia học giáo lý. - Mỗi ngày đọc 1 kinh Lạy Cha cầu nguyện cho sự hiệp nhất Kitô giáo. - Hát: Bài ca phục vụ (t. 109)
Đại diện tổ 2 cầu nguyện – *Tất cả đứng*	**3. Cầu Nguyện:** Lời nguyện sách Giáo lý (trang 107) Hát "Bài ca phục vụ" (trang 109)
	V. KẾT THÚC:
Nhắc lại câu ý lực sống – điểm thực hành *Đọc kinh Sáng Danh*	Nhận xét – dặn dò Kinh kết thúc – Chào ra về

TRẢ LỜI CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Chúa Giêsu thiết lập Hội Thánh để làm gì?

Chúa Giêsu thiết lập Hội Thánh để rao truyền Nước Thiên Chúa mà chính Ngài đã khởi đầu và thiết lập Nước ấy giữa mọi dân tộc.

Theo lệnh truyền của Chúa Giêsu, Hội Thánh, qua việc loan báo Tin Mừng, thiết lập trên Trái Đất mầm giống và khởi điểm của Vương Quốc cứu độ của Thiên Chúa.

2. Hội Thánh được ví như "Mặt Trăng phản chiếu ánh sáng Mặt Trời là Chúa Kitô" nghĩa là thế nào?

Chúa Kitô là "ánh sáng muôn dân, ánh sáng trước hết chiếu soi trên Hội Thánh để Hội Thánh dọi lại trên mọi tạo vật."

Hội Thánh không có ánh sáng nào ngoài ánh sáng của Chúa Kitô, không dạy điều gì khác hơi những gì Đức Kitô đã rao giảng.

Câu Chuyện

THÁP NGHIÊNG PISA

Một trong những thắng cảnh nổi tiếng của nước Ý là tháp nghiêng ở thành Pisa, quê hương của nhà bác học Galilê (thế kỷ XVI). Ngọn tháp được xem là một trong 7 kỳ quan của thế giới.

Để xây dựng tháp Pisa người ta đã mất hết 99 năm (1173–1272). Ngọn tháp cao 55 mét, đỉnh tháp được thiết kế xây dựng nghiêng hẳn về một bên, khiến cho mọi người có cảm giác rằng tháp đang từ từ đổ xuống.

Tháp được xây dựng bằng đá cẩm thạch, tường dày 4 mét, nhưng ngay khi xây đến tầng thứ ba thì tháp đã bắt đầu xê dịch. Trong tám thế kỷ qua, mỗi năm tháp nghiêng 1 ly (1mm), và đến khi tháp được 800 tuổi thì đã nghiêng đến gần 5 mét từ đỉnh, chính phủ Ý đã cho đóng cửa tháp và lên kế hoạch để ngăn không để tháp bị nghiêng đổ.

Xây dựng một công trình chúng ta đều phải xây một nền móng vững chắc, nếu không công trình sẽ bị nghiêng ngã và có nguy cơ sụp đổ.

Giáo Hội của Chúa Giêsu được xây dựng trên nền tảng nào và hình thành qua các giai đoạn nào để có thể đứng vững qua các thời đại cho đến ngày hôm nay. Chúng ta cùng tìm hiểu.

Câu Chuyện 2

TÊN CỦA NGƯỜI ĐƠN GIẢN LÀ MẸ

Có một cậu bé sắp chào đời nhưng linh hồn em vẫn ở bên cạnh Thượng Đế. Trước lúc rời thiên đàng để sinh ra chào đời linh hồn hỏi Thượng Đế:

- Ngày mai Ngài đưa con xuống trần rồi, nhưng con làm sao có thể sống được khi còn quá nhỏ và chẳng làm được gì?

- Ta đã chọn sẵn cho con một thiên thần, người đã đợi sẵn và sẽ chăm sóc bảo vệ con - Thượng Đế nói.

- Nhưng thiên đàng rất hạnh phúc, suốt ngày ở đây rất vui và luôn luôn ca hát. Linh hồn lại than thở.

- Thiên thần của con sẽ hát cho con nghe, tươi cười với con mỗi ngày, lại dành hết tình thương của người cho con và con sẽ cảm thấy hạnh phúc – Thượng Đế trả lời.

- Nhưng làm sao con nói chuyện được với mọi người trong khi con không biết ngôn ngữ của họ? Linh hồn lại hỏi.

- Chẳng hề chi, thiên thần sẽ dạy con nói bằng những lời nói ngọt ngào, những ngôn từ đẹp nhất mà con chưa hề nghe với tất cả sự cẩn trọng, nhẫn nại và trìu mến - Thượng Đế vừa cười vừa trả lời.

- … … …

Câu chuyện đang dang dở thì đến giờ đứa bé sinh ra. Linh hồn ngoái cổ lại hỏi thêm:

- Thưa Thượng Đế, Ngài cho con biết tên thiên thần hộ mạng của con đi!

- Con ạ, tên không quan trọng. Đơn giản con cứ gọi người là Mẹ!

ĐỐ VUI KINH THÁNH

1. Vấn đề nào được nêu ra trước Thượng Hội Đồng ở Giêrusalem làm cho thánh Phaolô được giải thoát?

A. kẻ chết sống lại
B. ăn thịt không thanh sạch
C. nộp thuế
D. sự cắt bì của dân ngoại

A đúng - Cv 23,6

2. Theo thư Êphêsô, ai là Đầu của thân mình Hội Thánh?

A. thánh Phaolô.
B. thánh Phêrô.
C. Đức Giáo Hoàng.
D. Đức Kitô.

D đúng - Ep 1,22

3. Theo thư thứ nhất của thánh Phêrô, người Kitô hữu được gọi là:

A. người lính.
B. trẻ em.
C. người tạm trú.
D. thường dân.

C đúng - 1 Pr 2,11

4. Ở nơi nào mà lần đầu tiên các tín hữu được gọi là "Kitô hữu"?

A. Jêrusalem.
B. Antiôkia.
C. Rôma.
D. Athêna.

B đúng - Cv 11,26

5. Thánh Philípphê đã làm phép rửa cho một viên thái giám của nước..

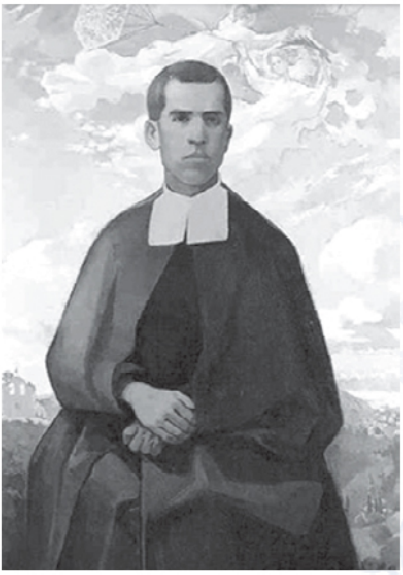
A. La Mã.
B. Ai Cập.
C. Xơva.
D. Êthiốp.

D đúng - Cv 8,26-39.

CHUYỆN VỀ CÁC THÁNH LO GIÁO DỤC

THÁNH SƯ HUYNH JAIME HILARIO BARBAL (1898-1937)

Sư huynh Jaime Hilario Barbal có tên đời Manuel Barbal Cosan.



Sinh ngày 2 tháng 1 năm 1898 tại Enviny một thành phố nhỏ thuộc giáo phận La Seu Urgell, tỉnh Lleida, Tây Ban Nha.

Lớn lên trong ngôi làng quê hẻo lánh ở chân núi Pyrénées, và chịu ảnh hưởng giáo dục của một gia đình lao động cực nhọc và cha mẹ đạo đức, Hilario đã mang lấy một cá tính nghiêm túc, cần mẫn, siêng năng nhưng không vắng bóng một tâm hồn thi thơ yêu mến thiên nhiên và một chút đượm nét nghệ sĩ.

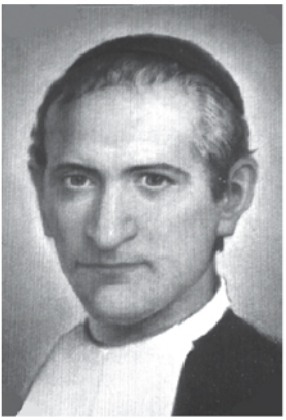
Cảm thấy một tiếng gọi thiêng liêng, Hilario đã dò dẫm đáp trả tiếng gọi này qua tiểu chủng viện. Nhưng Thiên Chúa có ý định khác với gia đình. Người muốn chàng thanh niên đầy cương nghị kia trở thành một người thầy và một người bạn của tuổi trẻ. Thế là năm 18 tuổi Hilario xin vào tập viện các Sư huynh tại Irun. Về trên tập viện thời ấy của cậu là Sư huynh Junien Victor, mà mai sau trở thành Bề trên Tổng Quyền. Mãn tập viện Sư huynh được gởi đi dạy và làm phận vụ giáo lý rất thành công trong 5 năm tại các Cộng đoàn. Năm 1927, Sư huynh khấn trọn rồi được đổi về dạy tại Pibrac gần Toulouse (thuộc Pháp) trong 8 năm. Do bị thương tật lãng tai, Sư huynh Hilario ngưng việc giảng dạy và được trao phó công việc vườn tược mà Sư huynh yêu thích.

Vào lúc này cuộc Nội chiến Tây Ban Nha vừa bùng nổ, Giáo Hội bị bách hại Sư huynh Hilario bị bắt đang lúc về quê thăm gia đình và bị giam cầm tại nhà giam tỉnh Lleida, rồi 5/12/1936 Hilario cùng 5 Sư huynh khác và nhiều tu sĩ và giáo dân, được chuyển về Tarragona trên một tàu giam. Sau một cuộc xét xử sơ sài, Sư huynh bị kết án tử hình ngày 5/1/1937 và ngày 18/1/1937 bị hành quyết tại nghĩa địa La Oliva gần Tarragona. Trước khi chết Sư huynh nói to với đội hành án: "Hỡi các bạn, chết cho Đức Kitô là sống."

Cùng với 8 Sư huynh và một linh mục tuyên úy dòng Passionist, Sư huynh Jaime Hilario được Đức Gioan Phaolô Đệ Nhị phong Chân phước ngày 29 tháng 4 năm 1990.

Sư huynh Hilario qua đời đến nay (1997) chỉ mới hơn 60 năm. Cái chết thánh thiện và anh dũng này còn nói gì với chúng ta ngày nay? Đơn giản, các tu sĩ La San mọi nơi nhận thức được rằng hôm qua cũng như hôm nay, ơn gọi này đáng sống, nó đáng để cho con người hy sinh cả đời mình cho công cuộc giáo dục người trẻ. Lòng trung thành với trách nhiệm được trao phó hàng ngày, có khi rất tầm thường khiêm tốn, nhưng đã hun đúc và hàm chứa ngày qua ngày một sức mạnh bền vững và một sự can đảm tinh thần không thể ngờ được, mà với ơn Chúa chúng có thể giúp chúng ta vượt qua mọi thử thách mà thoạt nhìn chúng ta hãi sợ và tưởng chừng không thể vượt nổi.

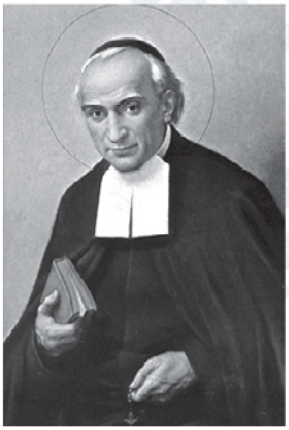
THÁNH SƯ HUYNH MIGUEL (1854-1910)



Phanxicô Luy Florenxiô Cordero sinh ngày 07-11-1854 tại Cuenca (Xích Đạo) trong một gia đình thế giá về cả hai mặt đạo đời. Phanxicô được gởi theo học tại trường các Sư huynh. Sẵn tính thông minh và tính tình dễ thương, cậu được thầy yêu bạn mến. Sống gần gũi các Sư huynh, cậu đâm mộ mến lý tưởng dâng hiến cuộc đời cho giới trẻ. Năm 1869 cậu lãnh áo Dòng và mang tên Miguel. Sư huynh đã lần lượt giữ các chức vụ giáo sư, giám học, hiệu trưởng... và luôn luôn tỏ ra một con người đầy nhiệt tình. Sư huynh quý trọng và có lòng mộ mến đặc biệt Đức Maria Trinh Nữ Vương. Các công trình trước tác làm Sư huynh nổi tiếng và Sư huynh được bầu vào Hàn Lâm Viện. Nhưng việc mà Sư huynh tha thiết hơn cả là dạy giáo lý, nhất là dọn trẻ rước lễ lần đầu. Sư huynh mất năm 1910 thọ 56 tuổi với 42 tuổi Dòng. Sư huynh Miguel được biết trong giới trí thức Xích Đạo như một nhà chuyên môn về ngữ học, một văn sĩ ; nhưng anh em trong Dòng cũng như học sinh và phụ huynh đều coi Sư huynh như một vị chân tu, một tông đồ nhiệt thành của giới trẻ, một giáo viên gương mẫu, một vị thánh. Sự đánh giá đó đã được Thiên Chúa xác nhận bằng những phép lạ. Ngày 30-10-1978 vào dịp bế mạc Đại Hội Giám Mục thế giới, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI đã tôn phong chân phước cho Sư huynh và Đức Gioan Phaolô II nâng lên hàng các thánh ngày 12-10-1984 nhân dịp Châu Mỹ La Tinh mừng 500 năm Giáo Hội được thành lập.

Giữa một thế giới mà khuynh hướng chung muốn tách biệt đời tu và thế giới, đời tu và văn hóa, Sư huynh Miguel đã làm chứng cho rằng, không có sự tách biệt giữa đức tin và đời thường, giữa niềm tin Kitô và văn hóa, điều mà Hiến Chế Mục Vụ gọi là thảm kịch sâu xa nhất của nhân loại. Bằng sự tham gia không ngơi nghỉ vào các hoạt động văn hóa, thi ca, phương pháp giảng dạy tiếng Tây Ban Nha và các công trình thời danh phổ biến sinh ngữ này. Sư huynh Miguel đã cho con người cảm nghiệm được sự hiện diện hướng thần của một con người hiến thánh tu dòng và Kitô, đem lại một đóng góp sâu xa cho việc nâng cao văn hóa và phẩm giá con người.

THÁNH SƯ HUYNH BÉNILDE (BÁ-NINH) (1805-1862)



Phêrô Romançon sinh tại Thuret (Pháp) năm 1805, trong một gia đình không dư giả tiền bạc nhưng lại giàu đức tin và rất hòa thuận thương yêu nhau. Phêrô không theo học các Sư huynh, nhưng vì hâm mộ lý tưởng La San nên đã xin gia nhập Dòng, và nhận tên là Sư huynh Bénilde. Mãn Nhà Tập, Sư huynh Bénilde được gửi đi giúp các trường. Nhờ tư cách và tài sư phạm, Sư huynh được học sinh và phụ huynh kính nể.

Chẳng bao lâu Sư huynh được cử làm hiệu trưởng trường Saugues. Ở đây Sư huynh đã chu toàn ngày này qua ngày khác ròng rã 21 năm trời, việc bổn phận của một giáo viên, một nhà giáo dục, một huynh trưởng cộng đoàn – công việc mà Đức Piô XII gọi là cái "bổn phận thường nhật kinh khủng" – Sư huynh được đặc sủng lo cho các ơn gọi: gần 200 thanh thiếu niên đã được Sư huynh hướng dẫn tới Chủng Viện hay Tập Viện. Sư huynh mất ngày 13-08-1862 thọ 57 tuổi với 33 năm trong Dòng.

Khi Sư Huynh được Chúa gọi về, cả thành Saugues đều nói "Ông Thánh đã qua đời". Và khi linh cữu được chuyển ra nghĩa trang, nhiều người đã được ơn lạ.

Năm 1958, Đức Piô XII tôn phong Chân Phước và ngày 29-10-1967, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI nâng lên hàng Hiển Thánh, sau khi hai phép lạ được chính thức công nhận. Thánh Sư huynh Bénilde cho thấy bí quyết của sự nên thánh là làm các việc tầm thường một cách không tầm thường, sự trọn lành do lòng tận tụy hy sinh cho một sứ mạng mà mình đã biết đánh giá đúng mức.